Vietnamese: Unlocked Literal Bible for Sáng thế

Formatted for Translators

©2022 Wycliffe Associates

Released under a Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

Bible Text: The English Unlocked Literal Bible (ULB)

©2017 Wycliffe Associates

Available at <https://bibleineverylanguage.org/translations>

The English Unlocked Literal Bible is based on the unfoldingWord® Literal Text, CC BY-SA 4.0. The original work of the unfoldingWord® Literal Text is available at [https://unfoldingword.bible/ult/](https://nam12.safelinks.protection.outlook.com/?url=https%3A%2F%2Funfoldingword.bible%2Fult%2F&data=02%7C01%7Cmarv_lucas%40wycliffeassociates.org%7Cab3b29dbe7fc44554aeb08d8080e8e70%7C7baa11086adb4be299cf00a4872ab1cf%7C0%7C0%7C637268205914531190&sdata=SW2KxVr%2BcxHGAgMpv602NzoYenorfHi9bOs2SNzVpR4%3D&reserved=0).

The ULB is licensed under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

Notes: English ULB Translation Notes

©2017 Wycliffe Associates

Available at <https://bibleineverylanguage.org/translations>

The English ULB Translation Notes is based on the unfoldingWord translationNotes, under CC BY-SA 4.0. The original unfoldingWord work is available at <https://unfoldingword.bible/utn>.

The ULB Notes is licensed under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

To view a copy of the CC BY-SA 4.0 license visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0/>

Below is a human-readable summary of (and not a substitute for) the license.

**You are free to:**

* **Share**— copy and redistribute the material in any medium or format.
* **Adapt**— remix, transform, and build upon the material for any purpose, even commercially.

The licensor cannot revoke these freedoms as long as you follow the license terms.

**Under the following conditions:**

* **Attribution**— You must attribute the work as follows: “Original work available at <https://BibleInEveryLanguage.org>.” Attribution statements in derivative works should not in any way suggest that we endorse you or your use of this work.
* **ShareAlike**— If you remix, transform, or build upon the material, you must distribute your contributions under the same license as the original.
* **No additional restrictions**— You may not apply legal terms or technological measures that legally restrict others from doing anything the license permits.

**Notices:**

You do not have to comply with the license for elements of the material in the public domain or where your use is permitted by an applicable exception or limitation.

No warranties are given. The license may not give you all of the permissions necessary for your intended use. For example, other rights such as publicity, privacy, or moral rights may limit how you use the material.

A picture containing text, clipart

Description automatically generated

TOC \o "1-2" \h \z \uRight-click to update field (doing so will insert table of contents).

Page left intentionally blank

## Sáng thế

11Ban đầu Đức Chúa Trời tạo dựng trời và đất.2Đất chưa có hình dạng và còn trống không. Bóng tối bao phủ trên bề mặt của vực thẳm. Thần Linh của Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước.3Đức Chúa Trời phán: “Phải có ánh sáng,” thì có ánh sáng.4Đức Chúa Trời thấy ánh sáng là tốt lành. Ngài phân ánh sáng khỏi bóng tối.5Đức Chúa Trời gọi ánh sáng là “ngày,” còn bóng tối Ngài gọi là “đêm.” Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ nhất.

6Đức Chúa Trời phán: “Phải có khoảng không giữa các vùng nước, để phân chia nước với nước.”7Đức Chúa Trời làm ra khoảng không, chia ra nước ở dưới khoảng không với nước ở trên khoảng không. Việc có như vậy.8Đức Chúa Trời gọi khoảng không ấy là “bầu trời.” Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ hai.

9Đức Chúa Trời phán: “Nước ở dưới bầu trời phải gom lại một chỗ, và phải có đất khô bày ra. Việc xảy ra như vậy.10Đức Chúa Trời gọi chỗ đất khô là “đất,” còn các vùng nước đã gom lại đó Ngài gọi là “biển.” Ngài thấy điều đó tốt lành.11Đức Chúa Trời phán: “Từ đất phải mọc lên cây cỏ: cỏ kết hạt, cây ăn trái thì kết quả có hạt giống trong trái, mỗi thứ tùy theo loại của mình.” Việc xảy ra như vậy.12Đất sinh ra cây cỏ, cỏ sinh hạt giống theo loại của chúng, còn cây thì sinh trái có hạt bên trong, cũng theo loại của chúng. Đức Chúa Trời thấy việc ấy là tốt lành.13Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ ba.

14Đức Chúa Trời phán: “Phải có các vì sáng ở trên trời để phân ra ngày và đêm. Và chúng sẽ làm dấu hiệu chỉ mùa, ngày và năm.15Chúng sẽ là các vì sáng trên trời chiếu rọi xuống đất.” Việc xảy ra như vậy.16Đức Chúa Trời làm ra hai vì sáng lớn, vì lớn hơn cai trị ban ngày, còn vì nhỏ hơn thì cai trị ban đêm. Ngài cũng làm ra các ngôi sao.17Đức Chúa Trời đặt chúng trên bầu trời để chiếu ánh sáng xuống đất,18để cai trị ban ngày và ban đêm, và để phân ra ánh sáng với bóng tối. Đức Chúa Trời thấy việc ấy là tốt lành.19Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ tư.20Đức Chúa Trời phán: “Nước phải có đầy các đàn sinh vật, và chim phải bay trên đất trong khoảng không của bầu trời.”21Đức Chúa Trời tạo dựng các sinh vật biển to lớn cũng như mọi loài sinh vật theo loại của chúng, các sinh vật biết di chuyển có đầy trong các vùng nước, cùng mọi loài chim có cánh theo loại của chúng. Đức Chúa Trời thấy điều ấy là tốt lành.22Đức Chúa Trời ban phước cho chúng, rằng: “Hãy sinh sôi nẩy nở và làm cho đầy các vùng nước dưới biển. Chim thì phải sinh sôi trên đất.23Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ năm.24Đức Chúa Trời phán: “Đất phải sinh ra các sinh vật, mỗi thứ tùy theo loại của chúng, nào súc vật, loài bò sát và các loài thú của đất, mỗi thứ tùy theo loại.” Việc xảy ra như vậy.25Đức Chúa Trời làm ra các loài thú của đất theo loại của chúng, gia súc theo loại của chúng, và mọi thứ bò dưới đất theo loại của chúng. Ngài thấy điều đó là tốt lành.

26Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta. Họ sẽ thống trị cá dưới biển, chim trên trời, gia súc, cả trái đất, và mọi loài bò sát bò dưới đất.”27Đức Chúa Trời tạo dựng con người theo hình ảnh của chính Ngài. Theo hình ảnh mình mà Ngài dựng nên con người. Ngài tạo dựng họ, người nam và người nữ.28Đức Chúa Trời ban phước cho và phán cùng họ: “Hãy sinh sôi nẩy nở. Hãy đầy dẫy đất, khiến đất phải phục tùng. Hãy thống trị cá dưới biển, các loài chim trên trời, và mọi sinh vật di chuyển trên đất.”29Đức Chúa Trời phán: “Này, Ta đã cho các con mọi thứ rau cỏ kết hạt trên khắp mặt đất, cùng mọi loại cây sinh quả có hạt giống bên trong. Đó sẽ là thức ăn cho các con.30Đối với mọi loài thú của đất, mọi loài chim trên trời, và mọi vật bò dưới đất, cùng mọi loài sinh vật có hơi thở sự sống, thì Ta đã cho mọi thứ cỏ xanh làm thức ăn.” Việc xảy ra như vậy.31Đức Chúa Trời thấy mọi việc Ngài đã làm; chúng thật tốt lành. Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ sáu.

21Vậy là trời và đất hoàn tất, cùng với mọi sinh vật sống ở đó.2Vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời chấm dứt công việc Ngài đã thực hiện, nên Ngài nghỉ hết mọi công việc mình vào ngày thứ bảy.3Đức Chúa Trời ban phước cho ngày thứ bảy và biệt ngày ấy ra thánh, vì vào ngày này Đức Chúa Trời nghỉ hết mọi công việc Ngài đã thực hiện trong công cuộc sáng tạo.4Đây là những việc xảy ra liên quan đến trời và đất, khi chúng được tạo ra, trong ngày mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên đất, trời.5Vẫn chưa có bụi cây đồng nào trên đất, cũng chưa có cây cối gì ngoài đồng đâm chồi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa khiến mưa xuống đất và chưa có người làm đất.6Nhưng có sương mù dưới đất bay lên tưới khắp mặt đất.7Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy bụi đất nắn nên con người, hà hơi sống vào lỗ mũi, và người trở thành một sinh vật.8Giê-hô-va Đức Chúa Trời trồng một khu vườn ở phía đông, tại Ê-đen, rồi Ngài đặt ở đó con người mà Ngài đã nắn nên.9Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến từ đất mọc lên mọi thứ cây cối trông đẹp mắt, ăn ngon. Có cả cây sự sống ở giữa vườn, và cây phân biệt thiện-ác.

10Có một dòng sông từ Ê-đen chảy ra tưới vườn. Từ đó, nó chia nhánh ra thành bốn con sông.11Tên của sông thứ nhất là Bi-sôn. Đây là con sông chảy khắp vùng Ha-vi-la, nơi có vàng.12Vàng của xứ ấy tốt. Cũng có nhựa thơm và đá mã não ở đó.13Tên của sông thứ hai là Ghi-hôn. Sông này chảy qua khắp xứ Cu-sơ.14Tên của sông thứ ba là Ti-gơ, chảy về phía đông A-su-rơ. Sông thứ tư là sông Ơ-phơ-rát.

15Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem con người đặt trong vườn Ê-đen để làm đất và giữ vườn.16Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền lệnh cho con người, rằng: “Con được tự do ăn mọi cây trái trong vườn.17Nhưng trái của cây phân biệt thiện-ác thì con không được phép ăn, vì ngày nào con ăn trái nó hẵn con sẽ chết.”

18Rồi Giê-hô-va Đức Chúa Trời nói: “Con người ở một mình như vậy không tốt. Ta sẽ làm cho nó một kẻ giúp đỡ ứng với nó.”19Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo dựng nên mọi loài thú đồng cùng mọi loài chim trời từ bụi đất. Rồi Ngài đưa chúng đến con người để xem người sẽ gọi chúng thế nào. Người gọi mỗi loài sinh vật tên gì thì đó là tên của chúng.20Con người đặt tên cho mọi loài gia súc, mọi loài chim trời, và mọi loài thú đồng. Nhưng chính con người thì chẳng thấy có ai giúp đỡ ứng với mình.21Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến giáng trên con người một giấc ngủ sâu, và người ngủ. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đi một trong các xương sườn của người rồi bít lại chỗ thịt có xương sườn bị lấy.22Với xương sườn mà Giê-hô-va đã lấy từ con người đó, Ngài làm ra một phụ nữ và đưa nàng đến với người.23Con người nói: “Lần này, người này là xương của xương tôi, thịt của thịt tôi. Nàng sẽ được gọi là ‘người nữ,’ vì nàng từ người nam mà ra.”

24Vì vậy, người nam sẽ rời cha mẹ mình mà kết hiệp với người nữ, và họ sẽ thành một thịt.

25Người nam và vợ, cả hai đều trần truồng, nhưng chẳng thẹn thùng.

31Trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo ra thì rắn là giống gian trá hơn cả. Nó nói với người nữ: “Có thật là Đức Chúa Trời đã phán dặn: ‘Con không được ăn bất kỳ cây trái nào trong vườn’ chăng?”2Người nữ đáp lại con rắn: “Chúng tôi có thể ăn cây trái trong vườn,3nhưng về trái của cây ở giữa vườn, Đức Chúa Trời có dặn: ‘Con không được ăn, cũng không được chạm đến nó, nếu vi phạm con sẽ chết.’”4Con rắn nói với người nữ: “Chắc chắn bà không chết đâu.5Vì Đức Chúa Trời biết rằng ngày mà bà ăn trái đó thì mắt bà sẽ mở ra, và bà sẽ giống như Đức Chúa Trời, phân biệt được điều thiện và điều ác.”6Khi người nữ thấy cây ăn ngon, trông đẹp mắt, mà cũng đáng ăn để được khôn ngoan, bà hái trái nó và ăn. Bà cũng đưa cho người chồng đang ở đó cùng với mình, và anh cũng ăn nữa.7Mắt của cả hai mở ra, và họ biết mình đang trần truồng. Họ kết lá cây vả lại để làm đồ che thân.

8Nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi trong vườn lúc trời mát, người nam cùng vợ ẩn mình giữa các cây cối trong vườn để lánh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời.9Giê-hô-va Đức Chúa Trời gọi người nam, hỏi: “Con ở đâu?”10Người nam đáp: “Con nghe tiếng Ngài trong vườn, và sợ, vì con trần truồng. Vậy nên, con đi ẩn mình.”11Đức Chúa Trời hỏi: “Ai cho con biết mình trần truồng? Con có ăn trái của cây mà Ta đã truyền dạy không được ăn đó chăng?”12Người nam thưa: “Người nữ mà Chúa đã ban để ở với con – nàng đưa cho con trái của cây đó, và con đã ăn.”13Giê-hô-va Đức Chúa Trời hỏi người nữ: “Việc mà con đã làm là gì vậy?” Người nữ thưa: “Con rắn nó đánh lừa con, và con đã ăn rồi.”14Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với con rắn: “Vì mày đã làm việc này, cho nên chỉ một mình mày bị rủa sả giữa vòng mọi loài gia súc cùng mọi loài thú đồng. Mày sẽ đi bằng bụng, và mày sẽ ăn bụi đất trọn những ngày mày còn sống.15Ta sẽ khiến có sự thù địch giữa mày với người nữ, giữa hậu tự của mày với hậu tự người nữ. Người sẽ làm bầm dập đầu mày, còn mày sẽ gây thương tích gót chân người.16Với người nữ, Ngài phán: “Ta sẽ gia tăng gấp bội cơn đau của con khi thai nghén; con sẽ sinh nở trong sự đau đớn. Khát vọng của con sẽ hướng về chồng, nhưng chồng sẽ cai trị con.”17Với A-đam, Ngài phán: “Vì con đã nghe tiếng nói của vợ và đã ăn trái của cây, về cây đó mà Ta đã dạy con, rằng: ‘Con không được ăn trái nó,’ cho nên đất bị rủa sả vì cớ con; trọn những ngày tháng của đời sống, con sẽ ăn bánh lao nhọc của mình.18Đất sẽ sinh gai góc cho con, và con sẽ ăn các cây cỏ của đồng ruộng.19Con sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có bánh ăn, cho đến khi con trở về với đất, vì con từ đó mà ra. Vì con là cát bụi, nên con sẽ trở về cát bụi.”

20Người nam gọi tên vợ là Ê-va vì nàng là mẹ của mọi vật sống.21Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam và vợ áo bằng da thú, rồi mặc cho họ.

22Giê-hô-va Đức Chúa Trời nói: “Giờ đây con người đã thành ra giống như một kẻ trong chúng ta, phân biệt được thiện, ác. Cho nên chúng ta không được cho phép nó đưa tay ra hái trái của cây sự sống, rồi sống đời đời.”23Vì thế, Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền bảo con người ra khỏi vườn Ê-đen để canh tác đất, là đất mà từ đó có người.24Đức Chúa Trời đuổi con người ra khỏi vườn là như vậy, và Ngài đặt các chê-ru-bim tại phía đông của vườn Ê-đen, cùng một thanh gươm lửa xoay hướng mọi phía để canh giữ con đường dẫn đến cây sự sống.

41A-đam ăn ở với vợ là Ê-va. Bà mang thai và sinh ra Ca-in. Bà nói: “Nhờ sự giúp đỡ của Giê-hô-va, tôi đã tạo ra một con người.”

2Rồi bà sinh ra A-bên, em trai của Ca-in. A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì canh tác đất đai.3Sau một thời gian, Ca-in đem một số sản vật của đất làm của lễ dâng cho Giê-hô-va.4Về phần A-bên, anh dâng con đầu lòng trong bầy chiên mình cùng với mỡ. Giê-hô-va chấp nhận A-bên cùng lễ vật của anh,5nhưng Ca-in và lễ vật của anh này thì Ngài không chấp nhận. Vậy nên Ca-in giận dữ và bực dọc.6Giê-hô-va hỏi Ca-in: “Vì sao con giận, và vì sao con bực dọc?7Nếu con làm phải thì có đâu con lại không được nhậm? Nhưng nếu con không làm phải thì tội lỗi đang ẩn ngoài cửa và muốn điều khiển con, nhưng con phải trị phục nó.”

8Ca-in nói với em mình là A bên, và trong lúc họ đang ở ngoài đồng, thì Ca-in đứng lên tấn công em mình rồi giết chết cậu đi.

9Giê-hô-va hỏi Ca-in: “A-bên, em con ở đâu?” Anh ta đáp: “Tôi không biết. Tôi là kẻ giữ em tôi sao?”10Giê-hô-va phán: “Con đã làm gì vậy? Máu của em con từ dưới đất đang kêu la đến ta.11Giờ đây con bị rủa sả từ đất mà đã há miệng uống máu của em con từ tay con.12Từ nay trở đây, khi con canh tác đất thì nó sẽ không sinh huê lợi cho con. Con sẽ phải trốn tránh và phiêu bạt trên đất.”13Ca-in nói với Giê-hô-va: “Hình phạt của tôi nặng quá, tôi không mang nổi.14Thật, ngày nay Ngài đã đuổi tôi khỏi đất này, và tôi sẽ ẩn mình để khỏi gặp Ngài. Tôi sẽ trốn tránh, phiêu bạt trên đất, và người nào thấy tôi sẽ giết tôi đi.”15Giê-hô-va đáp lại anh: “Bất kỳ ai giết Ca-in thì người đó sẽ bị báo thù bảy lần.” Vậy là Giê-hô-va đánh dấu lên Ca-in, để nếu ai gặp anh thì người đó sẽ không tấn công anh.16Ca-in đi khuất mặt Giê-hô-va và đến sinh sống tại xứ Nốt, ở phía đông Ê-đen.

17Ca-in ăn ở với vợ và bà mang thai. Bà sinh ra Hê-nóc. Ca-in xây một cái thành và đặt tên thành theo tên con trai là Hê-nóc.18Hê-nóc sinh Y-rát. Y-rát sinh Mê-hu-da-ên. Mê-hu-da-ên sinh Mê-tu-sa-ên. Mê-tu-sa-ên sinh Lê-méc.19Lê-méc cưới hai vợ: một người tên A-đa, còn người kia là Si-la.20A-đa sinh Gia-banh. Gia-banh là tổ phụ của những kẻ sống trong lều trại, nuôi gia súc.21Em Gia-banh là Giu-banh. Giu-banh là tổ phụ những kẻ chơi đàn hạc và thổi sáo.22Về phần Si-la, bà sinh Tu-banh Ca-in, người chuyên rèn các loại công cụ bằng đồng, bằng sắt. Chị của Tu-banh Ca-in là Na-a-ma.

23Lê-méc nói với hai vợ mình: “Này, A-đa và Si-la, hãy nghe tiếng tôi; hai vợ của Lê-méc, hãy nghe tôi nói đây. Tôi đã giết chết một người vì đã khiến tôi bị thương, một gã thanh niên đã gây thương tích cho tôi.24Nếu Ca-in được báo thù bảy lần, thì quả Lê-méc sẽ được báo trả bảy mươi bảy lần.”

25A-đam lại ăn ở với vợ, và bà sinh một con trai nữa. Bà đặt tên cậu trai này là Sết, và nói: “Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác để thay thế A-bên, đã bị Ca-in giết chết.”26Sết sinh một con trai và anh đặt tên con là Ê-nót. Khi đó người ta bắt đầu kêu cầu danh Giê-hô-va.

51Đây là bản ghi lại dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời tạo ra loài người thì Ngài dựng nên họ giống như Ngài.2Ngài dựng nên người nam và người nữ. Ngài ban phước cho họ và đặt tên cho họ là loài người, lúc họ được tạo dựng.3Khi A-đam sống được 130 năm thì ông sinh một con trai giống như mình, theo hình ảnh của mình, và ông đặt tên con là Sết4Sau khi A-đam sinh Sết thì ông sống thêm tám trăm năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.5A-đam thọ 930 tuổi, rồi qua đời.6Khi Sết sống được 105 năm, ông sinh Ê-nót.7Sau khi sinh Ê-nót, Sết sống thêm 807 năm, sinh thêm con trai, con gái.8Sết thọ 912 tuổi, rồi qua đời.9Khi Ê-nót sống được chín mươi năm, ông sinh Kê-nan.10Sau khi sinh Kê-nan, Ê-nót sống thêm 815 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.11Ê-nót thọ 905 tuổi, rồi qua đời.12Khi Kê-nan sống được bảy mươi năm, ông sinh Ma-ha-la-le.13Sau khi sinh Ma-ha-la-le, Kê-nan sống thêm 840 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.14Kê-nan thọ 910 tuổi, rồi qua đời.15Khi Ma-ha-la-le sống được sáu mươi lăm năm, ông sinh Giê-rệt16Sau khi sinh Giê-rệt, Ma-ha-la-le sống thêm 830 năm. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.17Ma-ha-la-le thọ 895 tuổi, rồi qua đời.18Khi Giê-rệt sống được 162 năm, ông sinh Hê-nóc.19Sau khi sinh Hê-nóc, Giê-rệt sống thêm tám trăm năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.20Giê-rệt thọ 962 tuổi, rồi qua đời.21Khi Hê-nóc sống được sáu mươi lăm năm, ông sinh Mê-tu-sê-la.22Hê-nóc đồng hành với Đức Chúa Trời trong ba trăm năm sau khi sinh Mê-tu-sê-la. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.23Hê-nóc sống 365 năm.24Hê-nóc đồng hành với Đức Chúa Trời, và rồi mất biệt, vì Đức Chúa Trời tiếp ông đi.25Khi Mê-tu-sê-la sống được 187 năm, ông sinh Lê-méc.26Sau khi sinh Lê-méc, Mê-tu-sê-la sống thêm 782 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.27Mê-tu-sê-la thọ 969 tuổi. Rồi ông qua đời.28Khi Lê-méc sống được 182 năm, ông sinh được một con trai.29Ông đặt tên cho con mình là Nô-ê, nói rằng: “Đứa con này sẽ cho chúng ta được nghỉ ngơi khỏi công việc mình và khỏi sự nhọc nhằn của tay mình, là điều chúng ta phải chịu vì Giê-hô-va đã rủa sả đất.30Lê-méc sống thêm 595 năm sau khi sinh Nô-ê. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.31Lê-méc thọ 777 tuổi. Rồi ông qua đời.32Sau khi Nô-ê sống được năm trăm năm, ông sinh Sem, Cham và Gia-phết.

61Khi loài người bắt đầu thêm nhiều trên mặt đất, và họ có con gái,2các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái của loài người thật quyến rũ. Họ lấy bất kỳ ai trong đó mà họ chọn làm vợ mình.3Giê-hô-va nói: “Thần Linh ta sẽ không cứ ở với loài người mãi, vì họ là xác phàm. Họ sẽ sống 120 năm.”

4Có những con người to lớn trên đất vào thời đó, cũng như về sau. Việc này xảy ra khi các con trai của Đức Chúa Trời cưới con gái loài người và có con cái với họ. Đây là những người mạnh mẽ thời xưa, những người có tiếng tăm.

5Giê-hô-va thấy sự gian ác của loài người trên mặt đất thật là nhiều, và mọi xu hướng của ý tưởng trong lòng họ chỉ là xấu luôn.6Giê-hô-va hối hận vì Ngài đã tạo ra con người trên đất, và việc ấy khiến Ngài buồn lòng.7Vì vậy, Giê-hô-va nói: “Ta sẽ diệt hết khỏi mặt đất loài người mà Ta đã dựng nên cùng với các loài thú lớn, các loài bò sát và các loài chim trời, vì Ta hối tiếc mình đã tạo ra họ.”

8Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Giê-hô-va.9Đây là những việc liên quan đến Nô-ê. Nô-ê là người công chính và không chê trách được giữa vòng người cùng thời của ông. Nô-ê đồng hành cùng Đức Chúa Trời.10Nô-ê sinh được ba con trai là Sem, Cham, và Gia-phết.

11Đất bị bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời, và đầy dẫy bạo ngược.12Đức Chúa Trời nhìn thấy đất; kìa, nó bị bại hoại, vì mọi xác phàm đều làm cho đường lối mình trên đất bại hoại.13Đức Chúa Trời phán với Nô-ê: “Ta thấy rằng đã đến lúc diệt hết mọi xác phàm, vì do chúng mà đất đầy dẫy sự bạo ngược. Quả vậy, Ta sẽ hủy diệt chúng cùng với đất.14Hãy đóng cho mình một chiếc tàu bằng gỗ cây bách. Hãy ngăn phòng trên tàu, và trét nhựa đen phủ lên tàu cả trong lẫn ngoài.15Con sẽ đóng chiếc tàu như thế này: chiều dài tàu là một trăm ba mươi lăm mét, chiều ngang là hai mươi ba mét, và chiều cao là mười ba mét.16Con hãy làm mui cho tàu, đặt mui cách thành tàu nửa mét. Hãy làm một cái cửa bên mạn tàu, và làm tầng dưới, tầng giữa, và tầng trên.17Nghe đây, Ta sắp giáng lũ lụt xuống đất để hủy diệt mọi xác phàm nào ở dưới trời có hơi thở trong mình. Mọi thứ ở trên đất đều sẽ chết.18Nhưng Ta sẽ lập giao ước Ta với con. Các con sẽ vào tàu – con, con trai, vợ, và các dâu của con.19Con phải đem vào tàu một cặp mỗi loài sinh vật thuộc mọi xác phàm, đực - cái, trống-mái đều có, để giữ cho chúng được sống cùng với các con.20Trong số các loài chim tùy theo loại, trong số các loài thú lớn tùy theo loại, trong số mọi loài bò dưới đất tùy theo loại, hai con mỗi loài sẽ đến với con để con giữ cho chúng được sống.21Hãy tích trữ mọi thứ ăn được, để dùng làm thức ăn cho các con và cho chúng.”22Vậy là Nô-ê làm các việc ấy. Ông làm theo mọi việc mà Đức Chúa Trời đã truyền bảo.

71Giê-hô-va nói với Nô-ê: “Con và cả nhà con hãy vào tàu, vì trong thế hệ này Ta thấy con công chính trước mặt Ta.2Mọi loài vật thanh sạch thì con sẽ đem theo con vào tàu bảy đực, bảy cái. Và các loài không thanh sạch, thì con hãy đem vào hai con, một đực, một cái.3Các loài chim trời, con cũng hãy đem vào bảy con trống, bảy con mái, để bảo toàn dòng giống của chúng trên khắp mặt đất.4Vì trong bảy ngày nữa Ta sẽ khiến mưa xuống đất trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất mọi sinh vật mà Ta đã tạo ra.”

5Nô-ê làm mọi việc Giê-hô-va đã truyền bảo mình.6Nô-ê được sáu trăm tuổi khi trận lụt xảy ra trên đất.7Nô-ê, các con trai, vợ, cùng các dâu của ông cùng vào trong tàu vì cớ nước lụt.8Các con vật thanh sạch lẫn không thanh sạch, chim chóc, cùng mọi loài bò sát dưới đất,9từng đôi một, đực-cái, trống-mái, đều đến với Nô-ê để vào tàu, y như Đức Chúa Trời đã truyền bảo Nô-ê.10Bảy ngày sau, nước lụt trút đổ xuống đất.11Năm thứ sáu trăm đời Nô-ê, tháng thứ hai, vào ngày thứ bảy trong tháng – vào chính ngày đó, toàn bộ nguồn nước của các vực lớn tràn tuôn, và các cửa sổ trên trời đều được mở ra.12Mưa khởi sự đổ xuống đất trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.13Vào chính ngày đó, Nô-ê và các con trai là Sem, Cham và Gia-phết, cùng vợ ông và vợ của ba con trai, đều vào tàu.14Họ vào cùng với mỗi loài dã thú tùy theo loại, mỗi loài gia súc tùy theo loại, mỗi loài bò sát bò dưới đất tùy theo loại, và mọi loài chim tùy theo loại, tức từng loài sinh vật có cánh.15Từng cặp thuộc mọi xác phàm có hơi sống trong chúng đến với Nô-ê để vào tàu.16Những con vật đã vào tàu đó là con đực và con cái, hoặc con trống và con mái, thuộc mọi xác phàm; chúng vào tàu y như Đức Chúa Trời đã truyền dặn ông. Và Giê-hô-va đóng cửa tàu lại.

17Rồi lũ lụt xảy đến trên đất trong bốn mươi ngày; nước dâng lên và nâng chiếc tàu khỏi đất.18Nước mưa trút xuống, dâng cao trên đất, và chiếc tàu nổi trên mặt nước.19Nước cứ dâng cao, dâng cao thêm trên đất, và hoàn toàn bao phủ hết mọi ngọn núi cao dưới trời.20Nước dâng cao hơn các ngọn núi khoảng bảy mét.21Mọi sinh vật di chuyển trên đất đều chết: nào chim chóc, nào gia súc, nào dã thú, toàn bộ sinh vật bầy đàn sống thành đàn trên đất, và toàn thể loài người.22Mọi sinh vật có hơi thở là sinh khí trong lỗ mũi, tức mọi loài sống trên đất khô, đều chết hết.23Như vậy, mọi sinh vật trên mặt đất bị diệt sạch, từ loài người đến những loại vật to lớn, các loài bò sát, và các loài chim trời – hết thảy đều bị hủy diệt khỏi đất. Chỉ còn lại Nô-ê và những người ở cùng với ông trong chiếc tàu.24Nước bao phủ đất trong một trăm năm mươi ngày.

81Đức Chúa Trời nhớ đến Nô-ê và mọi loài dã thú cùng mọi loài gia súc ở với ông trong tàu. Đức Chúa Trời khiến một trận gió thổi trên đất, và nước bắt đầu rút.2Những nguồn của vực sâu cùng các cửa sổ trên trời được đóng lại, và trời hết mưa.3Nước lụt dần dần rút khỏi đất. Sau một trăm năm mươi ngày, nước đã giảm đi đáng kể.4Chiếc tàu tấp đậu xuống đất vào ngày mười bảy tháng thứ bảy, trên vùng núi A-ra-rát.5Nước tiếp tục rút cho đến tháng mười. Vào ngày một tháng ấy, các đỉnh núi lộ ra.6Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ trên tàu mà ông đã làm.7Ông thả một con quạ, và nó cứ bay tới lui cho đến khi nước khô ráo trên đất.8Rồi ông thả một chim bồ câu để biết nước đã rút khỏi mặt đất chưa,9nhưng bồ câu chẳng tìm được nơi nào đáp đậu, nên quay trở lại tàu, vì nước vẫn còn bao phủ cả đất. Nô-ê đưa tay ra bắt đem nó vào tàu lại với ông.10Ông chờ thêm bảy ngày nữa, rồi thả bồ câu ra khỏi tàu.11Đến chiều tối bồ câu lại trở về với ông. Kìa, trong mỏ nó có tha một lá ô-liu mới ngắt. Như vậy, Nô-ê biết rằng nước đã rút bớt khỏi đất.12Ông chờ thêm bảy ngày nữa, rồi lại thả chim bồ câu. Bồ câu không trở về với ông.

13Đến năm sáu trăm lẻ một, tháng thứ nhất, vào ngày một của tháng, nước trên đất đã khô ráo. Nô-ê giở mui tàu nhìn ra và thấy mặt đất đã khô.14Đến tháng thứ hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô ráo hết.15Đức Chúa Trời phán với Nô-ê:16“Hãy ra khỏi tàu – con, vợ của con, các con trai cùng các dâu con.17Hãy đem ra mọi sinh vật thuộc mọi xác phàm đang ở với con, gồm chim chóc, gia súc, cùng mọi loài bò sát bò dưới đất, để chúng đầy dẫy đất, phát triển, sinh sôi trên đất.”18Vậy là Nô-ê đi ra cùng các con trai, vợ và các con dâu.19Mọi sinh vật, mọi loài bò sát, và mọi loài chim, tức mọi thứ di chuyển trên đất, tùy theo dòng giống của chúng, đều rời khỏi tàu.

20Nô-ê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va. Ông lấy mấy con thú thanh sạch cùng một số chim thanh sạch dâng làm của lễ thiêu trên bàn thờ.21Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và tự nhủ trong lòng: “Ta sẽ không lại rủa sả đất vì cớ loài người nữa, cho dù xu hướng của lòng họ là xấu xa từ khi còn bé. Ta cũng sẽ không hủy diệt mọi sinh vật như Ta đã làm.22Khi nào còn đất thì kỳ gieo trồng và thu hoạch, trời lạnh và trời nóng, tiết hạ và tiết đông, cùng ngày và đêm, sẽ chẳng dứt.”

91Rồi Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con ông, rằng: “Hãy sinh sản thêm nhiều và đầy dẫy đất.2Mọi sinh vật trên đất, mọi loài chim trên trời, mọi loài bò sát dưới đất, cùng mọi loài cá dưới biển đều sẽ kinh hãi các con, khiếp sợ các con.3Mọi loài đi lại được và có sự sống sẽ là thức ăn cho các con. Như Ta đã cho các con cây cỏ, thì giờ đây Ta cho các con mọi thứ.4Nhưng các con không được ăn thịt còn sự sống — tức huyết — trong đó.5Mà Ta sẽ đòi lại máu của các con, tức sự sống trong máu các con. Ta sẽ đòi nó nơi mọi thú vật. Ta sẽ đòi phải chịu trách nhiệm về sự sống của người đó từ tay của bất kỳ người nào, tức từ tay của người đã giết chết anh em mình.6Bất kỳ ai làm đổ máu người ta thì kẻ ấy sẽ bị người ta làm đổ máu, vì Đức Chúa Trời đã tạo ra con người theo hình ảnh của Ngài.

7Về phần các con, hãy sinh sôi, hãy tràn ra khắp đất và tăng thêm thật nhiều.”

8Rồi Đức Chúa Trời phán với Nô-ê và các con ông, rằng:9“Các con hãy nghe đây! Về phần mình, Ta sẽ thiết lập giao ước ta với các con và với hậu tự các con,10cũng như với mọi sinh vật ở với các con, với các loài chim, các loài gia súc, và mọi sinh vật ở trên đất với các con – từ mọi thứ ở trong tàu ra, cho đến mọi sinh vật trên đất.11Bởi lời này, Ta thiết lập giao ước Ta với các con, rằng sẽ chẳng bao giờ mọi xác phàm lại bị nước lụt hủy diệt nữa. Sẽ chẳng bao giờ có thêm trận lụt nào hủy diệt đất.”

12Đức Chúa Trời phán: “Đây là dấu hiệu giao ước mà Ta lập giữa Ta với các con và mọi sinh vật ở với các con, trải suốt các thế hệ sau này.13Ta đã đặt cầu vồng của Ta trên mây, và đó sẽ là dấu hiệu của giao ước giữa Ta với đất.14Khi Ta đem mây đến trên đất và cầu vồng xuất hiện trên mây,15thì Ta sẽ nhớ lại giao ước Ta, giữa Ta với các con cùng tất cả sinh vật thuộc mọi xác phàm. Nước sẽ chẳng bao giờ lại biến thành lũ lụt hủy diệt mọi xác phàm.16Cầu vồng sẽ ở trên mây và Ta sẽ nhìn thấy nó, để nhớ lại giao ước đời đời giữa Đức Chúa Trời và mọi sinh vật thuộc mọi xác phàm trên đất.”

17Rồi Đức Chúa Trời nói với Nô-ê: “Đây là dấu hiệu giao ước mà Ta đã lập giữa Ta với mọi xác phàm trên đất.”

18Các con trai Nô-ê từ trong tàu ra gồm Sem, Cham và Gia-phết. Cham là cha của Ca-na-an.19Ba người này là các con trai của Nô-ê, do họ mà người ta sinh ra khắp đất.

20Nô-ê khởi làm nghề nông, và trồng một vườn nho.21Ông uống rượu nho rồi say khước. Ông nằm trần truồng trong lều.22Khi đó, Cham, cha của Ca-na-an, nhìn thấy sự trần truồng của cha và thuật lại cho anh em mình ở bên ngoài.23Vậy là Sem và Gia-phết lấy một cái áo khoác lên vai của cả hai người rồi đi thụt lùi đến đắp phủ lên sự trần truồng của cha. Mặt họ xây hướng khác nên họ không nhìn thấy sự trần truồng của cha.24Khi Nô-ê tỉnh rượu, ông biết được điều mà người con út đã làm cho mình.25Vì vậy, ông nói: “Ca-na-an đáng bị rủa sả. Nguyện nó làm tôi cho các tôi tớ của anh em nó.”26Ông cũng nói: “Đáng chúc tụng Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem, và Ca-na-an phải làm tôi cho Sem.27Nguyện Đức Chúa Trời mở rộng Gia-phết, và cho nó ở trong lều trại của Sem. Nguyện Ca-na-an làm tôi cho nó.”

28Sau trận lụt, Nô-ê sống thêm ba trăm năm mươi năm.29Trọn những ngày của Nô-ê là chín trăm năm mươi năm, và rồi ông qua đời.

101Đây là hậu tự của các con trai Nô-ê, tức Sem, Cham và Gia-phết. Sau trận lụt họ sinh con trai.2Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siếc, và Ti-ra.3Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma.4Con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Đô-đa-nim.5Các dân vùng duyên hải từ họ mà tách ra sống trong xứ sở mình, mỗi dân với thứ tiếng nói riêng, theo dòng tộc và dân tộc mình.6Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an.

7Con trai của Cúc là Xê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma, và Sáp-tê-ca. Con trai của Ra-ê-ma là Sê-ba và Đê-đan.

8Cúc sinh Nim-rốt, là kẻ chinh phục đầu tiên trên đất.9Ông là một thợ săn dũng mãnh trước mặt Giê-hô-va. Đó là lý do có câu nói: “Giống như Nim-rốt, tay thợ săn dũng mãnh trước mặt Giê-hô-va.”10Các khu dân cư đầu tiên của vương quốc ông là Ba-bên, Ê-rết, A-cát và Ca-ne trong xứ Si-nê-a.11Từ xứ này ông đi đến A-si-ri và xây thành Ni-ni-ve, Rê-hô-bô-ti, Ca-lách,12và Rê-sen, ở khoảng giữa Ni-ni-ve và Ca-lách. Đây là một thành lớn.

13Mích-ra-im sinh họ Lu-đít, họ A-na-mít, họ Lê-ha-bít, họ Náp-tu-hít14họ Bát-ru-sít, họ Cách-lu-hít (từ đó có dân Phi-li-tin), và họ Cáp-tô-rít.

15Ca-na-an sinh Si-đôn, con trưởng mình, và Hếch,16cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít,17họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít,18họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, và họ Ma-ha-tít. Sau đó, dòng tộc Ca-na-an lan tràn ra.19Ranh giới của Ca-na-an là từ Si-đôn, về hướng Ghê-ra trải dài đến Ga-xa, còn về hướng Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im, thì trải dài đến Lê-sa.

20Đây là các con trai của Cham, theo dòng họ, ngôn ngữ, trong xứ sở họ và dân tộc họ.

21Sem, anh của Gia-phết, cũng có sinh con trai. Sem cũng là tổ phụ của dân Hê-be.22Các con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bát-sát, Lút và A-ram.23Các con trai của A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mách.24A-bát-sát sinh Sê-lách; Sê-lách sinh Hê-be.25Hê-be có hai con trai. Một người tên là Bê-léc, vì trong đời ông đất bị chia ra. Em trai của Bê-léc tên là Giốc-tan.26Giốc-tan sinh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-rách,27Ha-đô-ram, U-xa, Điếc-la,28Ô-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba,29Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Tất cả những người này là con trai của Giốc-tan.30Lãnh thổ của họ là từ Mê-sa trải dài cho đến Sê-pha, ngọn núi ở phương đông.31Những người này là con trai của Sem, dựa vào dòng họ và ngôn ngữ, tại xứ sở họ, theo dân tộc họ.

32Đó là dòng tộc của các con trai Nô-ê, dựa vào phả hệ, tùy theo dân tộc họ. Từ nơi họ mà các dân tộc phân chia ra đi khắp nơi trên đất sau trận lụt.

111Lúc bấy giờ trên khắp đất người ta sử dụng chỉ một thứ tiếng và dùng cùng những từ như nhau.2Khi họ di chuyển về phương đông, họ khám phá ra một đồng bằng trong xứ Si-nê-a và định cư ở đó.3Họ nói với nhau: “Nào, chúng ta hãy làm gạch và nung trong lửa.” Họ dùng gạch thay cho đá và dùng hắc ín để làm hồ.4Họ bảo nhau: “Nào, chúng ta hãy xây một cái thành cùng một cái tháp có ngọn vươn đến tận trời, và chúng ta sẽ làm cho mình nổi danh. Nếu không, chúng ta sẽ bị phân tán khắp mặt đất.”

5Giê-hô-va hiện xuống để xem cái thành và ngọn tháp mà con cháu A-đam xây nên.6Giê-hô-va nói: “Hãy xem, nay họ là một dân nói cùng một thứ tiếng, và họ đang khởi sự làm chuyện này! Chẳng bao lâu nữa sẽ không có việc gì họ dự định làm là không được.7Nào, chúng ta hãy xuống và khiến hỗn loạn tiếng nói của họ, để họ không còn hiểu được nhau.”

8Vậy là Giê-hô-va khiến họ từ đó phân tán ra trên khắp mặt đất, và họ ngưng xây cất thành.9Do vậy mà thành có tên là Ba-bên, vì tại đó Giê-hô-va làm xáo trộn tiếng nói của cả đất và Ngài khiến người ta phải phân tán ra khắp đất.

10Đây là dòng dõi của Sem. Sem được một trăm tuổi khi sinh A-bác-sát hai năm sau trận lụt.11Sem sống thêm năm trăm năm sau khi sinh A-bác-sát. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác nữa.

12Khi A-bác-sát được ba mươi lăm tuổi, ông sinh Sê-lách.13A-bác-sát sống thêm 403 năm sau khi sinh Sê-lách, rồi sinh thêm các con trai, con gái khác.

14Khi Sê-lách được ba mươi tuổi, ông sinh Hê-be.15Sê-lách sống thêm 403 năm sau khi sinh Hê-be, rồi sinh thêm các con trai, con gái khác.

16Khi Hê-be được ba mươi bốn tuổi, ông sinh Bê-léc.17Hê-be sống thêm 430 năm sau khi sinh Bê-léc. Ông cũng sinh thêm các con trai, con gái khác nữa.

18Khi Bê-léc được ba mươi tuổi, ông sinh Rê-hu19Bê-léc sống thêm 209 năm sau khi sinh Rê-hu. Ông cũng sinh thêm các con trai, con gái khác nữa.

20Khi Rê-hu được ba mươi hai tuổi, ông sinh Sê-rúc.21Rê-hu sống thêm 207 năm sau khi sinh Sê-rúc. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác.

22Khi Sê-rúc dược ba mươi tuổi, ông sinh Na-cô.23Sê-rúc sống thêm hai trăm năm sau khi sinh Na-cô. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác nữa.

24Khi Na-cô được hai mươi chín tuổi, ông sinh Tha-rê.25Na-cô sống thêm 119 tuổi sau khi sinh Tha-rê. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác.

26Khi Tha-rê được bảy mươi tuổi, ông sinh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran.

27Đây là dòng dõi của Tha-rê. Tha-rê sinh Áp-ram, Na-cô, và Ha-ran; Ha-ran là cha của Lót.28Ha-ran qua đời tại quê hương mình, trong xứ U-rơ của dân Canh-đê, khi cha ông là Tha-rê vẫn còn sống.29Áp-ram và Na-cô lấy vợ. Vợ của Áp-ram là Sa-rai, còn vợ của Na-cô là Minh-ca, con gái của Ha-ran, cha của Minh-ca và Dích-ca.30Sa-rai thì son sẻ, không có con.

31Tha-rê đem Áp-ram, con trai mình; Lót, cháu mình, con của Ha-ran; và Sa-rai, dâu mình, vợ của Áp-ram – họ cùng rời khỏi xứ U-rơ của người Canh-đê, để qua xứ Ca-na-an. Nhưng khi đến Cha-ran thì họ ở lại đó.32Tha-rê thọ 205 tuổi, rồi qua đời tại Cha-ran.

121Bấy giờ, Giê-hô-va phán với Áp-ram: “Hãy rời xứ sở, đi khỏi những người thân, và khỏi nhà cha của con, để đến xứ mà Ta sẽ chỉ cho con.2Ta sẽ khiến con thành một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho con, khiến con nổi danh, và con sẽ thành một phước lành.3Ta sẽ ban phước cho ai chúc lành cho con, và Ta sẽ rủa sả kẻ nào sỉ nhục con. Qua con, tất cả các dòng tộc trên đất sẽ được phước.”

4Vậy là Áp-ram đi theo như Giê-hô-va đã truyền bảo, có Lót đồng ý với ông. Áp-ram được bảy mươi lăm tuổi khi ông rời bỏ Cha-ran.5Áp-ram đem Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cùng mọi tài sản họ đã tích góp với gia nhân mà họ có tại Cha-ran, để từ đó đi qua xứ Ca-na-an, và thế là họ đến Ca-na-an.6Áp-ram trải qua xứ ấy đến tận Si-chem, chỗ cây sồi của Mô-rê. Lúc đó, dân Ca-na-an đang sống trong xứ.

7Giê-hô-va hiện ra phán với Áp-ram: “Ta sẽ ban cho hậu tự con xứ này.” Vậy nên Áp-ram lập tại đó một bàn thờ cho Giê-hô-va, Đấng hiện ra với mình.8Từ nơi đó, ông dời đến vùng đồi núi phía đông Bê-tên, rồi dựng trại, giữa Bê-tên ở hướng tây và A-hi ở hướng đông. Tại đó, ông lập một bàn thờ cho Giê-hô-va và kêu cầu danh Ngài.9Rồi Áp-ram tiếp tục cuộc hành trình, đi về hướng Nê-ghép.

10Có một dịch đói xảy ra trong xứ, nên Áp-ram xuống Ai Cập để trú ngụ, vì dịch đói đó ở trong xứ thật nghiêm trọng.11Khi sắp vào đất Ai Cập, ông nói với Sa-rai, vợ mình: “Này mình, tôi biết mình là một phụ nữ có nhan sắc.12Khi dân Ai Cập nhìn thấy mình, họ sẽ bảo: ‘Đây là vợ hắn,’ và họ sẽ giết chết tôi mà để cho mình sống.13Vậy nên mình hãy xưng là em gái tôi, để nhờ mình mà mọi việc được suôn sẻ cho tôi, và sinh mạng tôi cũng nhờ đó được bảo toàn.”

14Khi Áp-ram vào Ai Cập, dân Ai Cập thấy Sa-rai rất xinh đẹp.15Các triều thần của Pha-ra-ôn nhìn thấy bà; họ trầm trồ về bà trước mặt Pha-ra-ôn, và bà bị đem vào cung Pha-ra-ôn.16Pha-ra-ôn hậu đãi Áp-ram vì cớ Sa-rai, ban cho ông nào chiên, bò, lừa đực, lừa cái, lạc đà, cả đầy tớ nam và đầy tớ nữ.17Vì Sa-rai, vợ Áp-ram, mà Giê-hô-va hành hại Pha-ra-ôn và nhà ông ta phải chịu tai vạ lớn.18Pha-ra-ôn triệu Áp-ram đến, hỏi: “Việc anh đã gây ra cho ta là gì vậy? Sao anh không cho ta biết đó là vợ anh?19Sao anh lại nói: ‘Nàng là em gái,’ khiến ta đã lấy nàng làm vợ? Này, vợ anh đây. Hãy dẫn nàng đi đi.”20Rồi Pha-ra-ôn truyền lệnh cho triều thần của mình về Áp-ram, và họ đưa ông đi, cùng với vợ ông và mọi thứ ông có.

131Như vậy, Áp-ram rời khỏi Ai Cập đi đến vùng Nê-ghép – ông, vợ ông, cùng mọi thứ ông có. Lót cùng đi với họ.2Bấy giờ, Áp-ram rất giàu, có nhiều súc vật, cùng bạc, vàng.3Ông đi tiếp từ Nê-ghép đến Bê-tên, đến nơi ông đã dựng lều lúc trước, giữa Bê-tên và A-hi.4Đây là nơi có bàn thờ mà ông đã lập trước đây, tại đó ông cầu khẩn danh Giê-hô-va.5Lót, người đi cùng Áp-ram, cũng có chiên, bò và lều trại.6Vùng đất ấy không đủ cho hai người cùng sống, vì tài sản của họ nhiều lắm, đến nỗi không ở chung với nhau được.7Hơn nữa, cũng có chuyện tranh cãi giữa những kẻ chăn bầy vật của Áp-ram và những kẻ chăn bầy vật của Lót. Lúc đó, dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít đang ở trong xứ.8Vì vậy, Áp-ram nói với Lót: “Đừng nên để xảy ra tranh cãi giữa bác với cháu, giữa những kẻ chăn bầy vật bác với những kẻ chăn bầy vật cháu; dầu sao chúng ta đều là trong gia đình cả.9Chẳng phải xứ đang ở trước mắt cháu đó sao? Cháu hãy cứ ra riêng đi. Nếu cháu đi qua bên trái thì bác sẽ sang bên phải. Còn nếu cháu qua bên phải thì bác sẽ sang bên trái.”10Lót đưa mắt nhìn và thấy cả đồng bằng sông Giô-đanh đâu cũng có nước tưới, tận đến Xoa, giống như vườn của Giê-hô-va, giống như xứ Ai Cập. Đó là trước khi Giê-hô-va hủy diệt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ.11Vậy, Lót chọn cho mình toàn vùng đồng bằng sông Giô-đanh và đi về phía đông; thế là hai bác cháu phân rẽ nhau.12Áp-ram sống trong xứ Ca-na-an, còn Lót sống giữa các thành của đồng bằng. Ông dời trại đến tận Sô-đôm.13Dân thành Sô-đôm là những kẻ phạm tội trọng với Giê-hô-va.

14Giê-hô-va nói với Áp-ram sau khi Lót đã rời khỏi ông: “Từ chỗ con đang đứng đó, hãy nhìn tứ phía – đông, tây, nam, bắc.15Toàn bộ vùng đất mà con nhìn thấy đó Ta sẽ ban cho con cùng dòng dõi con đến đời đời.16Ta sẽ khiến dòng dõi con đông như bụi đất, đến nỗi ai đong đếm được bụi đất thì mới đếm được hậu tự của con.17Hãy đứng dậy đi dọc ngang khắp xứ, vì Ta sẽ ban nó cho con.”18Vậy, Áp-ram dời trại mình đến sống gần các cây sồi Mam-rê, trong vùng Hếp-rôn, tại đó ông lập một bàn thờ cho Giê-hô-va.

141Trong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a, A-ri-óc, vua Ê-la-sa, Kết-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im,2các vua ấy gây chiến với Bê-ra, vua Sô-đôm, Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rơ, Si-nê-áp, vua Át-ma, Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (còn gọi là Xoa).3Năm vua vừa kể hiệp lại tại thung lũng Si-điêm (còn gọi là Biển Muối).4Suốt mười hai năm, họ đều là chưa hầu của vua Kết-rô-lao-me, nhưng sang năm thứ mười ba, họ dấy loạn.5Vậy là vào năm thứ mười bốn, Kết-rô-lao-me cùng các vua thuộc phe vua này tiến đánh dân Rê-pha-im tại Ách-tê-rót-Ca-na-im, dân Xu-xin tại Ham, dân Ê-mim tại Ki-ri-a-ta-im,6và dân Hô-rít tại vùng đồi núi Sê-i-rơ, tận đến Ên-Ba-ran, gần hoang mạc.7Rồi họ quay lại đi đến Ên Mích-bát (còn gọi là Ca-đe), đánh bại toàn xứ của dân A-ma-léc, cùng với dân A-mô-rít sống tại Hát-sát-sôn Tha-ma.

8Lúc ấy, vua Sô-đôm, vua Gô-mô-rơ, vua Át-ma, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (cũng gọi là Xoa) kéo ra sửa soạn nghênh chiến9với Kết-rô-lao-me, vua Ê-lam, Ti-đanh, vua Gô-im, Am-ra-phên, vua Si-nê-a, A-ri-óc, vua Ê-la-sa – bốn vua địch lại năm.10Bấy giờ, trong thung lũng Si-điêm có đầy hố nhựa đen, nên khi các vua Sô-đôm và Gô-mô-rơ bỏ chạy, họ té xuống đó. Những kẻ còn lại được để cho chạy thoát lên núi.11Quân thù cướp hết tài sản của Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng toàn bộ lương thực, rồi rút đi.12Khi đi, họ cũng bắt theo Lót, cháu của Áp-ram, lúc đó đang sống tại Sô-đôm, cùng mọi tài sản của ông này.13Một người chạy thoát đến báo tin cho Áp-ram, người Hê-bơ-rơ. Ông đang sống gần những cây sồi của Mam-rê, người A-mô-rít, anh của Ếch-côn và A-ne, tất cả đều liên minh với Áp-ram.14Khi Áp-ram nghe biết quân thù đã bắt đi thân nhân của mình, ông đem ba trăm mười tám người đã được tập luyện, sinh trưởng ngay trong nhà mình, kéo ra đuổi theo họ đến tận Đan.15Lúc đêm tối, ông chia người ra tấn công họ và đuổi theo họ đến tận Hô-ba, phía bắc Đa-mách.16Rồi ông đoạt lại hết mọi tài sản, và cũng đem về cháu mình là Lót cùng của cải của ông này, cùng vơi các phụ nữ và những người khác nữa.

17Sau khi Áp-ram đánh thắng Kết-rô-lao-me cùng các vua theo phe ông ta trở về, vua Sô-đôm đi ra đón ông tại thung lũng Sa-ve (còn gọi là Trũng Vua).18Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, đem bánh và rượu ra. Vua này là thầy tề lễ của Đức Chúa Trời Tối Cao.19Vua chúc phước cho Áp-ram, rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng tạo dựng trời và đất, ban phước cho Áp-ram.20Đáng tôn ngợi Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng đã phó kẻ thù ông vào tay ông.” Rồi Áp-ram dâng cho vua một phần mười mọi thứ.21Vua Sô-đôm nói với Áp-ram: “Hãy giao người cho ta, còn tài sản thì ông lấy hết đi.”22Áp-ram đáp lại vua Sô-đôm: “Tôi đã đưa tay lên Giê-hô-va, Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng tạo dựng trời đất,23thề rằng tôi sẽ không lấy dầu là một sợi chỉ hay dây giày, hoặc bất kỳ thứ gì của vua, để vua chẳng bao giờ có thể nói: ‘Nhờ ta mà Áp-ram giàu lên.’24Tôi sẽ không lấy gì hết, ngoại trừ số lương thực mà các thanh niên đã ăn và phần thuộc về những kẻ đi cùng tôi. Hãy để A-ne, Ết-côn và Mam-rê lấy phần của họ.”

151Sau các việc ấy, có lời của Giê-hô-va phán với Áp-ram trong một khải tượng, rằng: “Áp-ram, Đừng sợ! Ta đây là thuẫn bảo vệ con, là phần thưởng rất lớn của con.”2Áp-ram thưa: “Lạy Chúa Giê-hô-va, Ngài sẽ cho con thứ gì đây, khi mà con cứ mãi chẳng có con, và kẻ thừa hưởng nhà con vẫn là Ê-li-ê-se người Đa-mách?”3Áp-ram tiếp: “Vì Ngài chẳng ban con cái gì cho con, nên người quản gia của con chính là kẻ thừa kế con.”4Và này, có lời của Giê-hô-va phán với ông: “Người đó sẽ không thừa kế con đâu, mà một người do chính con sinh ra mới là kẻ thừa kế con.”5Ngài đem ông ra ngoài, nói: “Hãy nhìn lên trời và đếm số ngôi sao, nếu con đếm được.” Rồi Ngài nói tiếp với ông: “Dòng dõi con sẽ như vậy đó.”6Áp-ram tin Giê-hô-va, bởi đó Ngài kể ông là công bình.7Ngài nói với ông: “Ta là Giê-hô-va đã đem con ra khỏi xứ U-rơ của người Canh-đê, để ban đất này cho con làm sản nghiệp.”8Áp-ram thưa: “Lạy Chúa Giê-hô-va, làm sao tôi biết được rằng mình sẽ thừa hưởng đất này?”9Ngài bảo ông: “Hãy đem đến cho Ta một bò cái tơ ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một chim bồ câu và một chim cu non.”10Áp-ram đem đến cho Ngài mọi thứ đó và xẻ chúng làm đôi, đặt mỗi nửa con đối với nửa kia, nhưng chim thì ông không xẻ ra.11Khi chim săn mồi sà xuống các thây đó, Áp-ram xua chúng đi.12Đến lúc mặt trời lặn, Áp-ram chìm vào giấc ngủ mê; này, có bóng tối kinh khiếp dày đặc ập xuống trên ông.13Rồi Giê-hô-va nói với Áp-ram: “Con phải biết rằng dòng dõi con sẽ làm khách lạ trong một xứ không thuộc về chúng nó; chúng sẽ bị nô dịch và áp bức trong bốn trăm năm.14Rồi Ta sẽ đoán phạt dân tộc mà chúng phục dịch, và sau đó chúng sẽ ra đi với rất nhiều của cải.15Nhưng con sẽ được bình an về với tổ tiên mình và sẽ được chôn cất khi tuổi đã cao.16Vào thế hệ thứ tư, chúng sẽ quay trở về đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít vẫn chưa đầy trọn.”17Khi mặt trời lặn và trời đã tối, này, có một bình lửa bốc khói cùng một ngọn đuốc cháy đi qua giữa các phần xác chết.18Vào ngày đó, Giê-hô-va lập giao ước với Áp-ram, rằng: “Ta sẽ ban cho dòng dõi con đất này, từ sông xứ Ai Cập cho đến sống lớn, tức sông Ơ-phơ-rát –19tức xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít,20Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im,21A-mô-rít, Ca-na-an, Ghi-rê-ga-sít và Giê-bu-sít.”

161Lúc ấy, Sa-rai, vợ Áp-ram, vẫn chưa sinh con cho ông, nhưng bà có một đầy tớ gái người Ai Cập, tên A-ga.2Vậy, Sa-rai nói với Áp-ram: “Này, Giê-hô-va đã khiến tôi son sẻ. Ông hãy ăn ở với đứa đầy tớ của tôi, biết đâu nhờ nó mà tôi sẽ có con cái.” Áp-ram nghe theo lời Sa-rai.3Việc Sa-rai, vợ Áp-ram, giao A-ga, người đầy tớ người Ai Cập của bà, cho chồng làm vợ xảy ra sau khi Áp-ram đã sống trong xứ Ca-na-an được mười năm.4Thế là ông đi lại với A-ga, và bà đã mang thai. Khi thấy mình đã có thai, bà ta bắt đầu xem thường bà chủ mình.5Vậy, Sa-rai nói với Áp-ram: “Việc trái khuấy này tôi chịu là do ông. Tôi đã trao con đầy tớ mình vào lòng ông, và rồi khi nó thấy mình có thai, nó lại nhìn tôi cách khinh bỉ. Nguyện Giê-hô-va phân định đúng sai giữa tôi với ông.”6Nhưng Áp-ram nói với Sa-rai: “Kìa, đầy tớ gái của bà ở dưới tay bà, bà cư xử với cô ta thế nào tùy ý.” Vậy là Sa-rai đối đãi hà khắc với A-ga, khiến bà ta phải trốn chạy.7Thiên sứ của Giê-hô-va thấy A-ga gần bên suối nước trong hoang mạc, là dòng suối trên đường đi Su-rơ.8Thiên sứ hỏi: “Này A-ga, đầy tớ của Sa-rai, bà từ đâu đến đây, và bà định đi đâu?” A-ga đáp: “Tôi đang chạy trốn khỏi bà chủ Sa-rai của tôi.”9Thiên sứ của Giê-hô-va bảo chị: “Hãy trở về với bà chủ của bà và phục dưới quyền của bà ấy.”10Rồi thiên sứ nói tiếp: “Ta sẽ khiến hậu tự bà gia tăng bội phần, đông đến nỗi không thể đếm được.”11Thiên sứ của Giê-hô-va nói với chị: “Này, bà đang mang thai, rồi sẽ sinh một bé trai, và bà sẽ đặt tên con là Ích-ma-ên, vì Giê-hô-va đã nghe thấy nỗi thống khổ của chị.12Đứa bé sẽ như con lừa rừng. Nó sẽ chống lại mọi người, mọi người cũng sẽ chống lại nó, và nó sẽ sống cách xa mọi anh em mình.”13Rồi A-ga đặt tên cho Giê-hô-va đã phán với mình đó là “Ngài Là Đức Chúa Trời Nhìn Thấy Tôi,” vì bà nói: “Tôi có thật tiếp tục nhìn thấy, thậm chí sau khi Ngài đã thấy tôi, chăng?”14Vì vậy, cái giếng có tên là Bê-e-la-cha-roi; nó ở khoảng giữa Ca-đe và Bê-rết.

15A-ga hạ sinh con trai cho Áp-ram, và Áp-ram đặt tên đứa bé mà A-ga đã sinh đó là Ích-ma-ên.16Áp-ram được tám mươi sáu tuổi khi A-ga sinh Ích-ma-ên cho ông.

171Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, Giê-hô-va hiện ra với Áp-ram và nói với ông: “Ta là Đức Chúa Trời toàn năng. Hãy bước đi trước mặt Ta, làm một người trọn vẹn.2Rồi Ta sẽ làm vững chắc giao ước Ta lập giữa Ta với con, và sẽ khiến dòng dõi con gia tăng gấp bội.”3Áp-ram sấp mặt xuống đất, và Đức Chúa Trời nói tiếp với ông, rằng:4“Về phần Ta, này, giao ước của Ta là với con. Con sẽ trở thành tổ phụ của nhiều dân tộc.5Tên con sẽ không còn là Áp-ram nữa, mà con sẽ có tên là Áp-ra-ham – vì Ta đã định cho con trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc.6Ta sẽ khiến con sinh sản thật nhiều, Ta sẽ khiến có các dân tộc ra từ con, và các vua sẽ do con mà có.7Ta sẽ làm vững chắc giao ước giữa Ta và con cùng dòng dõi con về sau này, là giao ước đời đời trải suốt các thế hệ, để Ta làm Đức Chúa Trời của con và dòng dõi con.8Ta sẽ ban cho con cùng hậu tự của con xứ mà con vẫn sống lâu nay, tức toàn xứ Ca-na-an, để làm cơ nghiệp đời đời, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng.”

9Rồi Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Về phần các con, các con phải giữ giao ước Ta – con và hậu tự của con về sau này trải suốt các thế hệ.10Đây là giao ước của Ta mà các con phải giữ, giữa Ta với con cùng dòng dõi con sau này: Mọi người nam giữa vòng các con phải chịu cắt bì.11Da quy đầu của các con phải được cắt đi, và đó sẽ là dấu hiệu giao ước giữa Ta với các con.12Mọi người nam giữa vòng các con khi lên tám ngày tuổi phải chịu cắt bì, trải suốt các thế hệ của dân tộc các con. Điều này áp dụng cho người sinh ra trong nhà các con lẫn người dùng bạc mua về từ một người ngoại quốc không thuộc dòng dõi các con.13Kẻ sinh ra trong nhà các con lẫn kẻ các con dùng bạc mua về đều phải chịu cắt bì. Giao ước của Ta ghi dấu trên thân thể các con để làm một giao ước đời là vậy.14Bất kỳ người nam nào chưa cắt bì mà không chịu cắt bì trên thể xác mình sẽ bị loại ra khỏi dân tộc mình. Người đó đã vi phạm giao ước của Ta.”

15Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Về phần Sa-rai, vợ con, con đừng gọi nàng là Sa-rai nữa, mà hãy gọi là Sa-ra.16Ta sẽ ban phước cho nàng, và Ta sẽ ban cho con một con trai do nàng sinh ra; nàng sẽ trở thành mẹ của các dân tộc. Vua của các dân sẽ từ nàng mà có.”

17Lúc đó, Áp-ra-ham sấp mặt xuống sát đất và cười thầm trong lòng, rằng: “Có thể nào người đã đã trăm tuổi lại có con chăng? Có thể nào Sa-ra đã chín mươi tuổi còn sanh được con trai?”18Áp-ra-ham thưa với Chúa: “Ôi, ước gì Ngài cho Ích-ma-ên được sống trước mặt Ngài!”19Đức Chúa Trời đáp: “Không đâu, nhưng Sa-ra, vợ con, sẽ sinh cho con một con trai, và con phải đặt tên nó là Y-sác. Ta sẽ làm vững chắc giao ước của Ta với nó như một giao ước đời đời với hậu tự của nó.20Về phần Ích-ma-ên thì Ta đã nghe con. Với lời này Ta ban phước cho nó, và sẽ khiến nó sinh sản và thêm nhiều lên gấp bội. Nó sẽ là cha của mười hai chi tộc, và ta sẽ làm cho nó nên một dân lớn.21Nhưng giao ước Ta thì Ta sẽ lập với Y-sác, đứa con mà Sa-ra sẽ sinh ra cho con vào cùng thời điểm này năm tới.”22Khi đã chuyện trò với Áp-ra-ham xong thì Đức Chúa Trời lìa khỏi ông.

23Ngay ngày hôm đó, Áp-ra-ham đem con trai là Ích-ma-ên và mọi người sinh ra trong nhà mình, cùng tất cả những người ông đã mua bằng tiền mình, tức mọi người nam giữa vòng những người thuộc trong nhà ông, và cắt bì cho họ, như Đức Chúa Trời đã truyền cho ông.24Áp-ra-ham được chín mươi chín tuổi khi ông chịu cắt bì.25Còn Ích-ma-ên, con trai ông, được mười ba tuổi khi cậu chịu cắt bì.26Vào chính ngày đó, cả Áp-ra-ham và con trai là Ích-ma-ên đều chịu cắt bì.27Mọi người nam trong nhà ông cũng cùng chịu cắt bì với ông, gồm người sinh ra trong nhà ông lẫn người ông dùng tiền mua từ người ngoại quốc.

181Giê-hô-va hiện ra với Áp-ra-ham gần mấy cây sồi của Mam-rê, khi ông ngồi ở cửa lều trại lúc trời nắng nóng trong ngày.2Áp-ra-ham nhìn lên, và kìa, ông thấy có ba người đang đứng phía đối diện với mình. Khi trông thấy họ, ông từ cửa lều chạy ra đón họ và sụp người xuống đất bái chào.3Ông thưa: “Lạy Chúa, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, thì xin Chúa đừng đi tiếp, mà hãy ghé lại chỗ tôi tớ Ngài đã.4Xin hãy để chúng tôi đem ít nước ra rửa chân cho các vị, và các vị hãy nghỉ chân dưới cây này.5Hãy để tôi lấy ít thức ăn bồi dưỡng cho các vị. Sau đó, các vị có thể lên đường, vì các vị đã ghé lại chỗ tôi tớ các vị.” Các người ấy đáp: “Hãy làm như ông đã nói.”6Vậy là Áp-ra-ham chạy nhanh vào trong lều gặp Sa-ra, nói: “Hãy mau lấy ba đấu bột mịn đem nhồi và làm bánh đi.”7Rồi Áp-ra-ham chạy ra bầy gia súc bắt một con bê non béo tốt, giao cho đầy tớ để anh nấu dọn gấp.8Ông lấy sữa đông và sữa, cùng với thịt bê đã nấu xong, dọn các món ấy ra trước mặt các vị khách, còn ông thì đứng gần bên họ dưới cây trong lúc họ dùng bữa.9Các vị ấy hỏi ông: “Sa-ra, vợ ông đâu rồi?” Ông đáp: “Ở trong lều, đằng kia.”10Một vị nói: “Chắc chắn tôi sẽ quay trở lại gặp ông vào mùa xuân, lúc đó, vợ ông là Sa-ra sẽ có một con trai.” Sa-ra đang đứng nghe ở nơi cửa lều, sau lưng Áp-ra-ham.11Áp-ra-ham và Sa-ra đều đã già, tuổi cao, và Sa-ra đã quá độ tuổi mà người phụ nữ có thể sinh con.12Vì vậy, Sa-ra cười thầm, tự nhủ: “Tôi đã tàn tạ thế này mà còn có được niềm vui ấy sao, khi mà chúa tôi cũng già rồi?”13Giê-hô-va nói với Áp-ra-ham: “Vì sao Sa-ra cười và nói: ‘Già như tôi đây lại sinh con được sao?’14Có việc gì khó quá đối với Giê-hô-va chăng? Đến thời điểm mà Ta đã định, vào mùa xuân, Ta sẽ trở lại đây. Khoảng thời gian này năm tới Sa-ra sẽ có con trai.”15Lúc ấy, Sa-ra sợ nên chối phăng, rằng: “Tôi có cười đâu.” Vị khách đáp: “Có đấy. Bà có cười đấy.”

16Rồi mấy người đó đứng dậy ra đi và nhìn xuống hướng thành Sô-đôm: Áp-ra-ham đi theo để tiễn họ lên đường.17Nhưng Giê-hô-va nói: “Ta có nên giấu Áp-ra-ham việc mình sắp làm không,18khi mà Áp-ra-ham quả sẽ trở thành một dân lớn hùng mạnh, và mọi dân trên đất sẽ nhờ người mà hưởng phước?19Vì Ta đã chọn người để người chỉ dạy con cái cùng cả nhà người sau này tuân theo đường lối của Giê-hô-va, làm điều công bình, chánh trực, để Giê-hô-va thực hiện trên Áp-ra-ham những điều Ngài đã hứa với người.”20Rồi Giê-hô-va nói: “Vì có rất nhiều lời cáo tội Sô-đôm và Gô-mô-rơ, và vì tội lỗi họ rất lớn,21nên giờ Ta sẽ xuống đó để xem có đúng là họ gian ác như các lời cáo tội thấu đến Ta đã nêu hay không. Nếu không đúng thì ta cũng sẽ biết.”22Vậy là mấy người ấy quay đi về hướng Sô-đôm, nhưng Áp-ra-ham cứ đứng đó trước mặt Giê-hô-va.23Rồi Áp-ra-ham đến gần và hỏi: “Chúa sẽ hủy diệt người công chính chung với kẻ ác sao?24Biết đâu có năm mươi người công chính ở trong thành. Lẽ nào Chúa sẽ hủy diệt thành và không tha cho vì cớ năm mươi người công chính sống ở đó?25Không có chuyện Ngài sẽ làm như vậy – giết chết người công chính cùng với kẻ ác, để rồi người công chính bị đối xử y như kẻ ác. Ngài không thể làm vậy được! Đấng xét xử toàn cõi đất lại không thi hành sự công chính sao?”26Giê-hô-va đáp: “Nếu Ta tìm được năm mươi người công chính trong thành, thì Ta sẽ tha cho cả thành vì cớ họ.”27Áp-ra-ham trả lời: “Thưa, tôi đây chỉ là cát bụi, dầu vậy, tôi cũng mạo muội thưa thế này với Chúa tôi.28Nếu lỡ thiếu mất năm người công chính thì sao? Ngài sẽ diệt cả thành vì thiếu mất năm người đó ư?” Chúa đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành nếu Ta tìm được bốn mươi lăm người ở đó.”29Áp-ra-ham lại thưa với Ngài: “Nếu ở đó chỉ có được bốn mươi người thì sao?” Ngài đáp: “Ta sẽ không diệt thành vì cớ bốn mươi người đó.”30Áp-ra-ham thưa: “Lạy Chúa, tôi xin Ngài đừng nổi giận. Biết đâu ở đó sẽ có được ba mươi người.” Ngài đáp: “Ta sẽ không diệt thành nếu Ta tìm thấy ba mươi người tại đó.”31Áp-ra-ham nói: “Tôi xin cả gan thưa với Chúa tôi – biết đâu ở đó có hai mươi người.” Ngài đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành vì cớ hai mươi người.”32Cuối cùng, ông thưa: “Lạy Chúa, xin đừng nổi giận, rồi tôi sẽ hỏi chỉ một lần cuối này. Biết đâu có mười người ở đó.” Ngài đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành vì cớ mười người này.”33Nói chuyện với Áp-ra-ham xong, Giê-hô-va lên đường, còn Áp-ra-ham quay vào nhà.

191Hai thiên sứ đến thành Sô-đôm vào lúc chiều tà, khi Lót đang ngồi tại cửa thành. Thấy họ, Lót đứng dậy tiếp đón và sấp mặt xuống đất bái chào.2Ông nói: “Thưa các chúa, tôi xin các chúa tẻ bước ghé lại nhà tôi tớ các ngài để nghỉ đêm và rửa chân. Rồi các chúa có thể dậy sớm và tiếp tục lên đường.” Họ đáp: “Không cần, chúng tôi sẽ nghỉ đêm ngoài phố.”3Nhưng ông cứ ép nài, khiến họ phải theo ông vào nhà. Ông sửa soạn bữa ăn và nướng bánh không men, rồi họ ăn.4Nhưng họ chưa kịp đi nằm nghỉ thì giới đàn ông trong thành, tức những người nam tại Sô-đôm, vây lấy ngôi nhà – trẻ có, già có, tất cả đàn ông từ khắp nơi trong thành.5Họ kêu réo Lót, hỏi ông, rằng: “Mấy gã đã đến nhà ông tối này đâu rồi? Hãy đem họ ra đây, để chúng tôi ngủ với họ.”6Vì vậy, Lót đi ra gặp họ và đóng cửa lại sau lưng.7Ông nói: “Thưa anh em, tôi xin anh em đừng làm chuyện gian ác như vậy.8Kìa, tôi có hai con gái còn đồng trinh. Xin anh em hãy để tôi đem chúng ra đây, và anh em cứ làm điều gì với chúng mặc ý. Chỉ xin anh em đừng làm gì mấy người này, vì họ đã đến tá túc dưới mái nhà tôi.”9Chúng bảo: “Ông lui ra!” Rồi tiếp: “Gã này là dân ngoại quốc đến đây sống nhờ, mà nay lại muốn đoán xét chúng ta! Bọn tao sẽ xử tội mày nặng hơn mấy người kia.” Họ lấn ép ông, tức Lót, và gần phá được cửa.10Nhưng các vị khách đưa tay ra đem Lót vào nhà rồi đóng cửa lại.11Đối với những gã đàn ông ở bên ngoài, các vị khách của Lót khiến họ già trẻ đều bị mù mắt, đến nỗi phải mòn mỏi kiếm cửa vào.12Rồi các vị ấy hỏi Lót: “Nhà ông còn ai khác không? Con rễ, con trai, con gái, và bất cứ ai thân thích trong thành này – hãy đưa họ ra khỏi đây.13Chúng tôi sắp hủy diệt nơi này, vì những lời cáo tội nó đã vang thấu lên trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng tôi đến hủy diệt thành.”14Lót ra ngoài nói với mấy con rễ mình, tức những kẻ đã hứa hôn với các con gái ông, rằng: “Hãy mau ra khỏi nơi này, vì Giê-hô-va sắp hủy diệt thành phố.” Nhưng mấy người này tưởng ông nói chơi.15Khi trời hừng đông, các thiên sứ hối thúc Lót, rằng: “Hãy đi, đem theo vợ cùng hai con gái ông đang ở đây, để các người khỏi bị diệt mất chung với thành.”16Nhưng ông lừng khừng. Vậy là mấy người đó nắm kéo tay ông, cùng vợ và hai người con gái, vì Giê-hô-va nhân từ với ông. Hai người đem họ ra và để họ bên ngoài thành.17Khi đã đem họ ra rồi, một trong hai vị nói: “Hãy chạy mà thoát thân! Đừng nhìn lại, cũng đừng dừng lại bất kỳ chỗ nào trong đồng bằng. Hãy chạy trốn lên núi, để các người khỏi bị diệt mất.”18Lót nói với họ: “Không đâu, thưa các chúa!19Tôi tớ các chúa đã được ơn trước mặt các chúa, và các chúa đã tỏ lòng nhân từ khi cứu sống tôi, nhưng tôi không thể chạy thoát lên núi được, vì tai họa sẽ bắt kịp tôi và tôi phải chết.20Kìa, có cái thành đằng kia cũng gần để tôi chạy đến, mà thành lại nhỏ. Xin cho tôi chạy thoát đến đó (nó không phải là một thành nhỏ đó sao?), Và tôi sẽ bảo toàn được mạng sống.”21Thiên sứ đáp: “Thôi được, ta cũng chìu theo yêu cầu của ông và sẽ không hủy diệt thành mà ông nói đó.22Nhanh lên! Hãy chạy thoát đến đó, vì ta không thể làm gì cho đến khi các người đến nơi.” Vậy nên thành đó mới có tên là Xoa.

23Khi Lót đến được Xoa thì mặt trời đã mọc trên đất.24Rồi Giê-hô-va giáng mưa lưu huỳnh cùng với lửa từ trời đổ xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ.25Ngài hủy diệt các thành ấy và toàn vùng đồng bằng, cùng với mọi cư dân trong thành và cây cỏ mọc trên đất.26Nhưng vợ của Lót ở phía sau ông ngoái nhìn lại, và bà biến thành một trụ muối.

27Áp-ra-ham thức dậy lúc sáng sớm và đi ra chỗ ông đã đứng chầu trước mặt Giê-hô-va.28Ông nhìn xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cũng như toàn vùng đồng bằng. Ông nhìn, và kìa, khói từ dưới đất bay lên giống khói của một lò lửa lớn.

29Vậy, khi Giê-hô-va hủy diệt các thành trong vùng đồng bằng, Ngài nhớ đến Áp-ra-ham. Ngài giải cứu Lót khỏi chốn hủy diệt khi Ngài thiêu hủy các thành nơi Lót đã sống.

30Nhưng Lót bỏ thành Xoa mà lên núi sống cùng hai cô con gái, vì ông sợ không dám sống ở Xoa. Như vậy, ông sống trong một hang động – ông cùng hai con gái mình.31Cô con gái đầu nói với em: “Cha đã già, và lại chẳng còn đàn ông đâu mà ăn ở với chúng ta theo thói thường của đời này.32Nào, chúng ta hãy phục rượu cha, rồi chúng ta sẽ ngủ với người, để chúng ta sẽ lưu truyền dòng giống cho cha.”33Vậy là tối hôm đó họ phục rượu ông. Rồi cô chị đến ngủ với cha mình; còn ông thì chẳng biết cô ta vào nằm lúc nào hoặc dậy khi nào.34Ngày hôm sau, cô chị lại nói với cô em: “Nghe này, tối qua chị đã ngủ với cha. Tối nay chúng ta cũng sẽ phục rượu cha, rồi em sẽ vào ngủ với người, để chúng ta có thể lưu truyền dòng giống của cha.”35Vậy, tối đó họ lại phục rượu ông, rồi cô em vào ngủ với ông. Ông chẳng biết cô ta vào nằm lúc nào hoặc dậy khi nào.36Như vậy, cả hai con gái của Lót đều bởi cha mình mà có thai.37Cô chị sinh được một con trai và đặt tên là Mô-áp. Nó trở thành tổ phụ của dân Mô-áp ngày nay.38Về phần cô em, cô ta cũng sinh một con trai, và đặt tên là Bên-Am-mi. Nó trở thành tổ phụ của dân Am-môn ngày nay.

201Từ nơi đó Áp-ra-ham đi đến vùng đất Nê-ghép, sống giữa Ca-đe và Su-rơ. Ông trở thành một ngoại kiều sinh sống tại Ghê-ra.2Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình, rằng: “Bà ấy là em gái tôi.” Vậy là A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra, sai người đến bắt Sa-ra.3Nhưng Đức Chúa Trời hiện đến với A-bi-mê-léc trong một giấc mơ vào ban đêm, phán với ông: “Này, ngươi sẽ chết bởi cớ người phụ nữ mà ngươi đã chiếm đoạt, vì nàng đã có chồng.”4Lúc ấy, A-bi-mê-léc chưa đến gần Sa-ra, nên ông thưa: “Lạy Chúa, Ngài sẽ diệt luôn cả một dân công bình sao?5Chẳng phải chính ông ta đã nói với tôi rằng: ‘Nàng là em tôi’ đó sao? Mà ngay cả nàng cũng nói: ‘Ông ấy là anh tôi.’ Tôi đã làm việc này xuất phát từ lòng chính trực và đôi bàn tay thanh sạch của mình.”6Rồi Đức Chúa Trời đáp lại ông trong giấc mơ: “Phải, Ta cũng biết rằng ngươi đã làm chuyện đó bởi lòng chính trực mình, nên Ta cũng đã giữ ngươi khỏi phạm tội với Ta. Ta đã không để cho ngươi chạm đến nàng.7Vậy, hãy trả lại vợ của ông ấy, vì ông ấy là nhà tiên tri. Ông ấy sẽ cầu nguyện cho ngươi, và ngươi sẽ được sống. Còn nếu ngươi không trả nàng lại, thì hãy biết rằng ngươi cùng mọi người thuộc về ngươi hẵn sẽ chết.”8A-bi-mê-léc thức dậy lúc sáng sớm và gọi hết các đầy tớ của mình lại. Ông thuật cho họ mọi điều đó, và những người ấy rất lo sợ.9Rồi A-bi-mê-léc mời Áp-ra-ham đến và nói với ông: “Ông đã làm gì cho chúng ta vậy? Ta đã mắc tội với ông thế nào mà ông lại khiến cho ta và xứ của ta vướng vào tội ác này? Ông đã gây ra cho ta điều đáng ra không nên có.”10A-bi-mê-léc hỏi Áp-ra-ham: “Điều gì đã khiến ông làm vậy?”11Áp-ra-ham đáp: “Vì tôi nghĩ: ‘Hẵn là người ta không kính sợ Đức Chúa Trời ở đây, và họ sẽ giết chết mình vì cớ vợ mình.’12Mà nàng cũng thật là em gái tôi, em cùng cha khác mẹ của tôi, và tôi lấy nàng làm vợ.13Khi Đức Chúa Trời khiến tôi rời bỏ nhà cha đi lưu lạc đây đó, tôi đã nói với nàng: ‘Nàng phải tỏ lòng chung thủy với tôi thế này: Tại bất kỳ nơi nào chúng ta đến, hãy nói về tôi rằng: “Ông ấy là anh tôi.”’14Sau đó, A-bi-mê-léc lấy chiên, bò, tôi trai tớ gái mà tặng cho Áp-ra-ham. Rồi vua cũng trả Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, lại cho ông.15A-bi-mê-léc nói: “Này, xứ của ta ở trước mặt ông đó. Ông có thể sinh sống ở đâu tùy ý.”16Với Sa-ra, vua nói: “Đấy, ta đã tặng cho anh nàng một ngàn miếng bạc. Số bạc đó là để bồi hoàn danh dự lại cho nàng trước mặt mọi kẻ đi cùng nàng, và trong mắt mọi người, nàng hoàn toàn không có gì sai quấy.”17Rồi Áp-ra-ham cầu nguyện với Đức Chúa Trời, và Ngài chữa bệnh cho A-bi-mê-léc, vợ vua, và các đầy tớ gái của vua, để họ có thể sinh con.18Số là Giê-hô-va đã khiến tất cả phụ nữ thuộc nhà A-bi-mê-léc bị son sẻ vì cớ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham.

211Giê-hô-va quan tâm đến Sa-ra như Ngài đã nói và Giê-hô-va thực hiện cho Sa-ra điều Ngài hứa.2Sa-ra mang thai rồi sinh một con trai cho Áp-ra-ham khi ông đã già, vào đúng thời điểm mà Đức Chúa Trời đã phán bảo với ông.3Áp-ra-ham đặt tên cho con trai mà Sa-ra đã sinh cho mình là Y-sác.4Khi Y-sác được tám ngày tuổi, Áp-ra-ham cắt bì cho cậu, theo như Đức Chúa Trời đã truyền dạy ông.5Áp-ra-ham được một trăm tuổi khi con trai mình là Y-sác sinh ra.6Sa-ra nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi phải cười; mọi người nghe biết chuyện sẽ cùng cười với tôi.”7Bà cũng nói: “Có ai dám nói với Áp-ra-ham là Sa-ra sẽ cho con bú, vậy mà tôi lại đã sinh cho ông nhà tôi con trai khi tuổi ông ấy đã cao!”

8Cậu bé lớn lên và thôi bú; vào ngày Y-sác dứt sữa, Áp-ra-ham dọn một bữa tiệc thật lớn.9Sa-ra nhìn thấy con trai mà A-ga, người Ai Cập, đã sinh cho Áp-ra-ham giễu cợt.10Vậy là bà bảo Áp-ra-ham: “Ông hãy đuổi ả đầy tớ đó cùng con của mụ ta đi, vì con của ả sẽ không được thừa kế cùng với con tôi là Y-sác đâu.”11Lời này khiến Áp-ra-ham buồn lòng, vì đó là con mình.12Nhưng Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Đừng buồn vì cớ cậu bé và vì cớ người nữ đầy tớ đó. Hãy nghe theo lời Sa-ra trong mọi việc mà nàng bàn với con liên quan đến chuyện này, vì Y-sác mới là người mà theo đó dòng dõi con được đặt tên.13Ta cũng sẽ làm con trai của người phụ nữ đầy tớ thành ra một dân tộc, vì nó cũng là dòng dõi con.”14Áp-ra-ham dậy sớm vào buổi sáng lấy bánh với một bình nước, rồi đưa cho A-ga, đeo nó vào vai của bà. Ông giao cho bà cậu con trai, và bảo họ phải đi. Bà ra đi và lang thang trong vùng hoang mạc Bê-e-sê-ba.

15Khi nước trong bình đã cạn, bà để con dưới một bụi cây.16Rồi bà bỏ đi đến ngồi cách đó một khoảng tên bắn, vì bà nói: “Phải làm sao để mình khỏi nhìn thấy đứa trẻ chết.” Khi ngồi đối ngang cậu bé như vậy, bà cất tiếng la khóc.17Đức Chúa Trời nghe tiếng cậu bé; thiên sứ của Đức Chúa Trời từ trên trời gọi A-ga và phán với chị: “Này, A-ga, chị sao vậy? Đừng sợ, vì Đức Chúa Trời đã nghe tiếng cậu bé tại chỗ cậu đang ngồi.18Hãy đứng dậy đỡ cậu bé lên, và vỗ về cậu; vì Ta sẽ khiến cậu thành một dân lớn.”19Rồi Đức Chúa Trời mở mắt bà, và bà thấy một cái giếng nước. Bà đến lấy nước đổ đầy bình và cho cậu bé uống.

20Đức Chúa Trời ở cùng cậu, và cậu lớn lên. Cậu sống trong hoang mạc, trở nên một cung thủ.21Cậu sống trong vùng hoang mạc Pha-ran, rồi người mẹ cưới cho cậu một cô vợ từ xứ Ai Cập.

22Lúc ấy, A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan lãnh binh mình, nói với Áp-ra-ham, rằng: “Đức Chúa Trời đã ở cùng ông trong mọi việc ông làm.23Vậy, bây giờ, ông hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề với ta rằng ông sẽ không lừa dối ta, các con ta, và dòng dõi ta sau này. Hãy đối xử với ta và với xứ sở mà ông đã ở lâu nay một cách trung thực y như ta đã đối xử với ông vậy.”24Áp-ra-ham đáp: “Tôi thề.”

25Áp-ra-ham cũng phàn nàn với A-bi-mê-léc về một giếng nước mà các tôi tớ của A-bi-mê-léc đã chiếm đoạt của ông.26A-bi-mê-léc nói: “Ta không biết ai đã làm chuyện ấy. Lâu nay ông có nói cho ta đâu; bữa nay ta mới biết đó thôi.”27Vậy, Áp-ra-ham bắt chiên, bò tặng cho A-bi-mê-léc, và hai người lập giao ước.28Rồi Áp-ra-ham để riêng ra bảy con chiên cái tơ trong bầy.29A-bi-mê-léc hỏi Áp-ra-ham: “Bảy con chiên tơ mà ông để riêng ra đó nghĩa là thế nào vậy?”30Áp-ra-ham đáp: “Bảy con chiên tơ này xin vua hãy nhận lấy từ tay tôi, để làm chứng cho tôi rằng chính tôi đã đào cái giếng này.”31Vì vậy, ông gọi nơi ấy là Bê-e-sê-ba, vì đó là nơi hai người đã thề nguyện.32Họ lập giao ước tại Bê-e-sê-ba, xong A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan lãnh binh của vua, quay trở về xứ của dân Phi-li-tin.33Áp-ra-ham trồng tại Bê-e-sê-ba một cây thánh liễu. Ở đó, ông thờ lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời đời đời.34Áp-ra-ham tiếp tục ngụ trong đất của người Phi-li-tin như một ngoại kiều suốt một thời gian dài.

221Sau các việc ấy, Đức Chúa Trời thử nghiệm Áp-ra-ham. Ngài gọi ông: “Này, Áp-ra-ham!” Áp-ra-ham đáp: “Có con đây!”2Đức Chúa Trời nói: “Hãy đem con trai con, tức con trai một của con mà con yêu quý, đi đến xứ Mô-ri-a. Hãy dâng nó làm của lễ thiêu trên một ngọn núi tại đó mà Ta sẽ cho con biết.”3Vậy là Áp-ra-ham dậy sớm vào buổi sáng, thắng lừa và đem theo mình hai gia nhân trẻ, cùng với con trai là Y-sác. Ông chặt củi để dùng dâng của lễ thiêu, rồi lên đường đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã cho ông biết.4Đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhìn lên và thấy nơi đó ở đằng xa.5Áp-ra-ham nói với mấy người trẻ: “Hãy ở lại đây với con lừa, ta và cậu bé sẽ đi đến đó. Chúng ta sẽ thờ phượng và quay trở lại với các chú.”6Rồi Áp-ra-ham lấy củi dùng dâng của lễ thiêu chất lên con trai mình.7Y-sác gọi Áp-ra-ham, cha mình: “Cha ơi!” và ông đáp: “Có cha đây.” Y-sác hỏi: “Ở đây có lửa và củi rồi, nhưng chiên con để dâng làm của lễ thiêu đâu?”8Áp-ra-ham đáp: “Con trai của cha, chính Đức Chúa Trời sẽ ban chiên con để dâng làm của lễ thiêu.” Và hai cha con cứ tiếp tục đi.9Khi họ đến chỗ mà Đức Chúa Trời đã chỉ cho Áp-ra-ham, ông làm một bàn thờ tại đó và chất củi lên. Rồi ông trói Y-sác, con trai mình, đặt cậu lên đống củi trên bàn thờ.10Áp-ra-ham đưa tay lấy dao định giết con trai mình.11Lúc ấy, thiên sứ của Giê-hô-va từ trên trời gọi ông: “Này, Áp-ra-ham, Áp-ra-ham!” Ông đáp: “Có tôi đây.”12Thiên sứ bảo: “Đừng giết chết cậu bé, cũng đừng làm gì hại nó; giờ đây Ta biết rằng con kính sợ Đức Chúa Trời, vì con không tiếc với Ta chính con trai, là con một của mình.”

13Áp-ra-ham nhìn lên và, kìa, có một con chiên đực, sừng bị mắc trong các bụi rậm phía sau ông. Áp-ra-ham đến bắt con chiên đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình.14Vì vậy, Áp-ra-ham gọi chỗ đó là “Giê-hô-va sẽ cung ứng,” và cho đến ngày nay người ta vẫn còn nói: “Trên núi của Giê-hô-va, Ngài sẽ cung ứng.”

15Thiên sứ của Giê-hô-va từ trên trời gọi ông lần thứ hai,16rằng – đây là lời phán của Giê-hô-va: “Ta đã chỉ chính Ta mà thề rằng vì con đã làm việc này, không tiếc chính con trai mình, là con một của con,17nên Ta chắc chắn sẽ ban phước cho con và Ta sẽ khiến dòng dõi con trở nên đông đúc, nhiều như sao trời, nhiều như cát biển; dòng dõi con sẽ chiếm được cổng thành quân thù.18Bởi hậu tự con mà mọi dân tộc trên đất sẽ được phước, vì con đã vâng theo tiếng Ta.”19Vậy, Áp-ra-ham quay trở lại chỗ mấy người trẻ, và họ cùng lên đường đi Bê-e-sê-ba; ông sống tại Bê-e-sê-ba.

20Sau các việc ấy, có người báo cho Áp-ra-ham rằng: “Minh-ca cũng đã sinh con cho em trai của ông là Na-cô.”21Các con đó là Út-xơ, trưởng nam, Bu-xơ, em trai cậu ta, Kê-mu-ên, cha của A-ram,22Kê-sết, Ha-xô, Phin-đát, Díp-láp và Bê-tu-ên.23Bê-tu-ên sinh Rê-be-ca. Đó là tám người con mà Minh-ca sinh cho Na-cô, em trai Áp-ra-ham.24Vợ lẽ của Na-cô là Rê-u-ma cũng sinh con, đó là Tê-la, Ga-ham, Ta-hách và Ma-a-ca.

231Sa-ra sống được một trăm hai mươi bảy năm. Đó là số năm của cuộc đời Sa-ra.2Sa-ra qua đời tại Ki-ri-át A-ra-ba, tức Hếp-rôn, trong xứ Ca-na-an. Áp-ra-ham tiếc thương và than khóc Sa-ra.3Rồi Áp-ra-ham đứng lên khỏi người vợ quá cố và đến nói với con cháu dòng họ Hếch:4“Tôi đây chỉ là kiều dân giữa vòng các ông. Xin hãy nhượng lại cho tôi một mãnh đất làm mộ địa trong xứ các ông, để tôi chôn cất người chết của tôi.”5Các con cháu dòng họ Hếch đáp lại Áp-ra-ham, rằng:6“Thưa chúa, xin hãy nghe đây. Ông là công hầu của Đức Chúa Trời ở giữa chúng tôi. Hãy an táng người chết của ông nơi phần mộ tốt nhất của chúng tôi. Chẳng ai trong chúng tôi từ chối dành cho ông phần mộ của mình để ông chôn người chết của ông đâu.”7Áp-ra-ham đứng dậy sụp người xuống trước mặt người dân vùng đó, tức các con cháu dòng họ Hếch.8Ông nói với họ, rằng: “Nếu các ông đồng ý cho tôi chôn người chết của mình, thì xin hãy nghe tôi và nài xin Ép-rôn, con ông Xô-ha, giúp tôi.9Xin nói với ông ấy bán cho tôi cái hang Mạc-bê-la mà ông ta sở hữu, nằm ở cuối cánh đồng; trước mặt mọi người đây, tôi xin mua lại đúng giá để làm mộ địa.”10Ép-rôn lúc ấy đang ngồi giữa vòng các con cháu dòng họ Hếch, nên Ép-rôn, người Hê-tít, đáp lại Áp-ra-ham trước mặt con cháu dòng họ Hếch, tức mọi người đã tập hợp lại ở cửa thành, rằng:11“Thưa chúa, không cần đâu. Xin hãy nghe tôi. Tôi tặng cho chúa cánh đồng, cùng với cái hang trên đó. Tôi xin tặng nó cho chúa trước mặt con cái dân tôi. Tôi tặng nó cho chúa để an táng người chết của ngài.”12Áp-ra-ham sụp người xuống trước mặt dân xứ đó.13Ông nói với Ép-rôn, có dân xứ ấy nghe thấy, rằng: “Xin ông hãy nghe tôi. Tôi sẽ mua cánh đồng đó. Ông cứ nhận tiền cho, rồi tôi mới chôn người chết của mình ở đó được.”14Ép-rôn đáp lại Áp-ra-ham, rằng:15“Xin chúa hãy nghe tôi đây. Miếng đất như vậy giá bốn trăm siếc-lơ bạc, nhưng giữa tôi và chúa thì nó có là bao! Xin hãy cứ chôn người chết của ngài đi.”16Áp-ra-ham nghe Ép-rôn định giá, ông cân lượng bạc mà Ép-rôn cho biết, trước sự nghe thấy của các con cháu dòng họ Hếch, tức bốn trăm siếc-lơ, theo chuẩn đo lường của giới thương buôn.

17Như vậy, cánh đồng của Ép-rôn ở Mạc-bê-la, kế cận với Mam-rê, tức cánh đồng, cái hang, cùng tất cả cây cối trên đó và chung quanh ranh giới nó, được bán lại18cho Áp-ra-ham trước sự chứng kiến của các con cháu dòng họ Hếch, tức mọi người đã tập họp nơi cửa thành.19Sau đó, Áp-ra-ham an táng bà Sa-ra, vợ ông, trong cái hang thuộc cánh đồng Mạc-bê-la, sát cạnh Mam-rê, tức Hếp-rôn, trong xứ Ca-na-an.20Như vậy, cánh đồng và cái hang trên đó được các con cháu dòng họ Hếch nhượng lại cho Áp-ra-ham để làm mộ địa.

241Áp-ra-ham đã già, tuổi cao, và Giê-hô-va đã ban phước cho Áp-ra-ham trong mọi việc.2Áp-ra-ham nói với đầy tớ mình, là anh đầy tớ lớn tuổi nhất trong nhà và chịu trách nhiệm trông coi mọi tài sản của ông, rằng: “Hãy đặt bàn tay chú dưới đùi tôi đây3rồi tôi sẽ buộc chú chỉ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của trời và Đức Chúa Trời của đất, mà thề rằng chú sẽ không cưới vợ cho con trai tôi từ giữa vòng các phụ nữ xứ Ca-na-an, nơi tôi đang cư ngụ đây.4Mà chú sẽ đi về xứ sở tôi, đến với các bà con của tôi, để kiếm vợ cho con trai tôi là Y-sác.”5Anh đầy tớ thưa: “Nhưng nếu người nữ ấy không chịu theo tôi về xứ này thì sao? Tôi có phải đưa cậu chủ trở về vùng đất quê hương của ông chủ không?”6Áp-ra-ham nói với anh: “Chú phải hứa là sẽ không đem con trai tôi về lại đó!7Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của trời, Đấng đã đem tôi ra khỏi nhà cha tôi, khỏi xứ sở của bà con tôi, và đã long trọng thề hứa với tôi, rằng: ‘Ta sẽ ban cho dòng dõi con đất này’ – Ngài sẽ sai thiên sứ Ngài đi trước chú, và chú sẽ cưới một người vợ cho con trai tôi từ nơi đó.8Nhưng nếu người phụ nữ không chịu theo chú về, thì chú sẽ không còn bị mắc lời thề với tôi. Dầu gì thì cũng đừng đưa con trai tôi trở về xứ ấy.”9Vậy là anh đầy tớ để tay dưới đùi Áp-ra-ham, chủ mình, và thề hứa với ông về việc này.

10Anh lên đường, dẫn theo mười con lạc đà của chủ. Anh cũng đem theo mình đủ thứ phẩm vật của chủ mình. Anh khởi hành đi về xứ A-ram Na-ha-ra-im, đến thành của ông Na-cô.11Anh cho lạc đà quỳ xuống nghỉ cạnh một giếng nước bên ngoài thành phố. Khi ấy đã xế chiều, là lúc giới phụ nữ đi ra kéo nước.12Anh nói: “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, xin hãy cho tôi làm thành việc bữa nay và tỏ lòng thành tín với chủ Áp-ra-ham tôi.13Này, tôi đang đứng cạnh giếng nước này; các thiếu nữ của những người dân trong thành đang đến múc nước.14Xin cho việc sẽ diễn ra thế này. Nếu tôi nói với một thiếu nữ rằng: ‘Xin hãy hạ bình nước xuống cho tôi uống với,’ và nàng đáp lại: ‘Ông uống đi, rồi tôi sẽ cho lạc đà của ông uống nữa,’ thì đó sẽ là người mà Ngài đã chọn làm vợ của Y-sác, kẻ tôi tớ Ngài. Nhờ đó, tôi sẽ biết rằng Chúa đã tỏ lòng thành tín với chủ tôi.”15Thậm chí khi anh chưa nói xong thì, kìa, Rê-be-ca vác bình đựng nước từ trong thành đi ra. Cô là con gái của Bê-tu-ên, con trai Minh-ca, vợ Na-cô, em trai Áp-ra-ham.16Thiếu nữ này rất xinh đẹp và còn trinh trắng, chưa ăn ở với ai. Cô đi đến chổ giếng nước múc đầy bình nước rồi quay trở lên.”17Anh đầy tớ chạy đến gặp cô, nói: “Xin cho tôi uống nước trong bình của cô với.”18Cô ta đáp: “Thưa chúa, xin cứ uống,” và cô liền hạ bình nước xuống trên tay để anh uống.19Cho anh uống xong, cô nói: “Tôi cũng sẽ múc nước cho lạc đà của ông, cho đến khi chúng nghỉ uống.”20Vậy là cô lật đật trút đổ nước trong bình vào máng, rồi chạy lại giếng múc thêm nước nữa cho lạc đà của anh.21Anh đầy tớ ngồi yên nhìn cô để xem Giê-hô-va có khiến chuyến đi của mình được thành chăng.22Khi lạc đà uống xong, anh đầy tớ lấy một chiếc khuyên vàng nặng nửa siếc-lơ và đôi xuyến cũng bằng vàng nặng mười siếc-lơ để đeo vào tay cô,23rồi hỏi: “Cô là con của ai vậy? Xin cho tôi biết trong nhà cô có chỗ cho chúng tôi nghỉ qua đêm không?”24Cô ta đáp: “Tôi là con ông Bê-tu-ên, con trai của bà Minh-ca và ông Na-cô.”25Cô cũng nói với anh: “Chúng tôi có nhiều rơm và thức ăn cho súc vật, cũng có chỗ để các ông nghỉ đêm.”26Anh đầy tớ quỳ xuống thờ lạy Giê-hô-va.27Anh nói: “Đáng chúc tôn Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, Ngài không bỏ giao ước cũng như lòng thành tín của Ngài đối với chủ tôi. Về phần tôi, Giê-hô-va đã dẫn đưa tôi đến ngay nhà người thân của chủ tôi.”28Vậy là cô thiếu nữ chạy về báo cho cả nhà mình biết mọi việc này.29Rê-be-ca có một người anh tên La-ban. La-ban chạy đến chỗ anh đầy tớ lúc ấy vẫn còn đang ở ngoài thành tại bên đường cạnh giếng nước.30Số là anh đã thấy chiếc khuyên và đôi xuyến trên tay em gái mình, và khi được nghe lời của Rê-be-ca, em gái mình, rằng: “Người đó nói với mình thế này, thế này,” thì anh đi ra chỗ anh đầy tớ và thấy anh ta đang đứng gần mấy con lạc đà tại giếng nước.31La-ban nói: “Này, cái anh được Giê-hô-va ban phước kia. Sao lại cứ đứng ngoài này như vậy? Chúng tôi đã sửa soạn ngôi nhà rồi, và cả chỗ cho lạc đà nữa.”32Vậy là anh đầy tớ vào nhà và dỡ đồ trên lưng lạc đà xuống. Họ đem rơm và thức ăn cho lạc đà, cũng lấy nước cho anh và những người cùng đi rửa chân.33Họ dọn thức ăn ra mời anh, nhưng anh nói: “Tôi sẽ không ăn trước khi nói hết điều tôi phải nói đã.” Vậy, La-ban bảo: “Anh cứ nói đi.”34Anh nói: “Tôi là đầy tớ của Áp-ra-ham.35Giê-hô-va đã ban phước rất nhiều cho chủ tôi và người đã trở nên cường thạnh. Ngài đã ban cho người nào chiên, nào bò, nào bạc, vàng, cùng với tôi trai, tớ gái, lạc đà, và lừa.36Sa-ra, vợ của chủ tôi, sinh cho ông một con trai khi tuổi đã cao, và chủ đã để lại cho cậu con mọi tài sản mình.37Bắt tôi phải thề hứa, chủ bảo: ‘Chú không được cưới vợ cho con trai tôi từ trong số các con gái xứ Ca-na-an, là nơi tôi đang kiều ngụ.38Thay vì vậy, chú phải đi về gia đình của cha tôi, đến cùng các bà con của tôi để tìm vợ cho con trai tôi.’39Tôi thưa với chủ: ‘Biết đâu người nữ ấy không chịu theo tôi về thì sao.’40Nhưng người nói với tôi: ‘Giê-hô-va, trước mặt Ngài tôi bước đi, sẽ sai thiên sứ Ngài đi với chú và sẽ phù hộ chú, để chú kiếm được vợ cho con tôi từ giữa vòng bà con và từ trong dòng họ của cha tôi.41Nhưng chú sẽ được giải lời thề hứa với tôi nếu chú đã đến với các bà con tôi mà họ không chịu để cô gái đi với chú. Lúc đó chú sẽ không còn bị buộc phải giữ lời thề.’

42Vậy, hôm nay, khi tôi đến bên giếng nước, tôi thưa: “Ôi, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, nếu quả Ngài có ý định khiến chuyến đi của tôi được thành, thì xin Ngài –43tôi đang đứng đây, cạnh giếng nước – xin Ngài hãy cho thiếu nữ nào sẽ đến đây múc nước, tức người nữ mà tôi sẽ nói: “Xin cho tôi uống ít nước trong bình của cô,”44mà cô ta đáp lại: “Hãy uống đi, rồi tôi cũng sẽ múc nước cho lạc đà của ông uống nữa” – thì cô ấy là người mà Ngài, là Giê-hô-va, đã chọn cho con trai chủ tôi.’45Thậm chí khi tôi chưa nói xong trong lòng như vậy thì, kìa, cô Rê-be-ca vác bình đi ra, và cô xuống giếng nước múc nước. Vậy là tôi nói với cô: ‘Xin cho tôi uống nước.’46Cô liền hạ bình nước trên vai xuống, đáp: ‘Ông uống đi, rồi tôi sẽ cho lạc đà của ông uống nữa.’47Tôi hỏi cô gái rằng: ‘Cô là con ai?’ Cô đáp: ‘Con của Bê-tu-ên, con trai ông Na-cô mà bà Minh-ca đã sinh cho ông.’ Vậy là tôi đeo khuyên vào mũi và đôi xuyến vào tay cô gái.48Rồi tôi sấp xuống thờ lạy Giê-hô-va, chúc tụng Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, Đấng đã đưa dắt tôi đi đúng đường để gặp được con gái người bà con của chủ tôi cho con trai của chủ.49Vậy, bây giờ, nếu các ông sẵn sàng lấy tình nghĩa gia đình và lòng thành thực mà đối đãi với chủ tôi, thì xin cho tôi biết. Còn không thì cũng cho tôi hay, để tôi biết phải liệu thế nào.”50La-ban và Bê-tu-ên đáp lại, rằng: “Việc này là do Giê-hô-va; chúng tôi không dám nói đó là tốt hay xấu.51Kìa, Rê-be-ca ở trước mặt anh. Anh cứ đưa cô gái đi về làm vợ của con trai chủ anh, như Giê-hô-va đã phán.”

52Khi anh đầy tớ của Áp-ra-ham nghe họ nói vậy, anh sấp mình xuống đất thờ lạy Giê-hô-va.53Anh lấy ra các món đồ bằng bạc, bằng vàng, cùng quần áo trao cho Rê-be-ca. Anh cũng tặng các món đồ quý giá cho anh và mẹ cô gái.54Lúc ấy, anh và những người cùng đi mới ăn, uống. Họ trú qua đêm tại đó, và khi họ thức dậy vào buổi sáng, anh nói: “Xin hãy cho tôi về lại với chủ tôi.”55Người anh trai và bà mẹ nói: “Hãy để con bé ở lại với chúng tôi ít ra thêm mười ngày nữa, sau đó hãy đi.”56Nhưng anh đầy tớ đáp lại: “Xin đừng trì hoãn tôi, vì Giê-hô-va đã phù hộ tôi. Hãy cho tôi đi để tôi có thể về gặp lại chủ tôi.”57Họ bảo: “Chúng ta sẽ gọi con bé xem nó nghĩ sao.”58Vậy, họ gọi Rê-be-ca, hỏi: “Con muốn đi với chú này không?” Cô đáp: “Vâng, con muốn đi.”59Vậy là họ để cho em gái, cùng với người hầu gái của cô, lên đường với anh đầy tớ của Áp-ra-ham và những người cùng đi.60Họ chúc lành cho Rê-be-ca, rằng: “Em gái chúng ta, chúc cho em thành tổ mẫu của muôn ngàn người, và chúc cho dòng dõi em chiếm được cửa thành quân thù.”61Rồi Rê-be-ca đứng dậy; cô cùng các tớ gái lên lưng lạc đà đi theo anh đầy tớ. Như vậy, anh đem Rê-be-ca cùng đi với mình.

62Y-sác đang sống tại Nê-ghép, và vừa mới từ Bê-e-la-cha-roi trở về.63Vào lúc chiều tối, Y-sác ra ngoài đồng để suy tư. Cậu nhìn lên và, kìa, cậu thấy có đàn lạc đà đang tiến đến.64Rê-be-ca cũng nhìn, và khi cô thấy Y-sác, cô nhảy xuống khỏi lạc đà.65Cô hỏi anh đầy tớ: “Người đang đi trong đồng ruộng tiến về phía chúng ta là ai vậy?” Anh đầy tớ đáp: “Chủ tôi đấy.” Vậy là cô lấy khăn voan che mặt lại.66Anh đầy tớ thuật lại cho Y-sác nghe mọi việc mình đã làm.67Rồi Y-sác đem Rê-be-ca vào trong lều của Sa-ra, mẹ mình, cưới cô làm vợ, và yêu thương cô. Như vậy, Y-sác được an ủi sau khi mẹ cậu qua đời.

251Áp-ra-ham cưới một vợ khác; tên người vợ này là Kê-tu-ra.2Bà sinh cho ông Xim-ram, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác và Su-ách.3Giốc-chan sanh Sê-ba và Ðê-đan. Con cháu của Ðê-đan là dân A-si-ri, dân Lê-tút, và dân Lê-um.4Các con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa và Ên-đa. Tất cả họ đều là con cháu Kê-tu-ra.

5Áp-ra-ham cho Y-sác toàn bộ tài sản mình.6Tuy nhiên, trong lúc còn sống, ông cũng cho con cái của những người vợ lẻ các phẩm vật và bảo họ đi sang xứ sở phương đông, cách xa con trai mình là Y-sác.7Đó là những ngày tháng của cuộc đời Áp-ra-ham mà ông đã sống, được 175 năm.8Áp-ra-ham tắt hơi và qua đời ở tuổi cao niên; ông về với tổ tông khi đã già và đã sống trọn vẹn cuộc đời.9Các con trai ông là Y-sác và Ích-ma-ên chôn cất ông trong cái hang Mạc-bê-la trên cánh đồng của Ép-rôn, con trai Xô-ba, người Hê-tít, gần Mam-rê.10Đây là cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của các con cháu dòng họ Hếch. Áp-ra-ham được chôn cất ở đó cùng với vợ là Sa-ra.11Sau khi Áp-ra-ham qua đời, Đức Chúa Trời ban phước cho con trai ông là Y-sác, đang sống gần Bê-e-la-cha-roi.

12Đây là dòng dõi Ích-ma-ên, con trai Áp-ra-ham mà A-ga, người Ai Cập, đầy tớ Sa-ra, đã sinh cho Áp-ra-ham.13Đây là tên các con trai của Ích-ma-ên, xếp theo độ tuổi: Nê-ba-giốt – con trưởng của Ích-ma-ên, Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam,14Mích-ma, Ðu-ma, Ma-sa,15Ha-đa, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và Kết-ma.16Đó là các con trai của Ích-ma-ên và tên của họ, tùy theo làng và nơi đóng trại của họ - mười hai công hầu tùy theo bộ tộc họ.17Đó là những năm của cuộc đời Ích-ma-ên, được 137 năm: ông tắt hơi và về với tổ tông.18Họ sống từ Ha-vi-la đến Su-rơ, gần Ai Cập, khi đi về hướng A-ri-ri. Họ sống trong tình trạng thù địch nhau.

19Đây là những chuyện liên qua đến Y-sác, con trai Áp-ra-ham. Áp-ra-ham sinh Y-sác.20Y-sác được bốn mươi tuổi khi ông cưới Rê-be-ca, con gái Bê-tu-ên người A-ram ở xứ Pha-đan A-ram, em gái của La-ban, người A-ram, làm vợ.21Y-sác cầu khẩn Giê-hô-va cho vợ mình vì bà son sẻ; Giê-hô-va đáp lời cầu xin của ông, cho Rê-be-ca có thai.22Các thai nhi xô đẩy nhau trong dạ bà, nên bà thắc mắc: “Sao chuyện này lại xảy ra với tôi nhỉ?” Bà đến hỏi Giê-hô-va việc ấy.23Giê-hô-va nói với bà: “Hai nước đang ở trong dạ con, hai dân tộc sẽ bị chia ra ở trong con. Dân này sẽ mạnh hơn dân kia, và đứa lớn sẽ phục vụ đứa nhỏ.”

24Khi đến lúc bà phải sinh nở, kìa, có một thai đôi trong dạ bà.25Đứa thứ nhất ra trước đỏ hồng toàn thân giống như cái áo lông. Họ đặt tên nó là Ê-sau.26Sau đó, em nó ra theo, tay nắm gót chân anh là Ê-sau. Họ đặt tên nó là Gia-cốp. Y-sác được sáu mươi tuổi khi vợ ông sinh con.

27Các cậu bé lớn lên, và Ê-sau trở thành một thợ săn thiện nghệ; còn Gia-cốp lại là người trầm lặng, cứ lẩn quẩn trong mấy chiếc lều.28Y-sác yêu thương Ê-sau vì ông hay ăn các con thú mà anh này săn bắt, còn Rê-be-ca thì yêu thương Gia-cốp.

29Gia-cốp nấu món đậu. Ê-sau từ ngoài đồng về, người lả vì đói.30Ê-sau nói với Gia-cốp: “Cho anh ăn món đậu đỏ hầm ấy đi. Anh xin em, anh đuối quá!” Đó là lý do anh có tên là Ê-đôm.31Gia-cốp trả lời: “Anh bán cho em quyền trưởng nam đi đã.”32Ê-sau đáp: “Ôi, anh chết đến nơi rồi. Cái quyền trưởng nam đó anh cần làm gì nữa?”33Gia-cốp đáp: “Anh thề với em trước đi.” Thế là Ê-sau thề hứa, và như vậy anh bán quyền con trưởng của mình cho Gia-cốp.34Rồi Gia-cốp cho Ê-sau ăn bánh mì với món đậu lăng hầm. Anh ta ăn, uống, rồi đứng dậy bỏ đi. Ê-sau khinh thường quyền trưởng nam mình là vậy.

261Bấy giờ có nạn đói xảy ra trong xứ, ngoài cơn đói kém trước đó vào thời Áp-ra-ham. Y-sác đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra.2Giê-hô-va hiện ra với ông, và phán: “Đừng đi xuống Ai Cập, mà hãy cứ ở trong xứ Ta chỉ bảo cho con.3Hãy cư ngụ ngay trong xứ này, rồi Ta sẽ ở cùng con và ban phước cho con; vì Ta sẽ ban hết đất này cho con và dòng dõi con, và Ta sẽ làm thành lời thề hứa mà Ta đã thề với cha của con là Áp-ra-ham.4Ta sẽ khiến dòng dõi con gia tăng thêm nhiều giống như sao trời, và Ta sẽ ban cho dòng dõi con tất cả đất này. Bởi hậu tự của con mà mọi dân tộc trên đất sẽ được phước.5Ta sẽ làm như vậy vì Áp-ra-ham đã nghe theo tiếng Ta và vâng giữ các chỉ dẫn, điều răn, quy tắc, cùng luật pháp của Ta.”

6Vậy là Y-sác cứ sống tại Ghê-ra.

7Khi dân chúng nơi đó hỏi ông về vợ ông, ông đáp: “Bà ấy là em gái tôi.” Ông sợ không dám nói: “Bà ấy là vợ tôi,” vì ông nghĩ: “Giới đàn ông ở đây sẽ sát hại mình để cưỡng đoạt Rê-be-ca, vì nàng quá xinh đẹp.”8Sau khi Y-sác ở đó được một thời gian, A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tình cờ nhìn qua cửa sổ. Kìa, ông thấy Y-sác đang âu yếm Rê-be-ca, vợ mình.9A-bi-mê-léc gọi Y-sác đến gặp vua, và bảo: “Này, hẳn bà ấy là vợ ông. Sao ông lại nói: ‘Bà ấy là em gái tôi’?” Y-sác đáp: “Vì tôi nghĩ người ta có thể sát hại mình để cưỡng đoạt nàng.”10A-bi-mê-léc nói: “Việc ông đã làm cho chúng tôi đó là sao vậy? Lỡ một ai đó đến ăn nằm với vợ ông, và thế là ông khiến chúng tôi phải mắc tội.”11Vậy, A-bi-mê-léc cảnh báo toàn thể dân chúng, rằng: “Bất kỳ ai chạm vào người này hoặc vợ ông ta hẳn sẽ bị xử tử.”

12Y-sác gieo trồng trong xứ ấy và cùng năm đó thu hoạch gấp trăm lần, vì Giê-hô-va ban phước cho ông.13Ông giàu lên và càng ngày càng cường thạnh đến nỗi ông trở nên đầy quyền lực.14Ông có nhiều chiên và gia súc, cùng rất đông tôi tớ trong nhà. Người Phi-li-tin ganh tị với ông.15Tất cả những giếng nước mà các tôi tớ của cha ông đã đào trong thời Áp-ra-ham đều bị người Phi-li-tin dùng đất lấp đầy hết.16A-bi-mê-léc bảo Y-sác: “Hãy đi khỏi xứ chúng tôi, vì ông đã quá cường thạnh so với chúng tôi.”17Vậy, Y-sác đi khỏi đó đến đóng trại tại thung lũng Ghê-ra và sống tại đây.18Y-sác khơi lại các giếng nước mà người ta đã đào trong thời Áp-ra-ham, cha mình. Người Phi-li-tin đã lấp chúng lại sau khi Áp-ra-ham qua đời. Y-sác gọi các giếng đó bằng chính tên mà cha ông đã gọi.19Khi các tôi tớ của của Y-sác đào trong thung lũng, họ tìm thấy ở đó một giếng nước mạch.20Bọn chăn tại Ghê-ra tranh giành với bọn chăn của Y-sác, rằng: “Giếng này của bọn tao.” Vậy nên Y-sác gọi cái giếng đó là “Ê-sét,” vì chúng tranh giành với ông.21Họ đào một giếng khác, nhưng chúng cũng tranh giành cái giếng ấy, nên ông đặt tên nó là “Sít-na.”22Ông bỏ chỗ đó và đào thêm một giếng thứ ba, lần này, chúng thôi, không tranh giành nữa. Vì vậy, ông gọi giếng đó là “Rê-hô-bốt,” và nói rằng: “Bây giờ thì Giê-hô-va để chúng ta nơi rộng rãi, và chúng ta sẽ thạnh vượng trong vùng này.”

23Rồi từ đó Y-sác đi lên Bê-e-sê-ba.24Ngay đêm hôm đó, Giê-hô-va hiện ra với ông và nói: “Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha của con. Đừng sợ, vì Ta ở cùng con; Ta sẽ ban phước cho con và khiến dòng dõi con đông đúc, vì cớ đầy tớ Ta là Áp-ra-ham.”25Y-sác lập một bàn thờ tại đó, rồi cầu khẩn danh Giê-hô-va. Ông dựng trại và các tôi tớ ông đào một cái giếng.

26Lúc ấy, A-bi-mê-léc từ Ghê-ra đến gặp ông, có A-hu-sát, bạn mình, và Phi-côn, quan lãnh binh mình, tháp tùng.27Y-sác hỏi họ: “Các ông đến gặp tôi làm gì, khi mà các ông thù ghét tôi và đã đuổi chúng tôi khỏi giữa các ông?”28Họ đáp: “Chúng tôi đã thấy rõ rằng Giê-hô-va đã ở cùng ông. Nên chúng tôi quyết định phải có sự thề ước giữa chúng ta – vâng, giữa chúng tôi và các ông. Vậy, xin cho chúng tôi lập giao ước với ông,29để ông không làm hại chúng tôi, y như chúng tôi đã không làm hại ông, mà đã đối xử tử tế với ông và để cho ông ra đi bình yên. Quả là ông được Giê-hô-va ban phước.”30Vậy, Y-sác dọn tiệc đãi họ, và họ ăn, uống.31Họ thức dậy sớm vào buổi sáng và lập lời thề với nhau. Rồi Y-sác tiễn mấy người đó lên đường và họ ra đi bình yên.

32Cùng ngày ấy, các tôi tớ của Y-sác đến báo cho ông về cái giếng mà họ đã đào. Họ thưa: “Chúng tôi đã thấy nước.”33Ông gọi giếng đó là Si-ba, cho nên tên của thành đó gọi là Bê-e-sê-ba cho đến ngày nay.

34Khi Ê-sau được bốn mươi tuổi thì anh cưới hai cô vợ: Giu-đít, con gái ông Bê-e-ri, người Hê-tít, và Bách-mát, con gái ông Ê-lôn, cũng người Hê-tít.35Họ khiến cho Y-sác và Rê-be-ca phải sầu muộn.

271Khi Y-sác đã già và bị làng mắt đến nỗi không nhìn thấy được nữa, ông gọi Ê-sau, con trưởng mình: “Con trai của cha.” Ê-sau đáp: “Có con đây.”2Y-sác nói: “Con thấy đó, cha nay đã già, chẳng biết sống được đến ngày nào.3Vậy, con hãy đem khí giới, tức cung, tên của con, ra đồng săn bắt thú cho cha ăn.4Con hãy nấu món mà cha ưa thích, rồi dọn lên cho cha, để cha sẽ ăn và chúc phước cho con trước khi cha qua đời.”5Rê-be-ca nghe Y-sác nói với Ê-sau, con ông, như vậy. Trong lúc Ê-sau đi ra đồng săn thú để đem về,6thì Rê-be-ca nói với con trai mình là Gia-cốp, rằng: “Này, con, mẹ nghe cha nói với anh Ê-sau của con, rằng:7‘Hãy săn thú đem về và làm cho cha món ăn ngon, để cha ăn và chúc phước cho con trước mặt Giê-hô-va trước khi cha qua đời.’8Vậy, con trai, nghe lời mẹ dặn đây.9Hãy đi ra bầy bắt vào cho mẹ hai con dê tơ béo tốt, để mẹ sẽ nấu cho cha món ngon theo như ông ấy ưa thích.10Rồi con sẽ dọn ra cho cha, để cha ăn và chúc phước cho con trước khi ông ấy qua đời.”

11Gia-cốp đáp lại Rê-be-ca, mẹ mình, rằng: “Nhưng Ê-sau, anh con, có nhiều lông, trong khi con thì lại không.12Nhỡ cha chạm vào con và xem con như kẻ lừa đảo, lúc ấy con sẽ phải hứng chịu lời rủa sả thay vì được chúc phước.”13Người mẹ bảo: “Con trai à, mọi lời rủa sả sẽ đổ lại trên mẹ. Cứ nghe theo lời mẹ và đem mọi thứ đến đây.”14Vậy, Gia-cốp ra bắt mấy con dê tơ đem vào cho mẹ mình, rồi mẹ ông nấu đúng món ăn mà người cha ưa thích.15Rê-be-ca lấy quần áo tốt nhất của con trưởng mình là Ê-sau mà bà có trong nhà, đem mặc cho Gia-cốp, người con út.16Bà lấy da dê tơ đắp lên hai bàn tay cũng như lên phần cổ nhẵn nhụi của ông.17Rồi bà đặt món ăn ngon cùng với bánh mà bà đã làm vào tay con trai mình là Gia-cốp.

18Gia-cốp vào gặp cha, nói: “Thưa cha.” Y-sác đáp: “Cha đây. Con là ai vậy, con trai?”19Gia-cốp đáp lại cha: “Con là Ê-sau, con trưởng của cha; con đã làm như cha dặn bảo. Xin cha hãy ngồi dậy và ăn thịt săn của con, rồi chúc phước cho con.”20Y-sác hỏi: “Làm sao con kiếm được thú săn nhanh thế, con trai?” Gia-cốp đáp: “Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của cha, đưa nó đến chỗ con.”21Y-sác nói với Gia-cốp: “Hãy lại gần cha đây, con trai, để cha sờ vào con xem có đúng thật là Ê-sau, con trai cha không.”22Gia-cốp lại gần Y-sác, cha mình; Y-sác sờ vào ông rồi nói: “Tiếng nói là tiếng của Gia-cốp, nhưng tay lại là tay của Ê-sau.”23Y-sác không nhận ra ông, vì hai tay ông đầy lông, giống như tay của Ê-sau, anh mình; vậy là Y-sác chúc phước cho ông.24Y-sác hỏi: “Con có thật là Ê-sau, con trai của cha không?” Ông đáp: “Chính là con đây.”25Y-sác bảo: “Hãy đem thức ăn đến cho cha, để cha ăn thịt con săn bắt, rồi cha sẽ chúc phước cho.”26Rồi Y-sác, cha ông, lại bảo: “Hãy đến gần đây hôn cha đi, con trai.”27Gia-cốp đến gần hôn ông; Y-sác ngửi thấy mùi áo quần, và chúc phước cho Gia-cốp. Y-sác nói: “Chà, mùi của con trai cha giống như mùi thơm của cánh đồng mà Giê-hô-va ban phước cho.28Nguyện Đức Chúa Trời ban cho con sương móc từ trời, sự mầu mỡ của đất, cùng thật nhiều lúa mì và rượu mới.29Nguyện các dân làm tôi cho con, các nước quy phục con. Con hãy quản trị anh em con, và nguyện các con trai của mẹ con cúi mình xuống trước con. Nguyện người nào rủa sả con sẽ bị rủa sả, còn người nào chúc phước cho con sẽ được ban phước.”

30Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xong, khi Gia-cốp chưa lui ra khỏi trước mặt cha mình, thì ngay lúc ấy Ê-sau, anh của Gia-cốp, đi săn trở về.31Ê-sau cũng đã nấu thức ăn ngon và mang đến cho cha. Ông nói với cha: “Thưa cha, xin hãy dậy ăn thức mà con trai cha đã săn bắt, và chúc phước cho con.”32Y-sác, cha ông, hỏi: “Con là đứa nào?” Ông đáp: “Con là con trai cha, là Ê-sau, con trưởng của cha.”33Y-sác run lẩy bẩy, hỏi: “Vậy thì đứa nào đã săn về thịt này và đã dọn lên cho cha? Cha đã ăn hết trước khi con về và đã chúc phước cho nó rồi. Quả hẵn nó sẽ được phước thôi.”34Khi Ê-sau nghe mấy lời ấy của cha, thì ông khóc òa lên cách cay đắng, nói với cha: “Cha ơi, xin cũng hãy chúc phước cho con nữa chứ.”35Y-sác đáp: “Em con đã vào đây đánh lừa cha và đã cướp hết phước lành của con rồi.”36Ê-sau đáp: “Người ta gọi nó là Gia-cốp thật chẳng sai. Nó đã lừa con hai lần. Nó đã chiếm mất quyền trưởng nam của con, và giờ đây nó lại đoạt luôn phước lành của con.” Rồi ông hỏi: “Bộ cha không chừa lại phước nào cho con sao?”37Y-sác đáp lại Ê-sau: “Này, cha đã lập nó làm chủ của con, và cha đã cho nó hết thảy anh em đặng làm tôi tớ nó. Cha cũng đã cho nó lúa mì và rượu mới. Cha còn làm gì được cho con, con trai?”38Ê-sau hỏi cha mình: “Bộ cha không còn lấy một phước lành nào cho con sao, cha? Cha ơi, xin chúc phước cho con, xin chúc phước cho con nữa.” Ê-sau khóc lớn tiếng.39Y-sác, cha ông, đáp lại: “Kìa, nơi con ở sẽ cách xa chỗ đất đai mầu mỡ, thiếu đi sương móc từ trời.40Con sống được là nhờ thanh gươm của mình, và con sẽ phục dịch em con. Nhưng khi con nổi lên chống lại thì con sẽ giũ bỏ ách nó khỏi cổ mình.”

41Ê-sau thù ghét Gia-cốp vì cớ phước lành mà cha mình đã dành cho Gia-cốp. Ê-sau nói trong lòng: “Ngày để tang cho cha đã gần; rồi thì mình sẽ giết thằng em Gia-cốp ấy.”42Có người thuật lại cho Rê-be-ca lời của người con trưởng Ê-sau. Vậy là bà cho người gọi Gia-cốp đến và bảo ông: “Này, anh Ê-sau của con đang tự an ủi mình về chuyện liên quan đến con bằng cách dự tính sẽ giết chết con đấy.43Vậy, con trai mẹ, hãy nghe lời mẹ mà chạy trốn đến nhà cậu La-ban, anh của mẹ, tại Cha-ran.44Hãy ở lại đó với cậu ấy ít lâu, cho đến khi cơn thạnh nộ của anh con nguôi đi,45cho đến lúc anh con không còn cưu giận con nữa. Lúc đó mẹ sẽ cho người qua rước con về. Cớ sao mẹ phải chịu mất luôn cả hai con trong cùng một ngày chứ?”

46Rê-be-ca nói với Y-sác: “Tôi quá mệt mỏi với cuộc sống vì mấy đứa con gái dòng họ Hếch. Nếu Gia-cốp cưới một người trong số mấy cô họ Hếch đó làm vợ, tức mấy cô như các phụ nữ này, như một số đứa con gái trong xứ đây, thì tôi chẳng thiết gì để sống nữa?”

281Y-sác gọi Gia-cốp, chúc phước cho ông, và căn dặn: “Con không được lấy vợ từ giữa vòng các phụ nữ Ca-na-an,2mà hãy đứng dậy đi qua xứ Pha-đan A-ram, đến nhà ông ngoại con là Bê-tu-ên, và cưới một người vợ tại đó, từ trong số các con gái của La-ban, cậu con.3Nguyện Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, khiến con sinh sản thêm nhiều và đông lên gấp bội, rồi con sẽ phát triển thành nhiều dân tộc.4Nguyện Ngài ban cho con phước lành của Áp-ra-ham, cho con và cho dòng dõi con về sau, để con hưởng được xứ nơi con sống lâu nay mà Đức Chúa Trời đã ban cho Áp-ra-ham.”5Như vậy, Y-sác sai Gia-cốp đi xa. Gia-cốp qua Pha-đan A-ram, đến chỗ của La-ban, con trai ông Bê-tu-ên người A-ram, anh của Rê-be-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.

6Khi ấy, Ê-sau thấy rằng Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và sai em mình đi qua Pha-đan A-ram để cưới vợ tại đó. Ê-sau cũng thấy rằng Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và căn dặn: “Con không được lấy vợ từ giữa vòng các phụ nữ Ca-na-an.”7Ê-sau cũng thấy thể nào Gia-cốp đã vâng lời cha mẹ và đi qua Pha-đan A-ram.8Ê-sau hiểu rằng cha mình không hài lòng với các người vợ xứ Ca-na-an.9Vậy, Ê-sau đi đến nhà người bác là Ích-ma-ên và cưới thêm con gái ông này là Ma-ha-lát, chị của Nê-ba-giốt, làm vợ (ngoài hai người vợ mà ông đã có).

10Gia-cốp rời khỏi Bê-e-sê-ba đi qua Cha-ran.11Ông đến một chỗ nọ và ở lại đó qua đêm, vì mặt trời đã lặn. Ông lấy một hòn đá ở nơi đó để gối đầu và nằm xuống ngủ tại chỗ ấy.12Gia-cốp nằm mơ thấy một cầu thang bắc từ dưới đất vươn lên đến tận trời, có thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên đó.13Kìa, Giê-hô-va đứng phía trên cầu thang, phán: “Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ con, cũng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Chỗ đất nơi con đang nằm đó Ta sẽ cho con cùng dòng dõi con.14Hậu tự con sẽ như bụi dưới đất, và các con sẽ tràn ra khắp phương tây, phương đông, phương bắc và phương nam. Mọi chi tộc trên đất sẽ được phước qua con và dòng dõi con.15Này, Ta ở cùng con, và con đi đâu Ta sẽ theo gìn giữ đó. Ta sẽ đem con về lại xứ này, vì Ta sẽ không rời bỏ con. Ta sẽ thực hiện mọi việc mà Ta đã hứa với con.”

16Gia-cốp bừng tỉnh dậy và nói: “hẳn là Giê-hô-va hiện diện ở đây mà mình không biết.”17Ông sợ hãi, nói: “Chỗ này kinh khủng quá! Đây chẳng gì khác hơn là nhà của Đức Chúa Trời. Đây chính là cổng thiên đàng.”18Gia-cốp dậy sớm vào buổi sáng và lấy hòn đá mà mình đã dùng gối đầu dựng đứng lên như cây trụ và đổ dầu lên đầu trụ.19Ông gọi tên nơi ấy là Bê-tên, còn cái thành nguyên có tên là Lu-xơ.

20Gia-cốp đưa ra lời thề nguyện, rằng: “Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi và bảo vệ tôi trên con đường tôi đang đi qua, ban cho tôi bánh ăn, áo mặc,21để tôi được an toàn trở về lại nhà cha tôi, thì Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời của tôi.22Rồi hòn đá mà tôi đã dựng lên thành cây trụ này sẽ là hòn đá thánh. Tôi hứa sẽ dâng lại cho Ngài một phần mười từ mọi thứ mà Ngài ban cho tôi.”

291Rồi Gia-cốp tiếp tục chuyến đi và đến được xứ của dân đông phương.2Ông nhìn và thấy có một giếng nước ngoài đồng; kìa, cũng có ba bầy chiên nằm cạnh giếng. Vì từ giếng này người ta lấy nước cho bầy chiên uống, và có một hòn đá lớn nằm chặn trên miệng giếng.3Khi tất cả các bầy gia súc đã tụ tập lại, bọn chăn sẽ lăn hòn đá khỏi miệng giếng và cho chiên uống nước, sau đó họ lại lăn hòn đá chặn lấp lại như cũ.

4Gia-cốp hỏi họ: “Chào anh em. Anh em là người ở đâu vậy?” Họ đáp: “Chúng tôi là dân Cha-ran.”5Ông hỏi tiếp: “Anh em có biết ông La-ban, con ông Na-cô không?” Họ đáp: “Có, chúng tôi biết ông ấy.”6Gia-cốp lại hỏi: “Ông ấy vẫn khỏe chứ?” Họ đáp: “Ông ấy khỏe, và kia kìa, cô Ra-chên con gái ông ấy đang dắt chiên đến đấy.”7Gia-cốp nói: “Chà, bây giờ là giữa ban ngày, chưa phải là lúc cho bầy gia súc tụ tập lại. Anh em nên cho chiên uống nước, rồi dắt chúng đi gặm cỏ đi.”8Họ đáp: “Chúng tôi không được cho chiên uống nước cho đến khi mọi bầy gia súc đã tụ tập lại hết. Lúc đó mấy anh sẽ lăn hòn đá khỏi miệng giếng và chúng tôi sẽ cho chiên uống nước.”

9Trong lúc Gia-cốp còn đang nói với họ thì Ra-chên đến với bầy chiên của cha mình, vì cô là người chăn.10Khi Gia-cốp thấy Ra-chên, con của La-ban, cậu mình, đến cùng với bầy chiên của ông, thì Gia-cốp đến lăn hòn đá khỏi miệng giếng và cho đàn chiên của cậu La-ban uống nước.11Gia-cốp hôn Ra-chên và khóc òa lên.12Gia-cốp cho Ra-chên biết mình là bà con của cha cô, là con trai của Rê-be-ca. Vậy là cô chạy đi báo tin cho cha mình.

13Khi La-ban nghe tin về Gia-cốp, ông chạy đi gặp cháu, ôm chầm lấy mà hôn, rồi đưa về nhà. Gia-cốp kể lại cho La-ban nghe mọi chuyện.14La-ban nói với Gia-cốp: “Cháu đúng là bà còn ruột thịt của cậu.” Gia-cốp ở lại với ông được chừng một tháng.15Rồi La-ban nói với Gia-cốp: “Phải chăng vì cháu là họ hàng thân thích nên cậu lại bắt cháu giúp việc cho cậu không công? Cháu muốn cậu trả công thế nào, cứ cho cậu biết.”16Số là La-ban có hai con gái. Cô chị tên Lê-a, còn cô em tên Ra-chên.17Lê-a có đôi mắt không được tốt, nhưng Ra-chên thì có vóc dáng và ngoại hình xinh đẹp.18Gia-cốp yêu mến Ra-chên, nên ông đáp: “Cháu sẽ giúp việc cậu bảy năm để cưới Ra-chên, con gái út của cậu.”19La-ban đáp: “Đúng là cậu gả nó cho cháu sẽ tốt hơn gả cho người khác. Được, cứ ở đây với cậu.”20Vậy là Gia-cốp giúp việc bảy năm để cưới Ra-chên, nhưng thời gian đó đối với ông chỉ như có mấy ngày, vì ông rất yêu thương Ra-chên21Rồi Gia-cốp nhắc La-ban: “Cháu đã làm đủ số ngày, vậy, hãy trao vợ cháu cho cháu, để cháu cưới nàng.”22Vậy, La-ban mời hết mọi người trong vùng đến đãi một bữa tiệc lớn.23Đến tối, La-ban đưa con gái là Lê-a đến giao cho Gia-cốp, rồi Gia-cốp ngủ với Lê-a.24La-ban cũng cho người tớ gái Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình.

25Sáng đến thì, ô kìa, hóa ra đó là Lê-a, Gia-cốp hỏi La-ban: “Việc cha đã làm cho tôi đó là sao vậy? Chẳng phải vì Ra-chên mà tôi giúp việc cha sao – thế mà cha lại đánh lừa tôi?”26La-ban đáp: “Phong tục ở đây không gả em gái trước chị nó.27Con cứ đợi cho xong tuần tân hôn với đứa chị đi, rồi hai ta sẽ gả luôn đứa kia cho con để đổi lấy thêm bảy năm giúp việc nữa của con.”

28Gia-cốp nghe theo và ăn ở một tuần với Lê-a. Sau đó, La-ban giao luôn con gái là Ra-chên cho Gia-cốp để làm vợ.29La-ban cũng cho người tớ gái Bi-la theo hầu Ra-chên, con gái mình.30Như vậy, Gia-cốp cưới luôn Ra-chên, và ông yêu thương Ra-chên hơn Lê-a. Ông cũng giúp việc La-ban thêm bảy năm nữa.

31Giê-hô-va thấy Lê-a không được yêu thương nên Ngài cho bà mang thai, trong khi Ra-chên thì son sẻ.32Lê-a có thai và sinh một con trai; bà đặt tên cho con là Ru-bên, vì bà nói: “Vì Giê-hô-va đã đoái xem nỗi ưu phiền của tôi; giờ đây chồng sẽ yêu thương tôi.”33Rồi bà lại có thai và sinh thêm một con trai. Bà nói: “Vì Giê-hô-va đã nghe biết tôi không được yêu thương, nên Ngài cũng ban cho tôi đứa con trai này,” và bà đặt tên cho nó là Si-mê-ôn.34Rồi bà lại có thai tiếp và sinh thêm một bé trai khác nữa. Bà nói: “Giờ thì chồng tôi sẽ gắn bó với tôi, vì tôi đã sinh cho anh ấy ba con trai.” Vì vậy, bà gọi tên con là Lê-vi.35Bà tiếp tục có thai và sinh thêm một con trai thứ tư. Bà nói: “Lần này tôi sẽ ca tụng Giê-hô-va.” Vì vậy, bà gọi tên cậu bé là Giu-đa, rồi bà thôi sinh đẻ.

301Khi Ra-chên thấy mình không sinh con cho Gia-cốp, bà ganh tị với chị mình. Bà nói với Gia-cốp: “Anh phải cho em có con, không thì em chết đấy.”2Gia-cốp nổi giận với Ra-chên. Ông đáp: “Bộ anh có thể thay Đức Chúa Trời khiến cho em bị son sẻ sao?”3Ra-chên nói: “Nè, có đứa tớ gái Bi-la của em đó. Anh ngủ với nó đi, để nó sinh đẻ cho em và nhờ nó em cũng có con nữa.”4Vậy là cô giao người tớ gái Bi-la cho ông làm vợ, và Gia-cốp ngủ với chị này.5Bi-la mang thai, sinh cho Gia-cốp một con trai.6Vậy, Ra-chên nói: “Đức Chúa Trời đã nhậm lời tôi. Hẳn Ngài đã nghe tiếng tôi và ban cho tôi một con trai.” Vì vậy, bà đặt tên nó là Đan.7Bi-la, tôi tớ Ra-chên, lại mang thai và sinh cho Gia-cốp con trai thứ hai.8Ra-chên nói: “Tôi đã dùng sức mạnh mà tranh chiến với chị mình và tôi đã thắng.” Bà đặt tên con là Nép-ta-li.

9Khi Lê-a thấy rằng mình đã thôi sinh đẻ, bà bắt đầy tớ mình là Xinh-ba trao cho chồng làm vợ.10Xinh-ba, đầy tớ của Lê-a, sinh cho Gia-cốp một con trai.11Lê-a nói: “Tôi thật may mắn!” nên bà đặt tên nó là Gát.12Rồi Xinh-ba, tôi tớ của Lê-a, sinh cho Gia-cốp con trai thứ hai.13Lê-a nói: “Tôi thật sung sướng, vì bọn con gái sẽ nói tôi hạnh phúc.” Vậy, bà đặt tên nó là A-se.

14Vào mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng và tìm được mấy cái rễ cây khoai ma. Cậu đem về cho mẹ mình là Lê-a. Ra-chên nói với Lê-a: “Cho tôi xin ít rễ khoai ma của con trai chị đi.”15Lê-a đáp: “Bộ mày tưởng đoạt chồng của tao là việc nhỏ sao mà nay lại muốn cướp luôn mấy rễ khoai ma của con trai tao?” Ra-chên đề nghị: “Vậy tối nay anh ấy ngủ với chị đi, để đổi cho tôi mấy cái rễ khoai ma đó.”

16Đến chiều tối, Gia-cốp từ ngoài đồng trở về. Lê-a ra đón ông và nói: “Anh phải ngủ với em tối này, vì em đã mướn được anh bằng mấy cái rễ khoai ma của con trai em.” Vậy là Gia-cốp ngủ với Lê-a đêm hôm đó.17Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a; bà mang thai và sinh cho Gia-cốp con trai thứ năm.18Lê-a nói: Đức Chúa Trời đã trả công cho tôi vì tôi đã trao cho chồng người tớ gái mình.” Bà đặt tên con là Y-sa-ca.

19Lê-a lại mang thai nữa và sinh con trai thứ sáu cho Gia-cốp.20Lê-a nói: “Đức Chúa Trời đã ban cho tôi một món quà quý giá. Giờ thì chồng tôi sẽ xem trọng tôi, vì tôi đã sinh cho anh sáu con trai.” Bà đặt tên con là Sa-bu-lôn.

21Sau đó, bà sinh một con gái và đặt tên là Đi-na.

22Đức Chúa Trời nhớ đến Ra-chên và nghe lời cầu khẩn của bà. Ngài cho bà mang thai.23Bà có thai và sinh một con trai. Bà nói: “Đức Chúa Trời đã cất đi nỗi hổ nhục của tôi.”24Bà đặt tên con là Giô-sép, vì nói rằng: “Giê-hô-va đã cho thêm tôi một con trai nữa.”

25Sau khi Ra-chên sinh Giô-sép, Gia-cốp nói với La-ban: “Hãy để tôi đi, để tôi về quê nhà, về xứ sở tôi.26Hãy giao cho tôi vợ, con mà tôi có được nhờ giúp việc cho cha, và để tôi đi, vì cha biết tôi đã phục vụ cha thế nào rồi.”27La-ban đáp lại ông: “Khoan đã. Ước gì cha được ơn con, vì cha đoán rằng Giê-hô-va đã ban phước cho cha vì cớ con.”28Rồi ông tiếp: “Hãy cứ định công giá đi, rồi cha sẽ trả cho.”29Gia-cốp nói với ông ta: “Cha biết tôi đã giúp việc cha thế nào, cũng như đàn gia súc của cha đã nhờ tôi mà gia tăng ra sao.30Vì trước lúc tôi đến thì cha chẳng có bao nhiêu, mà giờ thì chúng đã tăng lên gấp bội. Giê-hô-va đã ban phước cho mọi việc tôi làm. Đến khi nào tôi mới được lo việc nhà của tôi đây?”31La-ban hỏi: “Cha sẽ trả công cho con thế nào nhỉ?” Gia-cốp đáp: “Cha chẳng cần phải trả tôi tiền bạc gì cả. Nếu cha đồng ý thế này, thì tôi sẽ trở lại nuôi nấng, chăn giữ bầy vật cho cha.32Hôm nay tôi sẽ đi kiểm tra toàn bộ bầy vật của cha và tách riêng mọi con có đốm và mọi con sắc đen trong đàn chiên, cùng các con có đốm trong đàn dê. Đó sẽ là phần của tôi.33Sự thanh liêm của tôi sẽ làm chứng cho tôi sau này, khi cha đến kiểm tra phần công giá của tôi. Mọi con nào không có đốm trong đàn dê, và không phải sắc đen trong đàn chiên – nếu có con nào như vậy trong đàn của tôi, thì đó sẽ bị xem là trộm cắp.”

34La-ban đáp: “Được. Cứ theo lời đề nghị của con mà thực hiện.”35Ngay hôm đó, La-ban để riêng những dê đực có vằn và có đốm, và mọi dê cái có đốm, tức mọi con có sắc trắng trên mình, cùng tất cả các con sắc đen trong bầy chiên, và giao hết cho các con trai mình.36La-ban cũng để cho mình và Gia-cốp cách nhau ba ngày đường. Như vậy, Gia-cốp cứ chăn dắt số còn lại trong bầy súc vật của La-ban.

37Gia-cốp lấy các nhánh cây bạch dương, cây hạnh đào và cây ngô đồng còn tươi lột đi những lằn vỏ để lộ ra phần gỗ màu trắng bên trong.38Rồi ông đặt những nhánh cây đã lột vỏ đó trước các bầy vật, tức trước các máng nước nơi chúng đến uống nước. Chúng giao phối khi đến uống nước.39Các con vật này thụ thai trước các cành cây, và chúng sinh ra con có vằn, có đốm.40Gia-cốp để riêng các chiên cái và hướng mặt chúng về phía các con có vằn và mọi con chiên sắc đen trong bầy của La-ban. Rồi ông tách riêng bầy của mình ra, không để chúng pha trộn với bầy của La-ban nữa.41Mỗi khi các con chiên khỏe mạnh trong bầy giao phối, Gia-cốp lấy các nhánh cây đặt vào máng nước để chúng nhìn thấy, để chúng thụ thai trước các cành cây đó.42Nhưng khi các con ốm yếu trong bầy đến thì ông không đặt các nhánh cây đó trước mặt chúng. Vậy là các con ốm yếu thuộc về La-ban, còn các con mạnh khỏe thuộc về Gia-cốp.43Ông trở nên rất giàu có, với các bầy vật lớn, tôi trai, tớ gái, cùng lạc đà và lừa.

311Rồi thì Gia-cốp nghe được lời của các con trai La-ban, nói rằng: “Gia-cốp đã chiếm đoạt mọi thứ của cha, và nó đã giàu lên nhờ số tài vật ấy của cha.”2Gia-cốp nhìn thấy vẻ mặt của La-ban. Ông thấy rằng thái độ của La-ban đối với mình đã đổi khác.3Rồi Giê-hô-va bảo Gia-cốp: “Hãy trở về xứ sở của tổ phụ con, về với họ hàng của con, và Ta sẽ ở cùng con.”

4Gia-cốp cho gọi Ra-chên và Lê-a ra đồng chỗ ông chăn bầy súc vật,5và nói với họ: “Anh thấy thái độ của cha đối với anh đã đổi khác, nhưng Đức Chúa Trời của cha anh vẫn ở cùng anh.6Hai em biết là anh đã giúp việc cho cha hết sức mình.7Cha đã dối gạt anh và mười lần thay đổi công giá anh, nhưng Đức Chúa Trời đã không cho phép cha làm hại anh.8Khi cha nói: ‘Các con có đốm sẽ là công giá con,’ thì cả đàn đều sinh con có đốm. Rồi khi cha nói: ‘Các con có vằn sẽ là công giá con,’ thì cả đàn đều sinh con có vằn.9Theo cách đó, Đức Chúa Trời đã lấy đi đàn gia súc của cha mà ban cho anh.

10Một lần nọ đang mùa giao phối, trong giấc mơ anh nhìn thấy các con dê đực giao phối với đàn. Các dê đực đó có vằn và có đốm.11Thiên sứ của Đức Chúa Trời gọi anh trong giấc mơ: ‘Này, Gia-cốp.’ Anh đáp: ‘Có tôi đây.’12Người bảo: ‘Hãy ngước mắt lên để thấy hết các dê đực đang giao phối với đàn. Chúng có vằn và có đốm, vì La-ban đối xử với con thế nào thì Ta đã thấy hết rồi.13Ta là Đức Chúa Trời ở Bê-tên, nơi con xức dầu cho cây trụ đá, nơi con đã thề hứa với Ta. Bây giờ, hãy rời bỏ xứ này và quay trở về sinh quán của con.’”

14Ra-chên và Lê-a đáp lại ông: “Chúng em đâu có phần hoặc quyền thừa hưởng gì trong nhà cha!15Chẳng phải là cha đã đối xử với chúng em như người dưng đó sao? Ông ấy đã gả bán chúng em, và tiền bạc của chúng em ông cũng đã tiêu sạch hết.16Mọi của cải mà Đức Chúa Trời đã lấy đi của cha giờ đây thuộc về chúng em và con cái chúng em. Vậy nên, bất kỳ điều gì Đức Chúa Trời đã truyền bảo anh, thì anh cứ làm đi.”

17Vậy là Gia-cốp đứng dậy đỡ vợ, con lên lưng lạc đà.18Ông lùa đi hết đàn gia súc của mình cùng mọi tài sản mà ông có được, tức đàn gia súc thuộc về ông mà ông đã gầy dựng tại Pha-đan A-ram. Ông lên đường đi về với cha mình là Y-sác, tại xứ Ca-na-an.

19Lúc đó, La-ban đã đi hớt lông chiên nên Ra-chên lấy trộm mấy tượng thần giữ nhà của cha mình.20Gia-cốp cũng đánh lừa La-ban người A-ram khi không cho ông ta biết mình hồi hương.21Như vậy, Gia-cốp trốn chạy và nhanh chóng qua sông, cùng với mọi thứ mình có, rồi hướng về vùng đồi núi Ga-la-át.

22Sang ngày thứ ba, La-ban được báo cho biết Gia-cốp đã trốn chạy.23Vậy là ông ta huy động người thân cùng với mình đuổi theo Gia-cốp trong bảy ngày. Ông ta theo kịp Gia-cốp tại vùng đồi Ga-la-át.24Đức Chúa Trời hiện ra với La-ban người A-ram trong giấc mơ vào ban đêm và bảo ông ta: “Dầu lành hay dữ, hãy cẩn thận, đừng nói gì với Gia-cốp hết.”

25La-ban đuổi kịp Gia-cốp. Lúc đó, Gia-cốp đang dựng trại trong vùng đồi. La-ban cùng người thân cũng đóng trại trong vùng đồi Ga-la-át.26La-ban nói với Gia-cốp: “Cha đã làm gì con, đến nỗi con lừa cha và mang con gái của cha đi giống như tù binh vậy?27Sao con lại lén lút trốn chạy, và lừa dối cha, chẳng cho cha biết gì cả vậy? Hẵn cha đã cho đưa tiễn các con một cách vui vẻ với lời ca tiếng hát, tiếng trống, tiếng đàn.28Con chẳng để cha có cơ hội hôn tiễn biệt cháu trai, cháu gái của cha. Con đã hành động thật xuẩn ngốc.29Cha thừa sức làm hại con, nhưng Đức Chúa Trời của cha con có phán với cha tối qua, rằng: ‘Dầu lành hay dữ, hãy cẩn thận, đừng nói gì với Gia-cốp.’30Thôi thì con đã ra đi vì con nóng lòng trở về nhà cha mình. Nhưng sao con lại lấy trộm mấy tượng thần của cha?”

31Gia-cốp đáp lại La-ban: “Tôi lén lút ra đi vì tôi sợ rằng cha sẽ dùng vũ lực bắt lại hai con gái của cha.32Còn kẻ nào lấy trộm mấy pho tượng của cha sẽ phải chết. Trước mặt người thân của chúng ta đây, cha hãy tìm xem nơi tôi có vật nào của cha thì cha cứ lấy đi.” Vì Gia-cốp không biết Ra-chên đã lấy các thứ đó.

33La-ban vào trong lều của Gia-cốp, lều của Lê-a, và lều của hai người tớ gái, nhưng chẳng tìm thấy gì. Ông ra khỏi lều Lê-a rồi vào lều của Ra-chên.34Ra-chên đã lấy mấy tượng thần giữ nhà ấy giấu dưới yên lạc đà rồi ngồi lên trên. La-ban lục soát khắp lều nhưng chẳng tìm được.35Bà nói với cha: “Xin chúa đừng nổi giận khi con không đứng dậy tiếp đón được, vì con đang bị hành kinh.”

36Gia-cốp nổi giận gây gổ với La-ban. Ông nói: “Tôi đã sai phạm gì? Tôi có tội gì mà cha lại hằm hằm đuổi theo tôi như vậy?37Cha đã lục soát hết đồ của tôi rồi đó. Nếu cha tìm thấy món đồ nào lấy trong nhà cha thì cứ để ngay đây trước mặt người thân chúng ta, để họ phân định đúng sai giữa chúng ta.

38Tôi đã ở với cha hai mươi năm. Chưa có chiên cái, dê cái của cha bị sảo thai, mà tôi cũng chưa từng ăn thịt con chiên đực nào trong bầy của cha.39Con nào bị thú dữ xé thịt thì tôi đâu có bắt cha phải chịu, mà chính tôi chịu đó thôi. Cha luôn buộc tôi phải đền lại bất kỳ con nào bị thiếu mất, bất kể bị bắt trộm ban ngày hay ban đêm.40Ở đó, ngày thì tôi phải chịu nắng nóng thiêu đốt, đêm đến thì chịu sương giá, và tôi phải thức trắng.41Hai mươi năm tôi ở trong nhà cha. Tôi giúp việc cho cha mười bốn năm để cưới hai con gái của cha, rồi thêm sáu năm để có được bầy gia súc. Còn cha thì mười lần thay đổi công giá của tôi.42Nếu Đức Chúa Trời của cha tôi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đấng Y-sác kính thờ, không ở cùng tôi, thì hẵn giờ này cha đã đuổi tôi đi tay không. Vì Đức Chúa Trời thấy tôi bị chèn ép cũng như phải làm việc cực nhọc như thế nào, nên Ngài đã cảnh báo cha tối qua đấy.”

43La-ban đáp: “Con gái là con gái cha, mấy đứa cháu là cháu của cha, bầy vật là bầy vật của cha. Mọi điều con thấy đây đều là của cha. Nhưng ngày nay cha còn quyền gì trên con gái hay trên con cái chúng đã sinh ra?44Vậy, bây giờ, chúng ta hãy lập giao ước, giữa cha và con, để làm chứng giữa chúng ta.”

45Vậy, Gia-cốp lấy một tảng đá dựng đứng lên thành cây trụ.46Gia-cốp nói với người thân của mình: “Hãy góp nhặt đá lại.” Vậy, họ nhặt đá và dồn thành đống. Rồi họ ăn uống tại đó, bên cạnh đống đá.47La-ban gọi nó là Y-ê-ga Sa-ha-đu-ta; còn Gia-cốp thì gọi là Ga-lét.48La-ban nói: “Đống đá này hôm nay làm chứng giữa cha và con.” Vì thế, tên của nó gọi là Ga-lét.49Nó cũng được gọi là Mích-ba, vì La-ban nói: “Nguyện Giê-hô-va canh giữ cha và con khi chúng ta sống cách xa nhau.50Nếu con xử tệ các con gái của cha, hoặc nếu con lấy thêm vợ khác, cho dù chẳng có ai ở cùng chúng ta, thì Đức Chúa Trời vẫn làm chứng giữa cha và con.”

51La-ban nói với Gia-cốp: “Hãy nhìn đống đá này, và nhìn cây trụ mà cha đã dựng giữa con và cha.”52Đống đá này làm chứng, và cây trụ này làm chứng, rằng cha sẽ không vượt qua đống đá này đến chỗ con, mà con cũng sẽ không vượt qua đống đá và cây trụ này đến chỗ cha, để làm hại nhau.53Nguyện Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Na-cô, Đức Chúa Trời của cha hai người, phân xử giữa chúng ta.” Gia-cốp thề hứa trước Đức Chúa Trời, Đấng mà Y-sác, cha mình, kính sợ.

54Gia-cốp dâng một sinh tế trên núi và mời người thân của ông dùng bữa. Họ ăn uống và ở suốt đêm trên núi.55Sáng sớm hôm sau, La-ban thức dậy hôn các cháu cùng hai con gái mình và chúc phước cho. Rồi ông lên đường quay trở về nhà.

321Gia-cốp cũng lên đường, và có các thiên sứ của Đức Chúa Trời gặp ông.2Khi Gia-cốp thấy họ, ông nói: “Đây là trại của Đức Chúa Trời,” nên ông gọi chỗ đó là Ma-ha-na-im.

3Gia-cốp sai các sứ giả đi trước gặp anh mình là Ê-sau, trong xứ Sê-i-rơ, thuộc vùng Ê-đôm.4Ông dặn bảo họ, rằng: “Đây là lời các chú phải nói với chúa tôi là Ê-sau: Gia-cốp, tôi tớ ông, có nói thế này: ‘Lâu nay em đã ở chỗ của cậu La-ban.5Em có bò, lừa, các đàn gia súc, cùng tôi trai, tớ gái. Em sai mấy chú này đi báo cho chúa rõ, mong được chúa vui lòng chấp nhận.’”

6Các sứ giả quay về với Gia-cốp, báo: “Chúng tôi đã gặp anh của ngài là Ê-sau. Ông ấy đang đến đón ngài, dẫn theo bốn trăm người.”

7Gia-cốp rất lo sợ. Ông chia người của mình, cùng với các đàn chiên, đàn bò và lạc đà, thành hai đội.8Ông bảo: “Nếu Ê-sau đến tấn công đội này, thì đội còn lại sẽ thoát được.”9Gia-cốp cầu nguyện: “Lạy Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi, và Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi; ôi Giê-hô-va, Đấng đã phán bảo tôi: ‘Hãy trở về xứ sở con, về với người thân của con, rồi Ta sẽ khiến con nên cường thạnh,’10Con chẳng xứng hiệp để hưởng các việc làm thành tín và đáng tin cậy mà Ngài đã thực hiện cho tôi tớ Ngài. Vì khi qua sông Giô-đanh con chỉ có mỗi cây trượng của mình, mà nay con đã phát triển thành hai đội này.11Xin hãy cứu con khỏi tay anh con là Ê-sau, vì con lo sợ anh ấy sẽ đến tấn công mình, cùng với mẹ và con.12Trong khi Ngài đã hứa: ‘Ta hẳn sẽ khiến con nên cường thạnh. Ta sẽ khiến dòng dõi con giống như cát biển, đông đến nỗi không ai đếm được.’”

13Gia-cốp ở lại đó đêm hôm ấy. Ông lấy một phần các thứ mình có để dâng tặng Ê-sau, gồm:14hai trăm dê cái và hai mươi dê đực, hai trăm chiên cái cùng hai mươi chiên đực,15ba mươi lạc đà đang cho bú cùng con của chúng, bốn mươi bò cái và mười bò đực, hai mươi lừa cái và mười lừa đực.16Những thứ này ông giao hết cho các đầy tớ mình, loài nào theo bầy nấy. Ông dặn các đầy tớ ấy, rằng: “Hãy đi trước tôi và giữ khoảng cách giữa các đàn gia súc.”17Ông bảo người đầy tớ thứ nhất, rằng: “Khi anh tôi là Ê-sau gặp chú và hỏi: ‘Anh là người của ai? Anh đi đâu? Đàn gia súc đi trước anh đó là của ai?’18Lúc đó, chú sẽ đáp: ‘Chúng là bầy vật của Gia-cốp, tôi tớ ông. Chúng là quà gửi tặng cho chúa tôi là Ê-sau. Ông ấy đang theo sau chúng tôi.’”

19Gia-cốp cũng chỉ bảo tốp thứ hai, tốp thứ ba cùng mọi người theo sau các bầy vật. Ông nói: “Các chú sẽ nói tương tự với Ê-sau khi gặp ông ấy.20Các chú cũng nói: ‘Tôi tớ ông là Gia-cốp đang theo sau chúng tôi.’” Vì Gia-cốp nghĩ: “Bằng cách gửi tặng vật đi trước như vậy mình sẽ khiến anh nguôi giận, để rồi khi gặp anh sau đó, anh sẽ chấp nhận mình.”21Vậy là các tặng phẩm đi trước Gia-cốp. Còn chính ông thì cứ ở lại trại trong đêm đó.

22Đang ban đêm, Gia-cốp thức dậy đưa hai vợ, hai đầy tớ gái, cùng mười một con trai qua chỗ cạn của rạch Gia-bốc.23Như vậy, ông cho họ qua bên kia rạch cùng với mọi tài sản mình.24Gia-cốp ở lại một mình. Có một người vật lộn với ông cho đến sáng.25Khi người kia thấy không thể thắng hơn Gia-cốp, ông ta đánh vào hông Gia-cốp. Vậy là hông của Gia-cốp bị trật khớp trong lúc ông vật lộn với người kia.26Người kia bảo: “Để tôi đi, vì trời sáng rồi.” Gia-cốp đáp: “Tôi sẽ không để người đi nếu người không chúc phước cho tôi.”27Người đó hỏi ông: “Ông tên gì?” Gia-cốp đáp: “Tên Gia-cốp.”28Người đó nói: “Tên ông không còn là Gia-cốp nữa, mà sẽ là Y-sơ-ra-ên. Vì ông đã đấu sức với Đức Chúa Trời lẫn con người, và đều thắng hơn.”29Gia-cốp hỏi: “Xin cho tôi biết tên ông.” Người ấy đáp: “Ông hỏi tên tôi làm gì?” Rồi ông ta ban phước cho Gia-cốp ở đó.30Gia-cốp gọi nơi ấy là Phê-ni-ên, vì ông nói: “Tôi đã thấy Đức Chúa Trời mặt đối mặt, và mạng sống tôi được giải cứu.”

31Khi Gia-cốp đi qua Phê-ni-ên thì mặt trời đã lên. Ông bước khập khiểng vì xương hông bị sái.32Đó là lý do vì sao cho đến ngày nay người Y-sơ-ra-ên vẫn không ăn phần gân hông ở khớp xương hông, vì người kia đã khiến mấy gân đó bị thương tích khi làm trật khớp hông Gia-cốp.

331Gia-cốp ngẩng lên thì, kìa, Ê-sau đang đến, với bốn trăm người theo mình. Gia-cốp chia con cho Lê-a, Ra-chên, và hai người tớ gái trông coi.2Rồi ông sắp hai người tớ gái cùng con cái họ đi trước, tiếp đến là Lê-a cùng các con bà, và cuối cùng là Ra-chên cùng với Giô-sép.3Còn chính ông thì dẫn đầu. Ông cúi người xuống đất bảy lần, cho đến khi đến gần anh mình.4Ê-sau chạy đến đón tiếp, ôm chầm lấy cổ ông và hôn. Rồi họ đều khóc.5Khi Ê-sau nhìn lên, ông thấy nào phụ nữ, nào trẻ con, nên hỏi: “Mấy người đi với chú đây là ai vậy?” Gia-cốp đáp: “Đó là con cái mà Đức Chúa Trời đã độ lượng ban cho tôi tớ của chúa.”6Các người tớ gái cùng con cái họ tiến đến cúi chào.7Tiếp đến, Lê-a cùng các con bà cũng tiến đến cúi chào. Cuối cùng là Giô-sép và Ra-chên đến cúi chào.

8Ê-sau hỏi: “Mấy toán mà tôi đã gặp kia là để chi vậy?” Gia-cốp đáp: “Để được anh đoái thương.”9Ê-sau nói: “Tôi đã có đủ rồi, em trai. Chú cứ giữ lấy những thứ chú có đó đi.”10Gia-cốp nói: “Không đâu. Nếu anh đoái thương tôi thì xin anh hãy nhận lấy tặng phẩm của tôi, vì quả là tôi đã thấy được mặt anh, vốn chẳng khác gì thấy mặt Đức Chúa Trời, và được anh chấp nhận.11Xin anh hãy nhận lấy số phẩm vật của tôi mang theo tặng anh, vì Đức Chúa Trời đã đối đãi nhân từ với tôi, và vì tôi đã đầy đủ.” Gia-cốp nài nỉ Ê-sau như vậy, nên ông bằng lòng nhận.

12Rồi Ê-sau nói: “Chúng ta lên đường thôi. Tôi sẽ đi trước chú.”13Gia-cốp đáp lại ông: “Chúa biết rằng mấy cháu còn nhỏ, rồi bầy chiên, bầy bò của tôi cũng có con. Nếu thúc chúng đi thậm chí chỉ trong một ngày thôi thì chúng sẽ chết.14Xin chúa cứ đi trước tôi tớ chúa. Tôi sẽ đi chậm hơn, theo bước của đàn gia súc đi trước cũng như của bọn trẻ, cho đến khi đến được chỗ của chúa tại Sê-i-rơ.”15Ê-sau đáp: “Tôi sẽ để lại mấy người của tôi để cùng đi với chú.” Nhưng Gia-cốp nói: “Không cần đâu. Chúa đã quá nhân từ với tôi rồi.”16Như vậy Ê-sau lên đường trở về Sê-i-rơ ngay hôm đó.17Còn Gia-cốp thì đi đến Su-cốt, dựng cho mình một nơi ở, và làm chuồng trại cho đàn gia súc. Vậy nên nơi đó mới có tên là Su-cốt.

18Khi Gia-cốp từ Pha-đan A-ram trở về, ông đã đến thành Si-chem trong xứ Ca-na-an được bình an. Ông dựng trại gần thành này.19Rồi ông mua lại thửa đất nơi ông đã dựng trại đó từ các con trai ông Hê-mô, cha của Si-chem, với giá một trăm miếng bạc.20Tại đó, ông lập một bàn thờ và gọi nó là Ên Ê-lô-hê Y-sơ-ra-ên.

341Cô Đi-na, con gái bà Lê-a đã sinh cho Gia-cốp, đi ra thăm hỏi các thiếu nữ trong xứ.2Si-chem, con trai ông Hê-mô, người Hê-vít, hoàng tử của xứ ấy, gặp cô thì bắt cô, hãm hiếp, rồi ngủ với cô.3Cậu ta quyến luyến Đi-na, con gái Gia-cốp. Cậu thương mến cô và nói lời đường mật với cô.4Si-chem nói với Hê-mô, cha mình, rằng: “Xin cha cưới thiếu nữ này cho con làm vợ.”

5Gia-cốp đã nghe biết cậu ta làm uế nhục Đi-na, con gái mình. Các con trai ông thì đang ở ngoài đồng với bầy gia súc, nên Gia-cốp cứ bình thản cho đến khi họ trở về.

6Hê-mô, cha của Si-chem đi ra gặp Gia-cốp để nói chuyện với ông.7Các con trai Gia-cốp ở ngoài đồng trở về thì họ nghe biết sự việc. Họ thấy rất bực tức. Họ phẫn nộ vì Si-chem đã sỉ nhục Y-sơ-ra-ên khi hãm hiếp con gái Gia-cốp, là việc đáng ra không được làm.

8Hê-mô nói với họ: “Con trai tôi là Si-chem phải lòng con gái các ông. Xin các ông gả cháu để làm vợ nó.9Các ông hãy kết thông gia với chúng tôi. Hãy gả con gái các ông cho chúng tôi, và cưới con gái chúng tôi cho mình.10Các ông sẽ sống chung với chúng tôi; xứ chúng tôi sẽ mở rộng cửa để các ông sinh sống, làm ăn, và tậu ruộng đất.”

11Si-chem nói với cha và các anh cô gái: “Xin hãy chấp nhận tôi, và tôi sẽ làm bất kỳ điều gì các ông yêu cầu.12Bác và mấy anh cứ đòi một sính lễ cho cao, quà cáp cho nhiều, còn tôi sẽ đáp ứng bất kỳ điều quý ông yêu cầu, miễn là quý ông gả cô gái cho tôi làm vợ.”

13Các con trai Gia-cốp dùng mưu mẹo đáp lại Si-chem và Hê-mô, cha cậu ta, vì Si-chem đã làm uế nhục Đi-na, em gái họ.14Họ nói với hai người: “Chúng tôi không thể làm như vậy, tức là gả em gái chúng tôi cho người nào chưa cắt bì, vì đó sẽ là điều sỉ nhục đối với chúng tôi.15Chúng tôi chỉ đồng ý với duy nhất một điều kiện, đó là: các ông phải chịu cắt bì như chúng tôi, mọi người nam giữa vòng các ông phải chịu cắt bì.16Lúc đó, chúng tôi sẽ gả con gái chúng tôi cho các ông, và chúng ta sẽ cưới con gái các ông cho chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ sống cùng các ông, trở nên cùng một dân.17Nhưng nếu các ông không đáp ứng chúng tôi và chịu cắt bì, thì chúng tôi sẽ bắt em gái chúng tôi lại và chúng tôi sẽ dời đi chỗ khác.”

18Lời của họ khiến Hê-mô và con trai ông là Si-chem hài lòng.19Cậu thanh niên không chậm trễ thực hiện điều họ yêu cầu, vì cậu say mê con gái của Gia-cốp, và vì cậu là nhân vật được trọng vọng nhất trong cả nhà cha mình.20Hê-mô và con trai là Si-chem đi đến cổng thành nói chuyện với giới đàn ông trong thành, rằng:21“Những người này sống hòa thuận với chúng ta, nên hãy cứ để họ sinh sống và buôn bán trong xứ, vì thật sự, xứ chúng ta cũng đủ rộng cho họ ở. Chúng ta sẽ lấy con gái họ làm vợ, và gả cho họ con gái chúng ta.22Chỉ với một điều kiện này thôi thì những người đó sẽ đồng ý ở với chúng ta và trở thành một dân, đó là: mọi người nam giữa vòng chúng ta phải chịu cắt bì, giống như họ đã chịu vậy.23Chẳng phải đàn gia súc và tài sản của họ, tức toàn bộ bầy vật của họ, sẽ thuộc về chúng ta hay sao? Vậy nên hãy đồng ý với họ, rồi họ sẽ sống giữa chúng ta.”24Mọi đàn ông trong thành đều nghe theo lời Hê-mô-và Si-chem, con trai ông.

25Đến ngày thứ ba, khi họ đang đau đớn, thì hai con trai của Gia-cốp là Si-mê-ôn và Lê-vi, anh của Đi-na, mỗi người cầm gươm mình đi vào thành lúc không ai ngờ, giết hết giới đàn ông.26Họ giết chết Hê-mô và Si-chem, con trai ông, bằng chính lưỡi gươm của mình. Họ cướp cô Đi-na khỏi nhà Si-chem rồi đi.27Các con trai khác của Gia-cốp đến gặp những xác chết và cướp phá thành vì cớ dân thành đã làm ô nhục em gái mình.28Họ cướp hết các đàn chiên, đàn bò, lừa, cùng mọi thứ trong thành lẫn ngoài đồng ruộng,29toàn bộ của cải. Còn vợ, con những người đó thì họ bắt đi. Mọi thứ gì trong nhà họ đều lấy sạch hết.

30Gia-cốp nói với Si-mê-ôn và Lê-vi: “Chúng mày đã gây rắc rối cho tao, khiến tao bị oán ghét giữa vòng cư dân trong xứ, tức dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít. Tao đây chỉ có mấy người. Nếu họ hiệp lại đáng tao, thì tao cùng cả nhà sẽ bị diệt vong.”31Nhưng Si-môn và Lê-vi đáp: “Chẳng lẽ cứ để cho thằng Si-chem đối xử với em gái tụi con như con điếm sao?”

351Đức Chúa Trời phán với Gia-cốp: “Hãy đứng dậy đi lên Bê-tên và ở lại đó. Hãy lập một bàn thờ ở đó cho Đức Chúa Trời, Đấng đã hiện ra cùng con khi con trốn chạy khỏi Ê-sau, anh mình.”2Vậy là Gia-cốp nói với gia đình cùng mọi người ở với ông, rằng: “Hãy dẹp bỏ hết các tượng thần ngoại quốc giữa vòng các người, tẩy uế mình và thay quần áo đi.3Rồi chúng ta sẽ khởi hành đi lên Bê-tên. Tại đó ta sẽ lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, Đấng đã đáp lời ta trong ngày ta gặp gian truân và đã ở cùng ta mọi nơi ta đi đến.”4Vậy, họ trao cho Gia-cốp mọi tượng thần ngoại quốc mình đang giữ, cùng với các vòng đeo tai. Gia-cốp chôn tất cả các thứ ấy dưới cây sồi gần Si-chem.

5Đang khi họ đi thì Đức Chúa Trời giáng sự kinh sợ lên các thành chung quanh, khiến dân chúng các thành đó không dám đuổi theo các con trai Gia-cốp.6Gia-cốp đến Lu-xơ (tức Bê-tên), trong xứ Ca-na-an – ông cùng mọi người đồng đi với ông.7Ở đó ông lập một bàn thờ và gọi nơi ấy là Ên Bê-tên, vì đó là nơi Đức Chúa Trời tự mặc khải Ngài cho ông, trong lúc ông trốn chạy anh mình.

8Đê-bô-ra, người vú của Rê-be-ca, qua đời. Bà được chôn cất bên dưới Bê-tên, dưới cây sồi, nên nó được gọi là A-lôn-ba-cút.

9Khi Gia-cốp từ Pha-đan A-ram đến thì Đức Chúa Trời lại hiện ra với ông và ban phước cho ông.10Ngài nói với ông: “Tên con là Gia-cốp, nhưng con sẽ không còn được gọi là Gia-cốp nữa, mà tên con sẽ là Y-sơ-ra-ên.” Như vậy Đức Chúa Trời gọi tên ông là Y-sơ-ra-ên.11Đức Chúa Trời nói với ông: “Ta là Đức Chúa Trời toàn năng. Hãy sinh sản và thêm lên thật nhiều. Một dân và một cộng đồng các dân tộc sẽ sinh ra từ nơi con, và giữa vòng các hậu tự con sẽ có các vua cai trị.12Xứ mà Ta ban cho Áp-ra-ham và Y-sác thì nay Ta ban cho con. Ta cũng sẽ ban xứ này cho con cháu con sau này.”

13Đức Chúa Trời lìa ông về trời tại nơi mà Ngài đã phán cùng ông.14Gia-cốp dựng một cây trụ tại nơi Đức Chúa Trời đã phán với mình, một cây trụ đá. Ông rưới rượu lên đó dâng của lễ quán, và đổ dầu lên.15Gia-cốp gọi tên nơi Đức Chúa Trời phán với mình đó là Bê-tên.

16Từ Bê-tên, họ lên đường đi tiếp. Đang khi họ còn cách Ép-ra-ta một quãng đường thì Ra-chên chuyển dạ. Bà sinh khó.17Lúc cơn đau đẻ lên đến cùng cực thì người đỡ đẻ nói với bà: “Đừng sợ, vì bây giờ bà sẽ có thêm một con trai.”18Trong lúc hấp hối, khi tắt hơi Ra-chên đặt tên con là Bê-nô-ni, nhưng cha đứa bé gọi nó là Bên-gia-min.

19Ra-chên qua đời và được chôn trên con đường đến Ép-ra-ta (tức Bết-lê-hem).20Gia-cốp dựng một cây trụ trên nấm mộ. Trụ đó làm mộ bia cho Ra-chên cho đến ngày nay.

21Y-sơ-ra-ên tiếp tục chuyến đi và dựng trại bên kia Mích-đan Ê-đe.22Trong lúc Y-sơ-ra-ên sống trong xứ này thì Ru-bên ngủ với Bi-la, vợ hầu của cha mình, và Y-sơ-ra-ên nghe biết chuyện này. Số là Gia-cốp có mười hai con trai.23Các con trai do Lê-a sinh ra gồm Ru-bên, con trưởng, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn.24Các con trai do Ra-chên sinh ra gồm Giô-sép và Bên-gia-min.25Các con trai do Bi-la, người tớ gái của Ra-chên, sinh ra gồm Đan và Nép-ta-li.26Các con trai của Xinh-ba, người tớ gái của Lê-a, gồm Gát và A-se. Tất cả đều là con trai sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram.

27Gia-cốp đến chỗ của Y-sác, cha mình, tại Mam-rê trong vùng Ki-ri-át A-ra-ba (cũng là Hếp-rôn), nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã sinh sống.28Y-sác sống được một trăm tám mươi tuổi.29Y-sác tắt hơi, qua đời, và được về cùng các tổ phụ mình, sau khi sống trọn đời cho đến tuổi già. Hai người con trai là Ê-sau và Gia-cốp chôn cất ông.

361Đây là dòng dõi của Ê-sau (còn gọi là Ê-đôm).2Ê-sau lấy vợ từ trong dân Ca-na-an. Đây là các người vợ của ông: A-đa, con gái của Ê-lôn, người Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na, cháu ngoại của Xi-bê-ôn, người Hê-vít.3Và Bách-mát, con gái Ích-ma-ên, em gái Nê-ba-giốt.4A-đa sinh Ê-li-pha cho Ê-sau, còn Bách-mát sinh Rê-u-ên.5Ô-hô-li-ba-ma sinh Giê-úc, Gia-lam và Cô-ra. Đó là các con trai sinh cho Ê-sau trong xứ Ca-na-an.

6Ê-sau dẫn vợ, con trai, con gái, và mọi người trong nhà mình, cùng với bầy gia súc – tức toàn bộ thú vật, và tất cả tài sản mà ông gom góp được trong xứ Ca-na-an rồi đi đến một vùng đất cách xa em mình là Gia-cốp.7Ông làm vậy vì tài sản của họ nhiều quá, không thể ở chung với nhau được. Xứ mà họ đã sinh sống lúc trước không đủ chỗ cho bầy gia súc của hai người.8Như vậy, Ê-sau, cũng gọi là Ê-đôm, định cư trong vùng đồi Sê-i-rơ.

9Sau đây là dòng dõi của Ê-sau, tổ phụ của dân Ê-đôm, trong vùng đồi Sê-i-rơ.10Đây là tên các con trai Ê-sau: Ê-li-pha, con A-đa, vợ Ê-sau; Rê-u-ên, con trai Bách-mát, vợ Ê-sau.11Các con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tham, và Kê-na.12Còn Thim-na, vợ lẽ của Ê-li-pha, con trai Ê-sau, sinh A-ma-léc. Đó là các cháu trai của A-đa, vợ Ê-sau.

13Đây là các con trai của Rê-u-ên: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma và Mích-xa. Đó là các cháu trai của Bách-mát, vợ Ê-sau.

14Đây là các con trai của Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái của A-na và cháu của Xi-bê-ôn. Bà sinh cho Ê-sau Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.

15Đây là các chi tộc giữa vòng hậu tự của Ê-sau: dòng dõi Ê-li-pha, con trưởng của Ê-sau: Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Kê-na,16Cô-ra, Ga-tham, và A-ma-léc. Các chi tộc này là hậu tự của Ê-li-pha trong xứ Ê-đôm. Họ đều là cháu của A-đa.

17Đây là các chi tộc ra từ Rê-u-ên, con trai Ê-sau: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, Mích-xa. Các chi tộc này là hậu tự của Rê-u-ên trong xứ Ê-đôm. Họ đều là cháu của Bách-mát, vợ Ê-sau.

18Đây là các chi tộc ra từ Ô-hô-li-ba-ma, vợ của Ê-sau: Giê-úc, Gia-lam, Cô-ra. Các chi tộc này do Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái A-na, sinh ra.

19Đó là các con trai Ê-sau, và các chi tộc của họ.

20Đây là các con trai của Sê-i-rơ, người Hô-rít, tức cư dân trong xứ: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,21Đi-sôn, Ét-xe, và Đi-san. Đó là các chi tộc của dân Hô-rít, cư dân vùng Sê-i-rơ trong xứ Ê-đôm.

22Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hê-man; còn Thim-na là em gái Lô-than.

23Đây là các con trai của Sô-banh: Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam.

24Đây là các con trai của Xi-bê-ôn: Ai-gia và A-na. Ai-gia này là người đã tìm thấy các suối nước nóng trong hoang mạc, khi ông chăn lừa cho Xi-bê-ôn, cha mình.

25Đây là con cái của A-na: Đi-sôn và Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na.

26Đây là các con trai của Đi-sôn: Hem-đan, Ếch-ban, Ích-ran, và Kê-ran.

27Đây là các con trai của Ét-xe: Binh-han, Xa-van, và A-can.

28Đây là con trai của Đi-san: Út-xơ và A-ran.

29Đây là các chi tộc của người Hô-rít: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,30Đi-sôn, Ét-xe, Đi-san: đó là các chi tộc của dân Hô-rít, theo như danh sách các chi tộc họ trong xứ Sê-i-rơ.

31Đây là các vua cai trị xứ Ê-đôm trước khi có bất kỳ vua nào cai trị Y-sơ-ra-ên.32Bê-la, con trai Bê-ô, cai trị Ê-đôm; tên thành của vua là Đin-ha-ba.

33Khi Bê-la qua đời, Giô-báp, con trai Xê-rách, người thành Bốt-ra, lên kế vị.

34Khi Giô-báp qua đời, Hu-sam người xứ Thê-man, lên kế vị.

35Khi Hu-sam qua đời, Ha-đát, con trai Bê-đát, kẻ đã đánh bại dân Ma-đi-an trong xứ Mô-áp, lên kế vị. Tên thành của vua là A-vít.

36Khi Ha-đát qua đời, Sam-la, người thành Ma-rê-ca, lên kế vị.

37Khi Sam-la qua đời, Sau-lơ, người thành Rê-hô-bốt ở ven sông, lên kế vị.

38Khi Sau-lơ qua đời, Ba-anh Ha-nan, con trai Ạc-bồ, lên kế vị.

39Khi Ba-anh Ha-nan, con trai Ạc-bồ, qua đời, Ha-đa lên kế vị. Tên thành của vua là Ba-u. Vợ ông tên Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rết, cháu của Mê Xa-háp.

40Đây là tên của các trưởng tộc từ giữa vòng con cháu Ê-sau, tùy theo chi tộc và vùng đất của họ, theo tên của họ: Thim-na, Anh-va, Giê-hết,41Ô-hô-li-ba-ma, Ê-la, Phi-nôn,42Kê-na, Thê-man, Míp-xa,43Mác-đi-ên, và Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm, theo vùng định cư trong xứ mà họ sở hữu. Ê-sau là tổ phụ của dân Ê-đôm vậy.

371Gia-cốp sống trong xứ cha mình đang kiều ngụ, tức xứ Ca-na-an.2Đây là các việc liên quan đến Gia-cốp. Giô-sép, lúc đó ở tuổi mười bảy, đi giữ chiên cùng các anh mình. Cậu chơi với các con của bà Bi-la và Xinh-ba, vợ của cha mình. Cậu mách lại với cha những việc xấu của họ.

3Số là Y-sơ-ra-ên yêu thương Giô-sép hơn mọi con trai khác của mình vì cậu là con trai sinh muộn của ông. Ông may cho cậu một cái áo thật đẹp.4Các anh Giô-sép thấy cha yêu thương Giô-sép hơn hết thảy bọn mình, nên họ oán ghét cậu và chẳng nói năng nhẹ nhàng với cậu.

5Giô-sép nằm mơ rồi thuật lại cho các anh, khiến họ oán ghét cậu càng thêm.6Cậu nói với họ: “Xin các anh nghe em kể giấc mơ mà em nằm thấy.7Em thấy chúng ta đang bó lúa ngoài đồng thì, kìa, bó lúa của em ngóc lên và đứng thẳng dậy, còn mấy bó lúa của các anh thì xúm lại và cúi rạp xuống trước bó lúa của em.”8Các anh cậu đáp lại cậu: “Vậy mày sẽ thật nắm quyền trên chúng tao sao? Mày sẽ thật cai trị chúng tao ư?” Vậy là vì các giấc mơ của cậu và lời cậu nói mà họ lại ghét cậu càng hơn.

9Cậu lại nằm mơ nữa và cũng đi thuật cho các anh mình nghe. Cậu nói: “Này, em lại thấy một giấc mơ nữa. Mặt trời, mặt trăng và mười một ngôi sao cúi xuống trước em.”10Cậu cũng thuật lại cho cha mình như đã thuật cho các anh, và cậu bị cha quở mắng. Ông nói với cậu: “Giấc mơ mà con nằm thấy đó là sao? Phải chăng cha, mẹ, cùng các anh con đều sẽ sấp mình xuống trước mặt con?”11Các anh thì ghen ghét cậu, nhưng cha thì ghi nhớ việc ấy.

12Các anh đi chăn bầy chiên cho cha tại Si-chem.13Y-sơ-ra-ên bảo Giô-sép: “Chắc các anh con đang chăn bầy ở Si-chem. Lại đây, để cha sai con đi thăm họ.” Giô-sép đáp lại cha: “Con đi ngay.”14Ông dặn cậu: “Con hãy đi để xem các anh có mạnh giỏi chăng, và đàn gia súc có ổn không, rồi về thuật cho cha biết.” Vậy là Giô-sép vâng lời cha; từ thung lũng Hếp-rôn cậu lên đường đi Si-chem15Có người bắt gặp Giô-sép lang thang trên một cánh đồng. Ông ta hỏi cậu: “Cậu tìm ai vậy?”16Giô-sép đáp: “Tôi đi tìm các anh tôi. Xin cho tôi biết họ đang chăn bầy ở đâu vậy.”17Người kia đáp: “Họ đã đi khỏi đây, vì tôi nghe họ bảo: ‘Chúng ta hãy đến Đô-than.’” Giô-sép đuổi theo các anh và tìm thấy họ ở Đô-than.18Họ trông thấy cậu từ xa, nhưng trước khi cậu đến gần thì họ tính kế hại cậu, để giết cậu đi.19Các anh Giô-sép nói với nhau: “Kìa, thằng nằm mộng đến kia.20Vậy, bây giờ, nào, chúng ta hãy giết chết nó rồi quăng nó xuống một cái hố. Chúng ta sẽ nói: ‘Nó đã bị thú dữ ăn thịt.’ Rồi để xem các giấc mơ của nó sẽ thế nào.”

21Ru-bên nghe lời đó nên giải cứu cậu khỏi tay họ. Ông nói: “Chúng ta đừng giết nó.”22Ru-bên bàn với họ: “Đừng làm đổ máu. Hãy quăng nó xuống cái hố này ở nơi hoang mạc, nhưng đừng ra tay giết nó” – ông nói vậy để giải cứu Giô-sép khỏi tay họ và đem cậu về trả cho cha.

23Vậy là khi Giô-sép đến nơi, họ lột chiếc áo đẹp của cậu.24Họ bắt cậu quăng xuống hố. Cái hố ấy khô cạn, không có nước.

25Rồi họ ngồi lại dùng bữa. Khi nhướng mắt lên nhìn, họ thấy, kìa, có một đoàn dân buôn người Ích-ma-ên từ Ga-la-át đến, dẫn theo lạc đà chở gia vị, dầu xoa bóp và thuốc thơm.26Giu-đa nói với các anh em mình: “Giết em rồi phi tang đi thì có ích gì?27Thôi thì chúng ta cứ bán nó cho dân Ích-ma-ên và đừng làm gì hại nó, vì nó cũng là em, là ruột thịt với chúng ta.” Mấy anh em nghe theo Giu-đa.

28Đoàn lái buôn người Ma-đi-an đi qua. Các anh Giô-sép kéo cậu từ dưới hố lên. Họ bán Giô-sép cho những người Ích-ma-ên đó với giá hai mươi miếng bạc. Người Ích-ma-ên đem Giô-sép sang Ai Cập.

29Ru-bên quay trở lại cái hố và, ôi thôi, Giô-sép không còn ở dưới đó. Ông xé áo mình.30Ông trở lại gặp các em, hỏi: “Cậu bé đâu rồi? Còn tôi, tôi biết đi đâu đây?”

31Họ giết một con dê và lấy áo Giô-sép nhúng vào máu nó.32Rồi họ mang nó về cho cha, thưa: “Chúng con tìm thấy cái áo này. Cha xem có phải là của con trai cha không.”33Gia-cốp nhận ra chiếc áo và thốt lên: “Đúng là áo của con ta. Thú dữ đã ăn thịt nó. Giô-sép hẵn đã bị xé xác rồi.”

34Gia-cốp xé áo quần rồi lấy bao bố quấn ngang hông. Ông khóc thương con mình trong nhiều ngày.35Hết thảy con trai, con gái đều tìm cách an ủi ông, nhưng ông từ chối, rằng: “Thật, cha sẽ để tang con mình cho đến ngày xuống âm phủ.” Cha Giô-sép khóc thương cậu như vậy đó.

36Tại Ai Cập, những người Ma-đi-an bán cậu cho ông Phô-ti-pha, vị quan của Pha-ra-ôn chỉ huy đội thị vệ.

381Vào khoảng thời gian đó, Giu-đa lìa anh em mình đến ở với một người A-đu-lam nọ tên là Hi-ra.2Ở đó ông gặp con gái của một người Ca-na-an có tên là Su-a. Giu-đa cưới người này và ăn ở với người.3Bà có thai rồi sinh một con trai. Đứa bé được đặt tên là Ê-rơ.4Bà lại có thai và sinh một con trai nữa. Bà đặt tên nó là Ô-nan.5Bà lại có một con trai khác nữa và đặt tên nó là Sê-la. Bà sinh cậu bé này tại Kê-xíp.

6Giu-đa cưới vợ cho Ê-rơ, con trưởng nam của mình. Tên của cô này là Ta-ma.7Ê-rơ, con trưởng của Giu-đa, là người gian ác trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài giết chết anh ta.8Giu-đa nói với Ô-nan: “Hãy ăn ở với chị dâu của con. Hãy làm trọn bổn phận của em chồng đối với chị ấy, để có con nối dõi cho anh con.”9Ô-nan biết rằng con sinh ra sẽ không phải là con mình, nên khi ăn ở với chị dâu, anh ta làm cho tinh rơi vãi xuống đất, để người anh khỏi có con.10Việc anh làm đó là ác trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài cũng giết chết anh.

11Vậy là Giu-đa nói với Ta-ma, dâu mình: “Con cứ về bên nhà cha con và ở góa như vậy cho đến khi Sê-la, con trai cha, khôn lớn.” Vì ông nghĩ: “Không khéo nó cũng chết như các anh nó.” Ta-ma về sống ở nhà cha cô.

12Sau một thời gian lâu, con gái Su-a, vợ của Giu-đa, qua đời. Khi lòng đã khuây khỏa, Giu-đa cùng với ông bạn người A-đu-lam là Hi-ra đi lên chỗ những người thợ hớt lông chiên của mình tại Thim-na.13Có người báo cho Ta-ma: “Kìa, ông gia cô sắp lên Thim-na để hớt lông chiên.”14Ta-ma cởi bỏ bộ đồ góa phụ, lấy khăn trùm lên người, phủ kín mình lại. Cô ngồi tại cổng thành Ê-na-im, ven con đường đi Thim-na. Làm vậy là vì cô thấy Sê-la đã lớn rồi mà họ vẫn chưa gả mình cho cậu làm vợ.15Khi Giu-đa thấy cô, ông tưởng cô là gái điếm vì cô đã che mặt mình.16Ông đến gặp cô ở ven đường, bảo: “Này, tôi muốn ngủ với cô? – Vì ông không biết đó là con dâu mình. Cô hỏi: “Ông trả cho tôi bao nhiêu để ngủ với tôi?”17Ông đáp: “Tôi sẽ gửi trả cô một con dê tơ trong bầy của tôi.” Cô lại hỏi: “Ông cho tôi vật gì để làm tin cho đến khi ông gửi con dê đó?”18Ông đáp: “Tôi có thể cho cô vật gì để làm tin đây?” Cô đáp: “Cái ấn, sợi dây, và cây trượng ông đang cầm.” Giu-đa trao các thứ đó cho cô và ngủ với cô. Vậy là cô bởi ông mà mang thai.19Cô lên đường đi về, cởi bỏ khăn trùm và mặc lại đồ góa phụ.

20Giu-đa nhờ ông bạn người A-đu-lam gửi cho người phụ nữ con dê tơ trong bầy để nhận lại vật làm tin, nhưng ông này không tìm được cô.21A-đu-lam hỏi thăm giới đàn ông ở đó, rằng: “Cô gái điếm đứng đường ở thành Ê-na-im đi đâu rồi?” Họ đáp: “Chưa bao giờ có gái điếm ở vùng này cả.”22Ông gặp lại Giu-đa và nói: “Tôi không tìm được cô ta. Mà mấy ông ở đó cũng nói: “Ở đây không có kỵ nữ nào cả.”23Giu-đa đáp: “Cứ để cho cô ta giữ các thứ ấy, không khéo chúng ta lại mang tiếng. Vì quả là tôi có gửi con dê tơ này, nhưng anh không gặp được cô ta đó thôi.”

24Khoảng chừng ba tháng sau có người thuật lại cho Giu-đa, rằng: “Con dâu ông là Ta-ma đi làm gái điếm, và vì vậy cô ta đã mang thai.” Giu-đa đáp: “Đem nó đến đây và rồi thiêu sống nó đi.”

25Khi người ta mang cô ra thì cô sai nhắn thế này với ông gia mình: “Con có thai là do người chủ của các món đồ này.” Cô tiếp: “Xin cha xác định xem chúng là của ai – cái ấn, sợi dây, và cây trượng.”26Giu-đa nhận ra các thứ ấy và nói: “Nó đúng hơn mình, vì mình không gả nó cho Sê-la, con trai mình, làm vợ.” Rồi ông không ăn ở với cô nữa.

27Đến kỳ sinh nở thì, kìa, trong dạ cô có thai đôi.28Khi cô sinh, một đứa đưa tay ra trước; người đỡ đẻ lấy một sợi chỉ đỏ buộc lên tay nó và nói: “Đứa này ra trước.”29Nhưng nó lại rút tay vào và, này, đứa kia lại ra trước. Người đỡ để thốt lên: “Mày xông ra như vậy đó!” Và người ta đặt tên cho nó là Phê-rết.30Kế đến, em nó, là đứa có sợi chỉ đỏ trên tay, cũng ra theo, được người ta đặt tên là Sê-rách.

391Giô-sép bị đem xuống Ai Cập. Ông Phô-ti-pha, vị quan người Ai Cập của Pha-ra-ôn chỉ huy đội thị vệ, mua lại cậu từ tay các lái buôn Ích-ma-ên đã đem cậu xuống đó.2Giê-hô-va ở cùng Giô-sép. Cậu trở nên người thành công. Cậu ở trong nhà người chủ Ai Cập của mình.3Chủ nhận biết Giê-hô-va ở với cậu và Giê-hô-va khiến mọi việc cậu làm đều thành công tốt đẹp.4Giô-sép được chủ mến chuộng. Cậu phục vụ Phô-ti-pha. Phô-ti-pha cắt đặt cậu làm quản gia, và mọi tài sản mình có ông đều giao cho cậu trông coi.5Từ khi ông ta giao cho cậu quản lý nhà cửa cùng mọi thứ mình sở hữu, thì Giê-hô-va đã ban phước cho nhà ông ta vì cớ Giô-sép. Phước của Giê-hô-va giáng trên mọi thứ thuộc về Phô-ti-pha trong nhà cũng như ngoài đồng.6Phô-ti-pha đặt mọi thứ mình có dưới quyền coi sóc của Giô-sép. Ông chẳng cần quan tâm đến bất kỳ việc gì ngoài trừ các thức mình ăn. Giô-sép là người bảnh trai, duyên dáng.7Sau các việc đó, vợ của chủ động lòng tham muốn Giô-sép. Bà ta bảo: “Hãy lại nằm với em.”8Nhưng cậu từ chối và đáp lại vợ chủ: “Kìa, chủ chẳng cần lưu ý việc tôi làm trong nhà, và người đã đặt mọi thứ mình có dưới quyền coi sóc của tôi.9Trong nhà này chẳng ai lớn hơn tôi. Chủ chẳng giữ lại thứ gì ngoại trừ bà, vì bà là vợ của người. Làm sao tôi có thể làm chuyện đại ác đó, để rồi phạm tội với Đức Chúa Trời?”10Ngày này sang ngày khác, bà chủ này cứ tiếp tục dụ dỗ Giô-sép, nhưng cậu vẫn không chịu ngủ với hoặc ở riêng với bà ta.

11Ngày nọ, Giô-sép vào nhà để làm công việc mình. Chẳng có gia nhân nào trong đó.12Bà ta túm lấy áo cậu, bảo: “Ngủ với em đi.” Cậu cởi bỏ áo lại trong tay bà ta rồi chạy thoát ra ngoài.13Khi bà ta thấy cậu bỏ lại áo và chạy thoát ra ngoài,14bà gọi các đầy tớ trong nhà, bảo: “Này, hãy xem ông Phô-ti-pha đã đem về một tên Hê-bơ-rơ để trêu chọc chúng ta. Nó vào nhà định ngủ với tôi, nhưng tôi la lớn.15Khi nghe tôi la thì nó bỏ áo lại chạy ra ngoài.16Rồi bà ta giữ chiếc áo bên mình cho đến khi ông chủ cậu về.17Bà ta mách với ông thế này: “Thằng Hê-bơ-rơ mà ông đem về đã vào nhà trêu chọc tôi.18Thấy tôi la lên thì nó bỏ áo chạy ra ngoài.”19Khi chủ cậu nghe lời người vợ kể lại, rằng: “Thằng đầy tớ của ông đã làm thế này, thế này với tôi,” ông ta rất tức giận.20Chủ bắt Giô-sép tống giam vào ngục, là nơi giam giữ các tù nhân của vua. Vậy là Giô-sép ở tù.

21Nhưng Giê-hô-va ở cùng Giô-sép và tỏ lòng thành tín với cậu. Ngài khiến cho cậu chiếm được cảm tình của người quản ngục.22Viên quản ngục giao cho Giô-sép trông coi tất cả tù nhân trong ngục. Giô-sép chịu trách nhiệm mọi việc họ làm trong đó.23Viên quản ngục chẳng cần phải bận tâm về mọi việc đã giao cho cậu, vì Giê-hô-va ở cùng cậu. Cậu làm gì Giê-hô-va cũng khiến thành công.

401Sau các việc đó, quan chước tửu và quan ngự thiện của vua Ai Cập phạm lỗi với chúa mình, tức vua Ai Cập.2Pha-ra-ôn nổi giận với hai vị quan này, tức quan chước tửu và quan ngự thiện.3Ông giam họ vào nhà lao của vị quan chỉ huy đội thị vệ, tức cùng nơi Giô-sép bị giam giữ.4Quan thị vệ giao cho Giô-sép chịu trách nhiệm chăm sóc hai vị quan này. Họ bị giam như vậy một thời gian.

5Vào cùng một đêm nọ, cả hai ông đều nằm mơ – quan chước tửu và quan ngự thiện của vua Ai Cập đang bị giam trong nhà lao mỗi người đều năm mơ, mỗi giấc mơ đều có ý nghĩa.

6Giô-sép đến gặp họ vào buổi sáng, và thấy họ buồn rầu.7Cậu hỏi hai vị quan của Pha-ra-ôn đang bị giam cùng với mình trong dinh của chủ, rằng: “Sao hai vị hôm nay trông rầu rĩ quá vậy?”8Họ đáp lại cậu: “Cả hai chúng tôi đều nằm mơ, nhưng chẳng ai giải nghĩa được.” Giô-sép bảo họ: “Chẳng phải giải mộng là việc của Đức Chúa Trời sao? Xin cứ thuật lại cho tôi.”9Vậy là quan chước tửu thuật giấc mơ mình thấy cho Giô-sép. Ông nói: “Khi nằm mơ, tôi thấy, kìa, có một cây nho trước mặt.10Cây nho ấy có ba nhánh. Khi cây nho nứt lộc thì hoa nở và các chùm nho chín.11Tay tôi đang cầm chén của Pha-ra-ôn. Tôi lấy nho đó ép nước vào chén Pha-ra-ôn rồi đặt chén vào tay Pha-ra-ôn.”12Giô-sép nói với ông: “Ý nghĩa là thế này. Ba nhánh là ba ngày.13Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ trả tự do và phục chức cho quan. Rồi quan sẽ dâng rượu vào tay Pha-ra-ôn, y như khi quan còn làm chức chước tửu cho vua vậy.14Nhưng xin nhớ đến tôi khi hoàn cảnh của quan được thuận lợi, và làm ơn cho tôi. Xin trình bày trường hợp của tôi cho Pha-ra-ôn và giúp đem tôi ra khỏi chốn lao tù.15Vì quả là tôi đã bị bắt đi khỏi xứ sở của người Hê-bơ-rơ. Ở đây tôi cũng chẳng làm điều gì khiến phải bị giam trong ngục như thế này.”

16Khi quan ngự thiện thấy lời giải mộng có chiều thuận lợi, ông nói với Giô-sép: “Tôi cũng nằm mơ, và thấy mình đang đội ba rỗ bánh.17Trong rỗ trên cùng có đủ thứ bánh nướng cho Pha-ra-ôn, nhưng chim đến rỉa các bánh đó trong chiếc rỗ tôi đang đội trên đầu.”18Giô-sép đáp lại, rằng: “Ý nghĩa là thế này. Ba rỗ bánh là ba ngày.19Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ đem vua ra và cho treo quan lên cây. Rồi chim sẽ đến rỉa thịt quan.”

20Ba ngày sau là sinh nhật của Pha-ra-ôn. Vua mở tiệc thết đãi triều thần. Ông đặc biệt lưu ý đến quan chước tửu và quan ngự thiện nhiều hơn tất cả các vị quan khác.21Vua phục hồi chức việc lại cho quan chước tửu, và ông ta lại được dâng rượu vào tay vua.22Nhưng vua lại cho treo quan ngự thiện lên, y như lời Giô-sép đã giải nghĩa cho họ.

23Nhưng quan chước tửu chẳng nhớ gì đến Giô-sép, mà lại quên mất cậu.

411Đúng hai năm sau, Pha-ra-ôn nằm mơ. Vua thấy mình đang đứng ở mé sông Nin.2Kìa, có bảy con bò cái béo tốt, mập mạp từ dưới sông đi lên ăn cỏ giữa đám lau sậy.3Kìa, lại có thêm bảy con bò cái khác xấu xí, ốm yếu từ dưới sông theo lên. Chúng đứng cạnh các con bò kia trên bờ sông.4Rồi mấy con bò xấu xí, ốm yếu đó ăn mất mấy con bò béo tốt, mập mạp kia. Lúc đó Pha-ra-ôn thức giấc.

5Rồi ông ngủ tiếp và lại nằm mơ. Kìa có bảy bông lúa mọc lên trên cùng một cọng lúa, khỏe và tốt.6Kìa, lại có bảy bông lúa lép và bị háp vì gió đông đâm ra theo sau đó.7Các bông lúa lép này nuốt chửng bảy bông lúa khỏe và chắc kia. Pha-ra-ôn thức giấc và thấy đó là giấc mơ.

8Đến sáng tâm thần ông bối rối. Ông cho triệu đến tất cả các thuật sĩ và giới thông thái Ai Cập. Pha-ra-ôn thuật cho họ nghe các giấc mơ, nhưng chẳng ai giải nghĩa được cho Pha-ra-ôn.

9Lúc đó, quan chước tửu mới thưa với Pha-ra-ôn: “Hôm nay thần ngẫm lại các lỗi lầm của mình.10Trước đây, bệ hạ có nổi giận với quần thần và đã tống giam tôi cùng quan ngự thiện tại dinh của quan thị vệ.11Chúng tôi, tức ông ấy và tôi, đều nằm mơ trong cùng một đêm nọ. Chúng tôi mỗi người nằm mơ, giấc mơ của mỗi người đều có ý nghĩa riêng.12Bị giam chung với chúng tôi ở đó có một thanh niên Hê-bơ-rơ, đầy tớ của quan thị vệ. Chúng tôi thuật cho anh ta nghe và anh ta đã giải mộng cho chúng tôi. Anh ta giải thích cho mỗi người dựa vào giấc mơ người đó đã thấy.13Việc xảy ra y như lời giải mộng của anh ta. Bệ hạ phục chức cho tôi, nhưng lại cho treo quan kia lên.”

14Vậy là Pha-ra-ôn sai người triệu Giô-sép đến. Họ liền đem ông ra khỏi ngục, cho ông cạo mặt, thay áo quần, rồi vào diện kiến Pha-ra-ôn.15Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Ta nằm mơ, mà chẳng có ai giải mộng được. Ta nghe biết rằng anh có thể nghe người ta thuật lại giấc mơ và giải nghĩa được.”16Giô-sép đáp lại Pha-ra-ôn, rằng: “Không phải là tự tôi đâu, mà là Đức Chúa Trời sẽ ưu ái đáp lời bệ hạ.”

17Pha-ra-ôn thuật lại cho Giô-sép: “Trong giấc mơ, ta đang đứng trên bờ sông Nin.18Kìa, có bảy con bò cái mập mạp, béo tốt từ dưới sông đi lên và ăn cỏ giữa đám lau sậy.19Kìa, lại có bảy con bò khác đi theo lên, dáng xấu xí, gầy guộc. Trong cả xứ Ai Cập này ta chưa bao giờ thấy thứ gì xấu xí giống như vậy.20Mấy con bò ốm yếu, xấu xí đó nuốt chửng bảy con bò mập béo lúc đầu.21Chúng ăn nuốt như vậy mà cũng giống như chưa ăn gì cả, vì chúng vẫn cứ xấu xí như trước. Lúc đó ta tỉnh giấc.

22Ta lại nằm mơ và, kìa, có bảy bông lúa mọc lên trên cùng một cọng lúa, chắc và tốt.23Kìa, lại có bảy bông khác, héo hon, lép và bị háp vì gió đông, mọc lên theo.24Các bông lúa lép nuốt chửng bảy bông lúa chắc. Ta đã kể các giấc mơ này cho giới thuật sĩ, nhưng chẳng có ai giải thích ý nghĩa cho ta được.”

25Giô-sép nói với Pha-ra-ôn: “Hai giấc mơ của bệ hạ chỉ là một. Điều Đức Chúa Trời sắp làm thì Ngài rao báo cho bệ hạ biết.26Bảy con bò cái béo tốt là bảy năm, và bảy bông lúa chắc cũng là bảy năm. Các giấc mơ này giống nhau.27Bảy con bò gầy guộc, xấu xí đi lên sau, cũng như bảy bông lúa lép queo quắt vì gió đông sẽ là bảy năm đói kém.28Đó là điều mà tôi đã nói cho bệ hạ. Việc Đức Chúa Trời sắp làm thì Ngài đã bày tỏ cho bệ hạ.29Kìa, sẽ có bảy năm bội thu trên khắp Ai Cập.30Sau đó sẽ đến bảy năm đói kém, và trong đất Ai Cập người ta sẽ quên hết tình trạng dư giả kia, do nạn đói sẽ khiến xứ bị điêu tàn.31Trong xứ người ta không còn nhớ thế nào là dư giả vì nạn đói theo sau đó sẽ rất trầm trọng.32Giấc mơ của bệ hạ được lặp lại vì đó là việc Đức Chúa Trời đã quyết và Ngài sẽ sớm thực hiện.

33Bây giờ đây, bệ hạ phải tìm một người khôn sáng và cắt đặt người đó cai quản xứ Ai Cập.34Bệ hạ hãy để người đó chỉ định những quản đốc trong xứ, để họ thu vào một phần năm sản lượng của Ai Cập trong bảy năm bội thu.35Họ phải thu góp toàn bộ lương thực của những năm được mùa sắp đến. Họ phải theo sự ủy quyền của bệ hạ mà tồn trữ ngũ cốc để dùng làm lương thực trong các thành. Họ phải bảo vệ số lương thực ấy.36Đó sẽ là nguồn cung cấp cho xứ sở trong bảy năm đói kém sẽ xảy ra trong đất Ai Cập. Như vậy, đất nước sẽ không bị điêu tàn bởi nạn đói.”

37Lời bàn này được Pha-ra-ôn và toàn thể quần thần ông lấy làm phải.38Pha-ra-ôn nói với các quần thần mình: “Một người thế này, có Thần Linh của Đức Chúa Trời trong mình, chúng ta có thể tìm được chăng?”

39Vậy là Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Vì Đức Chúa Trời đã tỏ cho anh mọi việc này, nên chẳng có ai khôn sáng như anh cả.40Anh sẽ cai quản nhà của ta, và toàn thể dân tộc ta sẽ phải tuân theo lời của anh. Ta chỉ hơn anh vì ta ngự trên ngai mà thôi.”

41Pha-ra-ôn lại nói với Giô-sép: “Này, ta đã lập anh cầm quyền trên khắp xứ Ai Cập đó.”42Pha-ra-ôn cởi chiếc nhẫn ấn khỏi tay mình và đeo vào tay Giô-sép. Ông được cho mặc áo vải lanh sợi mảnh, và đeo chuyền vàng vào cổ.43Vua cho ông đi trong chiếc xe thứ hai mà người sở hữu. Trước mặt ông người ta hô lên: “Hãy quỳ xuống.” Pha-ra-ôn lập ông cai trị toàn xứ Ai Cập.

44Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Ta là Pha-ra-ôn, nhưng nếu không có anh thì cả xứ Ai Cập này chẳng có ai đưa tay đưa chân lên được.”45Pha-ra-ôn đặt tên cho Giô-sép là “Xa-phơ-nát Pha-nê-ách.” Vua gả cho Giô-sép cô Ách-nát làm vợ; cô này là con gái ông Phô-ti-phê-ra, tư tế thành Ôn. Quyền hành của Giô-sép là trên toàn cõi Ai Cập.

46Giô-sép được ba mươi tuổi khi ông ra mắt Pha-ra-ôn, vua Ai Cập. Ông cáo từ Pha-ra-ôn ra đi khắp xứ Ai Cập.47Trong bảy năm được mùa, đất sản sinh huê lợi dư dật.48Giô-sép thu gom hết lương thực của bảy năm đó trong xứ Ai Cập và trữ trong các thành. Ông đem vào mỗi thành lương thực thu hoạch từ các ruộng đồng chung quanh đó.49Giô-sép tích trữ ngũ cốc như cát biển, nhiều đến độ ông không đong lường nữa vì không thể tính được.

50Trước khi các năm nói kém xảy đến thì Giô-sép có được hai con trai do Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, tư tế thành Ôn, sinh cho ông.51Giô-sép đặt tên cho con trai đầu là Ma-na-se, vì ông nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi quên đi mọi nhọc nhằn và cả nhà cha tôi.”52Ông đặt tên cho con thứ hai là Ép-ra-im, vì ông nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi thành công trong xứ tôi chịu đau khổ.”

53Bảy năm bội thu trong xứ Ai Cập kết thúc.54Bảy năm đói kém khởi sự, y như Giô-sép đã nói. Tình trạng đói kém xảy ra khắp mọi nơi, nhưng trên toàn xứ Ai Cập vẫn có lương thực.55Đến khi toàn Ai Cập bị đói, dân chúng kêu nài Pha-ra-ôn xin cấp lương thực. Pha-ra-ôn nói với mọi người Ai Cập: “Hãy đến với Giô-sép và làm theo mọi điều anh ta dặn bảo.”

56Nạn đói xảy ra trên khắp cả xứ. Giô-sép mở tất cả các kho vựa ra bán cho người Ai Cập.57Hết thảy các xứ người ta đều đến Ai Cập để mua ngũ cốc từ Giô-sép, vì nạn đói ấy trầm trọng trên khắp đất.

421Gia-cốp nghe biết bên Ai Cập có thóc lúa. Ông nói với các con trai mình: “Sao các con lại nhìn nhau như vậy?”2Ông tiếp: “Này, cha có nghe ở Ai Cập có bán lúa. Các con hãy xuống đó mua đi để chúng ta sống mà khỏi phải chết chứ.”

3Vậy là mười người anh Giô-sép xuống Ai Cập mua lúa.4Nhưng Bên-gia-min, em trai Giô-sép, thì Gia-cốp không sai đi cùng các anh, vì ông bảo: “Nhỡ nó gặp họa không chừng.”5Các con trai Y-sơ-ra-ên đến mua lúa cùng với những người khác, vì xứ Ca-na-an gặp nạn đói.

6Lúc ấy, Giô-sép nắm toàn quyền tại Ai Cập. Ông là người bán lương thực cho dân chúng trong xứ. Các anh Giô-sép đến và sấp mặt xuống đất trước ông.7Giô-sép thấy các anh và nhận ra họ, nhưng ông làm như không biết và nói với họ cách xẳng xớm. Ông hỏi họ: “Các người từ đâu đến?” Họ đáp: “Từ xứ Ca-na-an, đến để mua lương thực.”

8Giô-sép nhận ra họ, nhưng họ không nhận ra ông.9Giô-sép nhớ lại các giấc mơ mà ông đã thấy về họ. Ông bảo họ: “Các người là kẻ do thám. Các người đến để dòm ngó các chỗ yếu trong xứ.”10Họ đáp lại ông: “Không đâu, thưa chúa. Các tôi tớ chúa đây đến để mua lương thực.11Tất cả chúng tôi là con cùng một cha. Chúng tôi đều là dân lương thiện. Các tôi tớ chúa chẳng phải kẻ do thám đâu.”12Ông đáp: “Không đúng. Các người đã đến để do thám các nơi không được phòng thủ của xứ này.”13Họ đáp: “Các tôi tớ của chúa đây có mười hai anh em, con của cùng một cha trong xứ Ca-na-an. Chú út hiện vẫn ở nhà với cha chúng tôi, một chú em khác thì không còn nữa.”

14Giô-sép nói với họ: “Đúng như ta đã nói; các người là quân do thám.15Ta sẽ dùng điều này để thử các người. Ta chỉ mạng Pha-ra-ôn thề rằng các người sẽ không được phép ra khỏi chốn này trừ khi chú em út của các người xuống đây.16Hãy sai một ngươi trong bọn về đem chú em kia xuống. Các ngươi sẽ bị ràng buộc để ta kiểm tra lời các ngươi, xem các ngươi có nói thật không; nếu chẳng thật thì, ta chỉ mạng Pha-ra-ôn, hẳn các ngươi là kẻ do thám.”17Rồi ông bắt giam tất cả trong ba ngày.

18Vào ngày thứ ba, Giô-sép nói với họ: “Hãy làm thế này để được sống, vì ta kính sợ Đức Chúa Trời.19Nếu các ngươi là kẻ lương thiện. Thì hãy để một người nào đó chịu giam lại ở đây, còn những người khác sẽ mang lúa về cứu đói cho gia đình.20Hãy đem em út các ngươi xuống gặp ta, để ta kiểm chứng lời các ngươi và các ngươi khỏi chết.” Vậy là họ làm theo.

21Họ nói với nhau: “Chúng ta thực sự mắc tội về em của mình vì chúng ta thấy nỗi thống khổ của linh hồn nó khi nó van nài chúng ta mà chúng ta không nghe. Vậy nên tai họa này mới xảy đến cho chúng ta.”

22Ru-bên đáp lại họ: “Bộ tôi chẳng nói với các chú: ‘Đừng có phạm tội với thằng bé’ đó sao? Vậy mà các chú có nghe đâu. Bây giờ thì máu nó bị đòi lại nơi chúng ta.”

23Họ không biết rằng Giô-sép hiểu lời họ nói, vì có một người phiên dịch giữa họ.24Ông quay sang chỗ khác mà khóc. Rồi ông quay lại nói tiếp với họ. Ông bắt Si-mê-ôn từ giữa họ và trói người này lại trước mặt họ.

25Rồi Giô-sép bảo đầy tớ đổ đầy thóc vào bao của các anh, và bỏ tiền mỗi người vào lại bao của họ, cũng như cấp lương thực cho họ dùng khi đi đường. Việc được thực hiện đúng như vậy.26Các anh chất lúa lên lưng lừa rồi lên đường.

27Đến quán trọ, khi một người giữa vòng họ mở bao ra cho lừa ăn lúa, thì thấy số tiền mình đã trả. Kìa, nó nằm trong miệng bao.28Ông nói với các anh em mình: “Họ trả tiền tôi lại. Xem này, nó ở ngay trong bao của tôi.” Lòng họ bối rối; họ kinh hoảng nói với nhau: “Việc Đức Chúa Trời làm cho chúng ta đây là thế nào vậy?”

29Họ về gặp Gia-cốp, cha mình, trong xứ Ca-na-an và thuật lại cho ông mọi việc đã xảy ra với mình. Họ nói:30“Người làm chúa trong xứ ăn nói với chúng con cách xẳng xớm và cho rằng chúng con đi do thám xứ ấy.31Chúng con nói với ông ta: ‘Chúng tôi là dân lương thiện. Chúng tôi không phải kẻ do thám.32Chúng tôi có mười hai anh em, là con cùng một cha. Một chú không còn nữa, còn chú út hiện đang ở với cha trong xứ Ca-na-an.’33Người đó, tức ông chúa xứ ấy, đáp lại chúng con: ‘Bằng cách này ta sẽ biết các người có lương thiện hay không. Hãy để lại đây với ta một người, lấy lúa về cứu đói cho gia đình và đi đi.34Hãy đem em út các ngươi đến cho ta. Khi đó, ta sẽ biết rằng các ngươi không phải là kẻ do thám, mà là dân lương thiện. Rồi ta sẽ phóng thích người anh em này và các ngươi sẽ được mua bán trong xứ.’”

35Khi họ trút bao mình ra thì, kia, cọc tiền của mỗi người vẫn còn trong bao. Khi họ và người cha thấy tiền đó, tất cả đều phát sợ.36Gia-cốp, người cha, nói với họ: “Chúng bây đã cướp mất các con của cha. Giô-sép không còn, Si-mê-ôn cũng mất, rồi giờ chúng bây lại muốn lấy đi thêm Bên-gia-min. Mọi điều này cha phải chịu hết.”

37Ru-bên thưa với cha, rằng: “Cha có thể giết chết hai con trai con nếu con không đem Bên-gia-min về lại cho cha. Cha hãy giao em cho con, rồi con sẽ đem em về lại cho cha.”38Gia-cốp đáp: “Con trai cha sẽ không xuống đó với chúng bây. Vì anh nó đã chết, cha chỉ còn mỗi một mình nó. Nếu chuyện không hay xảy ra cho nó trên đường đi thì chúng bay sẽ khiến cho cái đầu bạc của cha phải đau buồn mà xuống âm phủ.”

431Tình trạng đói kém trong xứ vẫn trầm trọng.2Khi họ đã ăn hết số lúa mua ở Ai Cập, cha họ bảo: “Hãy trở xuống mua thêm một ít lương thực cho chúng ta.”3Giu-đa đáp lại ông: “Người đó đã nghiêm nghị bảo chúng con: ‘Các ngươi đừng mong thấy được mặt ta nếu không có em các ngươi đi cùng.’4Nếu cha để em đi cùng chúng con thì chúng con mới xuống đó mua lương thực được.5Còn nếu cha không để em đi thì chúng con sẽ không xuống đâu. Vì người đó đã nói với chúng con: ‘Các ngươi đừng hòng thấy mặt ta trừ khi có em các ngươi đi cùng.’”6Y-sơ-ra-ên nói: “Sao chúng bây lại xử tệ với cha như vậy mà nói cho người đó biết mình còn em?”7Họ đáp: “Người đó hỏi kỹ càng về chúng con và gia đình. Ông ta hỏi: ‘Cha các ngươi còn sống chăng? Các ngươi có anh em nào khác không?’ Và chúng con cứ theo mấy câu hỏi đó mà trả lời. Làm sao chúng con biết được ông ta sẽ bảo: ‘Phải đem em các ngươi xuống’?”

8Giu-đa nói với Y-sơ-ra-ên, cha mình: “Cứ cho em theo con, rồi chúng con sẽ đứng dậy đi ngay, để chúng ta – cả chúng con, cha và con cái chúng con – đều được sống, khỏi phải chết.9Con xin bảo lãnh em. Con sẽ chịu trách nhiệm về em trước mặt cha. Nếu con không đem em về cho cha và trình em trước mặt cha, thì con đây sẽ chịu tội mãi mãi.10Vì nếu chúng ta không nấn ná thì hẳn chúng con đã đi chuyến thứ hai và quay trở về đây rồi.”

11Y-sơ-ra-ên, cha họ, bảo họ: “Nếu phải như vậy thì hãy làm thế này. Hãy mang theo trong bao một số sản vật tốt nhất của xứ, đem xuống tặng cho người đó: một ít dầu xoa và mật ong, gia vị và nhựa thơm, phi tử và hạnh nhân.12Hãy cầm theo gấp đôi số bạc. Số bạc bị bỏ lại ở miệng bao các con phải cầm theo. Chắc có sự nhầm lẫn nào đó.13Cũng hãy dẫn theo em các con. Hãy đứng dậy trở xuống mà gặp người đó.14Nguyện Đức Chúa Trời toàn năng thương xót các con trước mặt người đó, để ông ta tha đứa em kia cùng với Bên-gia-min cho các con. Nếu cha mất con thì cha đành chịu vậy.”

15Những người ấy lấy lễ vật, và đem theo gấp đôi số bạc, cùng với Bên-gia-min. Họ đứng dậy đi xuống Ai Cập và ra mắt Giô-sép.16Khi Giô-sép thấy Bên-gia-min đi cùng họ, ông nói với viên quản gia: “Hãy đưa mấy người ấy về nhà, và giết thịt con gì đó làm món ăn, vì trưa nay họ sẽ dùng bữa với tôi.”

17Viên quản gia làm y như Giô-sép dặn bảo. Ông đưa mấy người đó đến nhà Giô-sép.18Những người ấy lo sợ khi họ được đưa đến nhà Giô-sép. Họ bảo: “Chắc vì số bạc đã trả lại trong các bao của chúng ta mà chúng ta bị đưa vào đây, để ông ta tìm dịp làm hại chúng ta. Ông ta có thể giữ chúng ta lại, bắt chúng ta làm nô lệ, rồi lấy hết lừa của chúng ta.”

19Họ lại gần viên quản gia của Giô-sép và nói với ông này ở chỗ cửa ra vào,20rằng: “Thưa chúa tôi, lần đầu chúng tôi xuống đây mua lương thực.21Khi đến quán trọ, chúng tôi mở bao ra và, kìa bạc của mỗi người ở ngay trong miệng bao mình, đúng y số bạc chúng tôi trả. Chúng tôi có đem theo đây.22Chúng tôi cũng có đem thêm bạc để mua lương thực. Chúng tôi chẳng biết ai đã để số bạc trong bao chúng tôi.”

23Viên quản gia nói: “Các ông cứ yên lòng, đừng sợ. Hẳn là Đức Chúa Trời của các ông và Đức Chúa Trời của cha các ông đã để bạc đó trong bao các ông. Còn tôi đã nhận đủ số bạc của các ông rồi.” Rồi viên quản gia đem Si-mê-ôn ra gặp họ.

24Viên quản gia đưa mấy người đó vào nhà Giô-sép. Ông mang nước ra cho họ rửa chân. Ông cũng đem thức ăn cho lừa của họ.25Họ sửa soạn phẩm vật tặng cho Giô-sép khi ông về vào buổi trưa, vì họ nghe mình sẽ dùng bữa tại đây.

26Khi Giô-sép về, họ đem các tặng phẩm mà họ mang theo vào trong nhà, và sấp mình xuống trước mặt ông.27Ông hỏi thăm sức khỏe của họ, rằng: “Người cha già mà các ngươi nói đó có mạnh giỏi không? Ông cụ vẫn còn sống đấy chứ?”28Họ đáp: “Tôi tớ ông là cha chúng tôi vẫn khỏe. Ông cụ vẫn còn sống.” Họ lại sấp mình xuống đất mà lạy.

29Giô-sép ngước mắt nhìn và thấy Bên-gia-min, em mình, con trai của mẹ mình. Ông hỏi: “Có phải đây là chú em út mà các ngươi đã nói với ta không?” Ông tiếp: “Cầu Đức Chúa Trời làm ơn cho con, con trai.”30Rồi Giô-sép vội vã ra khỏi phòng vì ông vô cùng xúc động khi thấy em mình. Ông tìm chỗ để khóc. Ông về phòng riêng và khóc ở đó.31Rồi ông rửa mặt và trở ra. Ông cầm lòng, bảo: “Đem thức ăn ra.”

32Các đầy tớ dọn cho Giô-sép ăn riêng và các anh em ăn riêng. Những người Ai Cập dùng bữa với ông ở đó cũng ngồi riêng, vì người Ai Cập không ăn chung với người Hê-bơ-rơ được, bởi họ xem đó là việc ghê tởm.33Các anh em ngồi đối diện với Giô-sép, anh cả ngồi chỗ của anh cả, em út ngồi chỗ của em út. Họ ngẩn ngơ nhìn nhau.34Giô-sép sai đem các phần thức ăn trước mặt mình cho họ, nhưng phần Bên-gia-min nhiều gấp năm lần các người khác. Họ ăn, uống và vui vẻ cùng với ông.

441Giô-sép dặn bảo người quản gia của mình, rằng: “Những người đó chở được bao nhiêu lương thực thì cứ đổ vào bao cho họ bấy nhiêu, rồi để bạc của mỗi người vào miệng bao của họ.2Cũng hãy để cái chén bạc của tôi trong miệng bao của chú em út, cùng với số bạc mua lúa của chú ấy.” Viên quản gia làm y như Giô-sép dặn bảo.

3Trời rạng sáng, người ta để những người đó ra đi cùng với lừa của mình.4Khi ho đã ra khỏi thành nhưng chưa đi được bao xa, thì Giô-sép bảo viên quản gia: “Hãy đứng dậy đuổi theo mấy người kia, và khi đã đuổi kịp, hãy nói với họ: “Sao các ngươi lấy oán trả ơn như vậy?5Chẳng phải đây là cái chén mà chủ ta dùng để uống và để bói toán hay sao? Việc các ngươi làm đó thật là tệ bạc.”

6Viên quản gia đuổi kịp họ và nói những lời ấy với họ.7Họ đáp lại ông: “Sao chúa tôi lại nói những lời như thế? Không thể nào có chuyện đầy tớ của chúa lại làm chuyện như vậy.8Kìa, tiền mà chúng tôi thấy trong miệng bao thì chúng tôi đã từ xứ Ca-na-an đem đến trả lại. Làm sao chúng tôi lại có thể ăn cắp bạc hay vàng gì trong nhà của chủ người?9Nếu ai bị bắt gặp đang giữ vật ấy, thì người đó phải chết, và chúng tôi cũng xin làm nô lệ cho chúa tôi.”

10Viên quản gia đáp: “Rồi, cứ theo như lời các ngươi đã nói. Cái chén được tìm thấy nơi ai thì người đó sẽ làm nô lệ cho tôi, còn những người khác vô tội.”

11Vậy là mỗi người vội vàng hạ bao của mình xuống đất và mở bao ra.12Viên quản gia lục soát, người anh cả trước hết và người em út sau cùng, và cái chén được tìm thấy trong bao của Bên-gia-min.13Họ liền xé quần áo mình. Mỗi người lại chất đồ lên lưng lừa và quay trở vào thành.

14Giu-đa và anh em ông đến nhà Giô-sép. Ông vẫn còn ở nhà, và họ sấp mình xuống trước ông.15Giô-sép hỏi họ: “Việc các ngươi đã làm đó là sao vậy? Bộ các ngươi không biết rằng một người như ta đây biết bói toán sao?”

16Giu-đa đáp: “Chúng tôi có thể nói gì với chúa tôi đây? Chúng tôi biết nói gì? Hoặc có thể tự biện minh thế nào đây? Đức Chúa Trời đã biết được sự gian ác của các tôi tớ chúa. Này, chúng tôi đây đều cam làm nô lệ cho chúa tôi – kẻ bị bắt gặp giữ cái chén cùng mọi người khác.”17Giô-sép đáp: “Ta chẳng bao giờ có ý làm vậy. Ai bị bắt gặp lấy cắp cái chén, thì chỉ người đó mới phải làm nô lệ cho ta, còn những kẻ khác cứ yên lòng ra đi trở về với cha mình.”

18Giu-đa đến gần Giô-sép và nói: “Thưa chúa tôi, vì chúa chẳng khác nào Pha-ra-ôn, nên xin hãy nghe tôi tớ chúa nói lời này, rồi chúa cứ nổi giận với tôi tớ chúa.19Chúa tôi có hỏi các tôi tớ mình, rằng: ‘Các ngươi còn cha hay anh em gì không?’20Và chúng tôi có đáp lại chúa tôi: ‘Chúng tôi còn một cha già, cùng một con nhỏ của ông cụ ở tuổi xế chiều. Người anh của chú em đó đã chết và chú ấy là con còn lại duy nhất của mẹ mình, được cha yêu thương.’21Chúa có bảo các tôi tớ chúa: ‘Hãy đem chú ấy xuống đây để ta thấy mặt.’22Và chúng tôi có đáp lại với chúa tôi: ‘Cậu bé không thể rời cha được, vì nếu cậu lìa xa cha thì cha sẽ chết.’23Nhưng chúa lại bảo các tôi tớ chúa: ‘Nếu em út các ngươi không xuống gặp ta, thì các ngươi đừng mong thấy lại mặt ta.’24Nên khi chúng tôi trở lên gặp lại tôi tớ chúa là cha chúng tôi, chúng tôi có thuật cho người lời của chúa tôi.25Rồi khi cha chúng tôi bảo: ‘Hãy quay xuống đó mua lương thực cho chúng ta,’26chúng tôi đáp: ‘Chúng con không thể đi được. Nếu em út đi với chúng con, thì chúng con mới đi, vì chúng con không thể thấy mặt người đó trừ khi có em út cùng đi.’27Tôi tớ chúa, tức cha chúng tôi, đáp: ‘Chúng bây biết là vợ của cha đã sinh cho cha hai con trai.28Một đứa đã ra đi biệt tích, và cha có nói: “hẳn nó đã bị xé xác, nên đến nay vẫn chưa gặp lại.”29Nếu chúng bây lại đem đứa này đi và nhỡ nó bị hại gì, thì chúng bay sẽ khiến cái đầu bạc này phải đau buồn mà xuống âm phủ.’

30Vì sự sống của cha buộc chặt với sinh mạng cậu bé, nên nếu tôi trở về cùng tôi tớ chúa là cha mình mà không có cậu bé về theo31thì, khi ông cụ thấy cậu bé không đi cùng chúng tôi, ông cụ sẽ chết mất. Như thế các tôi tớ chúa sẽ khiến đầu bạc của tôi tớ chúa là cha chúng tôi phải đau lòng mà xuống âm phủ.32Vì tôi tớ của chúa đây đã đứng ra bảo lãnh cậu bé với cha, rằng: ‘Nếu con không đem em về cùng cha, thì con xin chịu tội với cha mãi mãi.’

33Cho nên, giờ đây, xin cho tôi tớ chúa ở lại làm nô lệ cho chúa thay cho cậu bé, và xin để cho cậu bé đi về cùng các anh của nó.34Vì làm sao tôi dám về cùng cha nếu không có cậu bé cùng về? Tôi e phải chứng kiến điều tồi tệ xảy đến cho cha mình.”

451Lúc đó Giô-sép không cầm lòng được trước mặt các đầy tớ đang đứng cạnh ông. Ông quát lớn: “Mọi người ra ngoài hết.” Vậy là chẳng có tôi tớ nào của Giô-sép ở cạnh khi ông tỏ mình ra cho các anh em.2Ông khóc lớn đến nỗi người Ai Cập nghe được, và việc đó đến tai nhà Pha-ra-ôn.3Giô-sép nói với các anh em: “Tôi là Giô-sép. Cha tôi vẫn còn sống chứ?” Nhưng trước mặt ông, các anh em quá sửng sốt, không trả lời được.4Rồi Giô-sép nói với các anh em: “Xin hãy lại gần đây.” Họ tiến lại. Ông tiếp: “Tôi là Giô-sép, người em mà các anh đã bán qua Ai Cập.5Nhưng giờ đây, các anh đừng có đau buồn hoặc tự trách mình vì đã bán tôi đến đây, vì Đức Chúa Trời sai tôi đi trước để bảo toàn sự sống.6Nạn đói đã kéo dài trong xứ hai năm nay, và vẫn còn năm năm nữa người ta sẽ không cày cấy, gặt hái gì được.7Đức Chúa Trời đã sai tôi đi trước các anh để bảo tồn dòng dõi các anh trên đất và giữ cho các anh được sống bằng một cuộc giải cứu lớn lao.8Vậy, không phải các anh đã đưa tôi đến đây, mà là Đức Chúa Trời, và Ngài đã khiến tôi trở nên như cha của Pha-ra-ôn, làm chủ cả nhà người, và cai trị toàn cõi Ai Cập.9Anh em hãy mau trở lên gặp cha tôi và báo cho ông, rằng: ‘Giô-sép, con trai cha, nói thế này: Đức Chúa Trời đã khiến con trở nên người chủ của cả Ai Cập. Hãy xuống đây với con, đừng chậm trễ.10Cha sẽ sống trong vùng Gô-sen và cha, cùng các con, cháu của cha, sẽ được gần con, với bầy bò, bầy chiên, và mọi thứ mà cha có.11Con sẽ chu cấp cho cha tại đó, vì vẫn còn đến năm năm đói kém nữa, để cha sẽ không rơi vào cảnh nghèo thiếu – cha, cả nhà cha, và mọi thứ cha có.’

12Này nhé, các anh đã chứng kiến tận mắt, cũng như em tôi là Bên-gia-min, chính miệng tôi nói với các anh đây.13Các anh hãy thuật lại cho cha tôi biết mọi quyền hành của tôi tại Ai Cập, cùng mọi điều các anh đã thấy. Rồi hãy gấp rút đưa cha tôi xuống đây.”

14Giô-sép ôm choàng lấy cổ Bên-gia-min, em mình mà khóc, và Bên-gia-min cũng khóc trên cổ anh.15Ông cũng hôn tất cả các anh mình và khóc. Sau đó, các anh em chuyện trò với ông.

16Tin về chuyện này lan đến nhà Pha-ra-ôn, rằng: “Các anh em của Giô-sép đã đến.” Tin đó khiến Pha-ra-ôn và quần thần ông vui thích.17Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Bảo các anh em của anh làm thế này: ‘Hãy chất đồ lên lưng lừa rồi trở về Ca-na-an.18Hãy rước cha và cả nhà các anh xuống đây với tôi. Tôi sẽ cấp cho các anh những vật tốt của xứ Ai Cập, và các anh sẽ được hưởng màu mỡ của đất.’19Anh phải bảo họ, rằng: ‘Hãy làm thế này: hãy đem xe cộ từ xứ Ai Cập về rước con cái và vợ mình. Cũng hãy đón cha các anh xuống đây.20Đừng lo gì về các tài sản của mình, vì những thứ tốt đẹp của cả xứ Ai Cập là của các anh.’”

21Các con trai của Y-sơ-ra-ên làm theo. Giô-sép cấp cho họ xe cộ, theo như lệnh truyền của Pha-ra-ôn, và phát cho họ lương thực để dùng trong chuyến đi.22Ông cho mỗi người áo quần để mặc thay đổi, nhưng riêng Bên-gia-min, ông cho ba trăm miếng bạc và năm bộ áo quần.23Với cha mình, ông gửi mười con lừa chở các phẩm vật quý của Ai Cập, mười lừa cái chở lúa, bánh và các thứ nhu yếu khác dùng khi đi đường.24Vậy, Giô-sép đưa tiễn các anh em mình lên đường và họ ra đi. Ông nói với họ: “Anh em đừng có cãi vả nhau dọc đường.”

25Họ khởi hành từ Ai Cập và đi về xứ Ca-na-an cùng cha mình.26Họ thưa với ông: “Giô-sép vẫn còn sống, và chú ấy hiện đang cai trị cả xứ Ai Cập.” Nhưng lòng ông kinh ngạc, không tin lời họ.27Họ thuật lại cho ông mọi lời Giô-sép đã nói với mình. Khi Gia-cốp thấy các cỗ xe mà Giô-sép đã phái về để đưa mình đi, thì tâm thần Gia-cốp, cha họ, mới tỉnh lại.28Y-sơ-ra-ên nói: “Thế là đủ. Con trai mình là Giô-sép vẫn còn sống. Mình sẽ đi thăm con trước khi qua đời.”

461Y-sơ-ra-ên ra đi với mọi tài sản mình có và đến Bê-e-sê-ba. Ở đó, ông dâng sinh tế cho Đức Chúa Trời của cha mình là Y-sác.2Đức Chúa Trời gọi Y-sơ-ra-ên trong một khải tượng lúc ban đêm: “Này, Gia-cốp, Gia-cốp.” Ông đáp: “Có con đây.”3Ngài phán: “Ta là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời của cha con. Đừng sợ khi phải xuống Ai Cập, vì tại đó Ta sẽ khiến con thành một dân lớn.4Ta sẽ đi cùng con xuống Ai Cập, và chắc chắn Ta sẽ đem con trở lên. Chính Giô-sép sẽ vuốt mắt con.”

5Gia-cốp rời khỏi Bê-e-sê-ba. Các con của Y-sơ-ra-ên chở cha mình là Gia-cốp, con cái cùng vợ họ trên các xe mà Pha-ra-ôn đã phái đến chở ông.6Họ đem theo bầy vật và tài sản mà họ tích góp được trong xứ Ca-na-an. Rồi Gia-cốp và tất cả con cháu đồng đi với ông cùng vào đất Ai Cập.7Ông đem theo các con trai và cháu trai, con gái và cháu gái, tức tất cả con cháu mình.

8Đây là tên các con của Y-sơ-ra-ên đã đến Ai Cập: Ru-bên, con trưởng của Gia-cốp;9các con trai của Ru-bên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn và Cạt-mi.10Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lơ, con của một phụ nữ Ca-na-an.11Các con trai của Lê-vi là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.12Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, Sê-la, Phê-rết và Sê-rách, (nhưng Ê-rơ và Ô-nan đã chết trong xứ Ca-na-an, và các con trai của Phê-rết là Hết-rôn và Ha-mun).13Các con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Gióp và Sim-rôn.14Các con trai của Sa-bu-lôn là Sê-rết, Ê-lôn, và Gia-lê-ên.15(Họ là các con trai mà Lê-a đã sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram, cùng với người con gái của ông tên Đi-na; số các con trai và con gái là ba mươi ba người).16Các con trai của Gát là Xí-phi-ôn, Ha-ghi, Su-ni, Ét-bôn, Ê-ri, A-rô-đi và A-rê-li.17Các con trai A-se là Dim-na, Dích-va, Dích-vi, Bê-ri-a; em gái họ là Sê-rách; và các con trai Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên.18(Họ là các con trai của Xinh-ba, người mà La-ban đã cho theo hầu Lê-a, con gái ông. Bà sinh những người ấy cho Gia-cốp, tổng cộng là mười sáu người).19Các con trai của Ra-chên, vợ của Gia-cốp là Giô-sép và Bên-gia-min.20(Tại xứ Ai Cập, Giô-sép có hai con là Ma-na-se và Ép-ra-im, do Ách-nát, con gái của thầy tư tế thành Ôn là Phô-ti-phê-ra, sinh cho ông.)21Các con trai của Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ke, Ách-bên, Giê-ra, Na-a-man, Ê-hi, Rô-sơ, Mốp-bim, Hốp-bim và A-rết.22(Họ là các con trai Ra-chên sinh cho Gia-cốp, tổng cộng là mười bốn người.)23Con trai của Đan là Hu-sim.24Con trai của Nép-ta-li là Giát-sê-ên, Gu-ni, Giê-xe, và Si-lem.25(Đó là các con trai mà Bi-la, người được La-ban cho theo hầu con gái mình là Ra-chên, sinh cho Gia-cốp. Cả thảy là bảy người.)

26Toàn bộ số người đi cùng Gia-cốp xuống Ai Cập là con, cháu ông, không kể các con dâu, là sáu mươi sáu người.27Số các con trai Giô-sép sinh cho ông tại Ai Cập là hai người. Như vậy, tổng số những người thuộc nhà Gia-cốp đến Ai Cập là bảy mươi.

28Gia-cốp sai Giu-đa đi trước gặp Giô-sép để chỉ đường cho ông đến Gô-sen, và họ đến vùng Gô-sen.29Giô-sép chuẩn bị xe rồi đi lên đón cha mình tại Gô-sen. Ông gặp cha, ôm lấy cổ cha và khóc một hồi lâu.30Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Bây giờ cha có chết cũng thỏa lòng, vì cha đã thấy được mặt con và biết con vẫn còn sống.”

31Giô-sép nói với các anh em và người nhà cha mình: “Tôi sẽ lên tâu với Pha-ra-ôn, rằng: “Các anh em và cả nhà cha tôi ở xứ Ca-na-an đã đến cùng tôi.’32Họ vốn là người chăn, vì lâu nay họ vẫn chăn nuôi bầy vật. Họ cũng đem theo bầy chiên, bầy bò cùng mọi tài sản của mình.’33Khi Pha-ra-ôn triệu anh em đến và hỏi: ‘Các ngươi làm nghề gì?’34Thì anh em phải nói: ‘Tôi tớ của bệ hạ, cả chúng tôi và tổ phụ chúng tôi, vẫn làm nghề chăn nuôi súc vật từ nhỏ cho đến ngày nay. Hãy nói vậy để anh em được sống trong vùng Gô-sen, vì dân Ai Cập thấy ghê tởm mọi người chăn chiên.”

471Rồi Giô-sép vào tâu với Pha-ra-ôn: “Cha và các anh em tôi đã từ Ca-na-an đến, cùng với chiên, bò, và mọi thứ họ sở hữu. Hiện họ đang ở tại vùng Gô-sen.”2Ông đưa năm trong số các anh em mình đến ra mắt Pha-ra-ôn.3Pha-ra-ôn hỏi các anh Giô-sép: “Các ngươi làm nghề gì?” Họ đáp lại Pha-ra-ôn: “Các tôi tớ bệ hạ là kẻ chăn súc vật, giống như tổ phụ của chúng tôi.”4Rồi họ lại thưa với Pha-ra-ôn: “Chúng tôi đến để tạm trú trong xứ của bệ hạ. Nạn đói tại xứ Ca-na-an rất trầm trọng nên chẳng còn đồng cỏ cho bầy vật của tôi tớ bệ hạ. Vậy, xin bệ hạ cho chúng tôi được sống trong vùng Gô-sen.”

5Pha-ra-ôn nói với Giô-sép, rằng: “Cha và anh em của anh đã đến cùng anh.6Xứ Ai Cập ở trước mặt các anh. Hãy sắp đặt cho cha và anh em của anh sống tại vùng đất tốt nhất trong xứ, tức vùng Gô-sen. Nếu anh biết có ai giữa vòng họ giỏi thì hãy cắt đặt người đó trông coi bầy vật của ta.”

7Rồi Giô-sép đưa cha mình là Gia-cốp vào giới thiệu với Pha-ra-ôn. Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn.8Pha-ra-ôn hỏi Gia-cốp: “Cụ được bao nhiêu tuổi rồi?”9Gia-cốp đáp lại Pha-ra-ôn: “Cuộc đời phiêu bạt của tôi đến nay được một trăm ba mươi năm. Số năm tháng của đời sống tôi thật ngắn ngủi và nhọc nhằn, không được như của các tổ phụ tôi.”10Rồi Gia-cốp lại chúc phước cho Pha-ra-ôn và cáo từ.

11Vậy là Giô-sép ổn định cuộc sống cho cha và anh em mình. Ông cấp cho họ một khu đất tại xứ Ai Cập, chỗ tốt nhất, trong vùng Ram-se, theo như lệnh của Pha-ra-ôn.12Giô-sép cấp dưỡng cho cha và các anh em, cùng cả nhà cha mình, tùy theo số người phụ thuộc.

13Chẳng còn lương thực trong khắp cả xứ, vì nạn đói rất trầm trọng. Xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an đều bị kiệt quệ vì nạn đói đó.14Giô-sép thu vào toàn bộ tiền bạc trong xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an bằng cách bán lúa ra cho dân chúng. Rồi Giô-sép đem hết số bạc đó vào cung Pha-ra-ôn.15Khi xứ Ai Cập và Ca-na-an không còn tiền bạc nữa, thì mọi người dân Ai Cập đến gặp Giô-sép nói: “Xin cấp cho chúng tôi lương thực! Chẳng lẽ trước mặt ngài mà chúng tôi phải chết vì hết tiền?”16Giô-sép đáp: “Nếu các ngươi hết tiền thì hãy giao súc vật cho tôi, rồi tôi sẽ đổi lương thực cho.”17Vậy là họ đem súc vật mình đến cho Giô-sép. Giô-sép cấp cho họ lương thực để đổi lấy ngựa, bầy chiên, bầy bò, và lừa. Ông cấp cho họ bánh ăn năm đó để đổi lấy toàn bộ súc vật của họ.

18Hết năm đó, sang năm sau, họ lại đến gặp ông và nói: “Chúng tôi chẳng giấu gì chúa, tiền bạc chúng tôi đã hết, các đàn gia súc cũng đã giao cho chúa. Trước mặt chúa chúng tôi chẳng còn gì ngoài thân này và ruộng đất của chúng tôi.19Chẳng lẽ cả chúng tôi và đất ruộng đều phải tiêu hao trước mặt chúa? Hãy mua chúng tôi cùng ruộng đất chúng tôi bằng lương thực, rồi chúng tôi và ruộng đất chúng tôi sẽ làm tôi cho Pha-ra-ôn. Hãy cấp hạt giống để chúng tôi được sống mà không phải chết, và để đất khỏi bị hoang phế.”

20Vậy là Giô-sép mua hết đất đai tại Ai Cập về cho Pha-ra-ôn. Mọi người Ai Cập đều bán đi đồng ruộng mình vì nạn đói rất trầm trọng. Cứ như vậy mà đất đai đều thuộc về Pha-ra-ôn.21Đối với dân chúng, ông bắt họ phục dịch từ đầu này đến đầu kia của lãnh thổ Ai Cập.22Chỉ có đất của các thầy tư tế là Giô-sép không mua, vì giới tư tế được hưởng trợ cấp, và họ ăn từ phần mà Pha-ra-ôn cấp cho. Nhờ đó, họ không phải bán đi đất ruộng mình23Giô-sép bảo dân chúng: “Này, giờ thì tôi đã mua các ngươi cùng ruộng đất các ngươi cho Pha-ra-ôn. Đây là hạt giống cho các ngươi, để các ngươi gieo trồng.24Đến vụ thu hoạch, các ngươi phải nộp một phần năm huê lợi cho Pha-ra-ôn, còn bốn phần kia sẽ là của các ngươi, để làm giống và để nuôi sống nhà mình, con cái mình.”25Họ đáp: “Ngài đã cứu mạng chúng tôi. Chúng tôi mong được nhờ ơn ngài. Chúng tôi sẽ làm tôi cho Pha-ra-ôn.”

26Như vậy, Giô-sép đã thiết đặt một luật định vẫn còn hiệu lực tại xứ Ai Cập đến ngày nay, đó là một phần năm huê lợi thuộc về Pha-ra-ôn. Chỉ đất đai của giới tư tế là không thuộc về Pha-ra-ôn.

27Như vậy, Y-sơ-ra-ên kiều ngụ tại xứ Ai Cập, trong vùng Gô-sen. Con cháu ông có được tài sản tại đó. Họ sinh sản và gia tăng gấp bội.

28Gia-cốp sống tại xứ Ai Cập mười bảy năm, như vậy số năm của cuộc đời Gia-cốp là một trăm bốn mươi bảy năm.29Khi đến thời điểm Y-sơ-ra-ên sắp qua đời, ông gọi Giô-sép, con trai mình, bảo: “Nếu cha được nhờ ơn con, con hãy đặt tay dưới đùi cha đây, để tỏ ra con thành tín và đáng tin cậy. Xin đừng chôn cha tại Ai Cập.30Khi cha đã về cùng các tổ phụ mình, con hãy đưa cha ra khỏi Ai Cập và chôn cất cha trong mộ địa của các tổ phụ.” Giô-sép hứa: “Con sẽ làm theo lời cha dặn.”31Y-sơ-ra-ên bảo ông: “Con hãy thề với cha đi,” và Giô-sép thề với ông. Rồi Y-sơ-ra-ên cúi mình xuống ở đầu giường.

481Sau các việc đó, có người báo cho Giô-sép: “Kìa, cha của ngài lâm bệnh.” Vậy, Giô-sép dắt hai con là Ma-na-se và Ép-ra-im theo mình.2Khi Gia-cốp được báo rằng: “Kìa, có con trai ông là Giô-sép đến thăm,” thì Y-sơ-ra-ên gượng ngồi dậy trên giường.3Gia-cốp nói với Giô-sép: “Đức Chúa Trời toàn năng có hiện ra với cha tại Lu-xơ trong xứ Ca-na-an. Ngài ban phước cho cha4và phán với cha: ‘Này, Ta sẽ khiến cho con sinh sản và thêm lên nhiều. Ta sẽ khiến con thành một nhóm các dân tộc. Ta sẽ ban đất này cho dòng dõi con làm sản nghiệp đời đời.’

5Giờ đây, hai con trai được sinh ra cho con tại xứ Ai Cập trước khi cha đến Ai Cập kể như thuộc về cha. Ép-ra-im và Ma-na-se sẽ là của cha, cũng giống như Ru-bên và Si-mê-ôn là của cha vậy.6Con cái mà con sẽ có sau này sẽ là của con; chúng sẽ được hưởng cơ nghiệp dưới danh nghĩa của hai anh mình.7Phần cha, khi cha từ Pha-đan A-ram trở về, cha phải đau buồn vì Ra-chên qua đời dọc đường, trong xứ Ca-na-an, gần đến Ép-ra-ta. Cha chôn mẹ con tại đó, trên đường đi Ép-ra-ta (tức Bết-lê-hem).”

8Khi Y-sơ-ra-ên thấy thấy các con trai Giô-sép, ông hỏi: “Ai đây?”9Giô-sép đáp lại cha: “Các con trai của con mà Đức Chúa Trời đã ban cho tại đây.” Y-sơ-ra-ên bảo: “Đưa mấy cháu đến với cha, để cha chúc phước cho.”10Lúc đó Y-sơ-ra-ên đã bị làng mắt vì cao tuổi, nên không thấy rõ. Vì vậy, Giô-sép đưa hai con đến với ông; ông hôn và ôm các cháu.11Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Cha chẳng bao giờ mong thấy lại mặt con, vậy mà Đức Chúa Trời lại cho cha thấy được cả đến con cái con.”

12Giô-sép đem hai con ra khỏi giữa đầu gối của cha rồi ông sấp mặt xuống đất.13Giô-sép lại đưa hai con đến gần cha, tay phải ông dắt Ép-ra-im đến tay trái của Y-sơ-ra-ên, còn tay trái thì dắt Ma-na-se đến tay phải của Y-sơ-ra-ên.14Y-sơ-ra-ên đưa tay phải qua đặt lên đầu Ép-ra-im, là đứa em, còn tay trái thì ông đặt lên đầu Ma-na-se. Ông đặt tréo tay, vì Ma-na-se mới là con trưởng.15Y-sơ-ra-ên chúc phước cho Giô-sép, rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời mà tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác đã kính thờ, tức Đức Chúa Trời đã chăn dắt tôi cho đến ngày nay,16nguyện thiên sứ đã bảo vệ tôi khỏi mọi tai họa – xin hãy ban phước cho hai cậu trai này. Nguyện chúng sẽ nối danh tôi cũng như danh của tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác. Nguyện chúng sinh sản ra thật đông đúc trên đất.”

17Khi Giô-sép thấy cha đặt tay phải trên đầu Ép-ra-im thì ông không vừa ý. Ông gỡ tay cha khỏi đầu Ép-ra-im đặt lên đầu Ma-na-se.18Giô-sép nói với cha: “Thưa cha, không phải vậy; đây mới là con trưởng. Hãy đặt tay phải cha lên đầu nó.”19Nhưng cha ông từ chối, rằng: “Cha biết, con trai, cha biết mà. Nó cũng sẽ trở thành một dân, và nó cũng sẽ lớn vậy. Nhưng em nó sẽ lớn hơn, và hậu tự đứa em sẽ phát triển thành nhiều dân tộc.”20Ngày đó, Y-sơ-ra-ên chúc phước cho chúng thế này: “Dân Y-sơ-ra-ên sẽ dùng danh các cháu mà chúc phước, rằng: ‘Nguyện Đức Chúa Trời khiến ông bà nên giống như Ép-ra-im và Ma-na-se.” Như vậy, Y-sơ-ra-ên đặt Ép-ra-im trước Ma-na-se.

21Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Này, cha sắp qua đời, nhưng Đức Chúa Trời sẽ ở cùng con, và sẽ đem con về xứ của các tổ phụ.22Phần con như là kẻ trổi hơn các anh em mình, thì cha cho con sườn núi mà cha đã dùng cung kiếm chiếm được từ dân A-mô-rít.”

491Rồi Gia-cốp cho gọi các con trai đến, bảo: “Hãy tập họp lại để cha nói cho các con biết việc sẽ xảy ra sau này.2Hãy nhóm hiệp lại, các con trai của Gia-cốp, và nghe lời của Y-sơ-ra-ên, cha các con.

3Ru-bên, con là con trưởng của cha, là sức mạnh của cha và khởi đầu của sức lực cha, với phẩm giá và quyền lực nổi trội.4Dầu bất trị như dòng nước chảy xiết, nhưng con sẽ không trổi vượt được, vì con đã lên giường cha! Con đã lên chỗ cha nằm và khiến nó ô uế.

5Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em. Thanh gươm chúng là khí giới hung bạo.6Hỡi linh hồn ta, đừng đi vào chốn hội họp của chúng; đừng tham gia nghị bàn với chúng, vì lòng ta không thể hạ cố để làm vậy. Vì trong cơn thạnh nộ chúng đã giết người. Vì vui thích mà chúng cắt nhượng chân bò mộng.

7Đáng rủa sả cơn thạnh nộ của chúng, vì nó dữ dằn – và cơn nóng giận của chúng, vì nó tàn bạo. Ta sẽ ly gián chúng trong nhà Gia-cốp, và phân tán chúng giữa Y-sơ-ra-ên.

8Còn Giu-đa, các anh em con sẽ tán dương con. Tay con sẽ nắm lấy cổ quân thù. Các con trai của cha con sẽ sấp mình xuống trước con.

9Giu-đa là sư tử tơ. Con trai ta, săn mồi xong con đã trở về. Nó cúi xuống, nằm phục như sư tử, giống như sư tử cái. Kẻ nào dám đánh thức nó?

10Vương trượng sẽ không rời khỏi Giu-đa, cây trượng của vua sẽ không dời khỏi giữa hai chân nó, cho đến khi Đấng Si-lô đến. Các dân sẽ quy phục người.

11Buộc ngựa non mình vào gốc nho, và lừa con mình vào cây nho tốt, người lấy rượu giặt áo, lấy máu trái nho giặt áo choàng mình.12Đôi mắt người sẽ sẫm như rượu, còn răng người sẽ trắng như sữa.

13Sa-bu-lôn sẽ sống cạnh mé biển. Nó sẽ làm nơi cho tàu bè trú đậu, và ranh giới nó sẽ vươn đến tận Si-đôn.

14Y-sa-ca là con lừa mạnh sức, nằm xuống giữa các chuồng trại.15Nó thấy chốn nghỉ ngơi tốt đẹp, và vùng đất êm ả. Nó sẽ khom xuống khuân vác gánh nặng và trở nên kẻ phục dịch công việc.

16Đan sẽ xét xử dân mình như một trong các chi tộc Y-sơ-ra-ên.17Đan sẽ là con rắn bên đường, là rắn độc trên lối đi cắn gót chân ngựa, khiến người cưỡi ngựa phải ngã ngữa.

18Hỡi Giê-hô-va, con chờ đợi ơn cứu rỗi của Ngài.

19Còn Gát –quân cướp sẽ đánh nó, nhưng nó sẽ đuổi theo đánh lại.

20Vật thực của A-se sẽ béo bổ, và nó sẽ cung cấp cao lương mỹ vị cho vua.

21Nép-ta-li là con nai cái thả rong, nó sẽ có các nai con xinh đẹp.

22Giô-sép là cành nho sai trái, gần bên suối nước, các nhánh nó leo vượt tường.23Các cung thủ sẽ tấn công nó, nhắm bắn nó và quấy nhiễu nó.24Nhưng cung nó sẽ cứ vững vàng, và đôi tay nó sẽ thiện nghệ nhờ tay Đấng Mạnh Sức của Gia-cốp, nhờ danh của Đấng Chăn Chiên, Hòn Đá của Y-sơ-ra-ên.

25Nhờ Đức Chúa Trời của cha con, Đấng sẽ phù hộ con, và nhờ Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng sẽ ban cho con phước lành của bầu trời bên trên, phước lành của vực thẵm bên dưới, phước lành của nhũ hoa và tử cung.

26Các phước lành của cha chúc cho con sẽ lớn hơn phước lành của núi cổ, những thứ đáng khát khao của đồi xưa. Chúng sẽ ở nơi đầu Giô-sép, những phước lành làm mão miện cho kẻ làm chúa các anh em mình.

27Bên-gia-min là con sói thiếu ăn. Buổi sáng nó ngấu nghiến con mồi, buổi chiều nó phân chia phần cướp được.”

28Đó là mười hai chi tộc Y-sơ-ra-ên. Đó là lời cha họ nói với họ khi ông chúc phước cho họ. Ông chúc cho họ lời chúc phù hợp với từng người.

29Rồi ông chỉ thị cho họ, rằng: “Cha sắp về cùng tổ tông mình. Hãy chôn cất cha chung với các tổ phụ trong cái hang tại cánh đồng của Ép-rôn, người Hê-tít,30tức cái hang trong đồng ruộng Mạc-bê-la, gần Mam-rê, trong xứ Ca-na-an, cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của Ép-rôn, người Hê-tít, để làm mộ địa.31Đó là nơi chôn cất Áp-ra-ham cùng với vợ người là Sa-ra; đó là nơi chôn cất Y-sác cùng vợ người là Rê-be-ca; đó cũng là nơi cha chôn cất Lê-a.32Cánh đồng cùng cái hang trên đó đã được mua lại từ người thuộc dòng họ Hếch.”

33Khi Gia-cốp trối xong những lời đó với các con mình, ông rút chân lên giường, tắt hơi và về với tổ tông mình.

501Giô-sép gục vào mặt cha, khóc thương ông và hôn ông.2Giô-sép truyền bảo các đầy tớ mình là thầy thuốc ướp xác cha. Vậy là các thầy thuốc ướp xác Y-sơ-ra-ên.3Họ thực hiện việc này trong bốn mươi ngày, vì đó là thời gian cần cho việc ướp xác. Người Ai Cập khóc thương ông trong bảy mươi ngày.4Khi những ngày than khóc đã qua, Giô-sép tâu với triều đình Pha-ra-ôn: “Xin các ông làm ơn cho tôi mà tâu cùng Pha-ra-ôn, rằng:5‘Cha tôi có bắt tôi thề, rằng: “Giờ thì cha sắp chết. Hãy chôn cất cha trong ngôi mộ mà cha đã đào cho mình trong xứ Ca-na-an. Hãy chôn cất cha tại đó.” Vậy, hãy cho tôi đi lên chôn cất cha tôi, rồi tôi sẽ trở xuống.”’

6Pha-ra-ôn đáp: “Hãy đi chôn cất cha anh, theo như điều ông đã bắt anh thề hứa.”7Giô-sép đi lên chôn cất cha mình. Cùng đi với ông có toàn thể các quan trong triều Pha-ra-ôn, tức các cận thần trong nhà ông, và tất cả các quan chức cấp cao của xứ Ai Cập,8cùng hết thảy nhà Giô-sép, các anh em ông, và cả nhà cha ông. Nhưng con cái còn nhỏ, bầy chiên, bầy bò của họ thì họ để lại Gô-sen.9Cũng có xe ngựa và lính kỵ tháp tùng ông. Đó là một đoàn rất đông người.

10Khi đến sân đạp lúa của A-tát bên kia sông Giô-đanh, họ khóc than rất não nề. Rồi Giô-sép cử hành lễ tang cho cha trong bảy ngày.11Khi dân bản xứ, tức dân Ca-na-an, thấy tang lễ trong sân của A-tát, họ bảo: “Lễ tang thật là đau buồn với người Ai Cập.” Đó là lý do vì sao nơi đó ở bên kia sông Giô- đanh được gọi là A-bên Mích-ra-im.

12Như vậy, các con trai Gia-cốp đã làm cho ông theo như ông chỉ dạy.13Họ đưa ông vào xứ Ca-na-an và chôn cất ông trong hang đá trên cánh đồng Mạc-bê-la gần Mam-rê. Áp-ra-ham đã mua lại hang đá đó cùng với cánh đồng để làm mộ địa, do Ép-rôn người Hê-tít bán lại.

14Sau khi chôn cất cha xong, Giô-sép quay trở lại Ai Cập cùng với các anh em mình và mọi người đã cùng ông đi đưa xác cha.

15Khi các anh thấy cha mình đã chết, họ bảo: “Không chừng Giô-sép vẫn oán giận và muốn báo thù chúng ta về mọi việc ác mà chúng ta đã làm đối với chú ấy!”16Vậy là họ cho người đến nói với Giô-sép, rằng: “Cha của chú trước khi chết có căn dặn:17'Hãy nói với Giô-sép thế này: “Xin con hãy tha thứ cho các anh cùng những việc sai trái mà họ đã mắc phải khi xử tệ với con.”’ Vậy nên xin chúa tha thứ cho các tôi tớ của Đức Chúa Trời của cha chú.” Giô-sép khóc khi nghe những lời đó.18Các anh cũng đến sấp mặt xuống đất trước ông. Họ nói: “Này, các anh đây đều là tôi tớ của chú.”19Nhưng Giô-sép đáp lại họ: “Anh em đừng sợ. Bộ tôi thay mặt Đức Chúa Trời được sao?20Về phần các anh, các anh toan hãm hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại định làm ích cho tôi, để bảo tồn sinh mạng của nhiều người như các anh thấy ngày nay.21Vậy nên các anh đừng sợ. Tôi sẽ cấp dưỡng cho các anh và con cái các anh.” Ông an ủi họ như vậy và nói lời tử tế với họ.

22Giô-sép sống tại Ai Cập cùng với gia đình của cha mình. Ông thọ một trăm mười tuổi.23Giô-sép thấy được con cháu Ép-ra-im đến đời thứ ba. Ông cũng thấy được các con của Ma-ki, con trai Ma-na-se. Chúng được “sinh ra trên đầu gối ông.”24Giô-sép nói với các anh em: “Tôi sắp qua đời; nhưng chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em và đưa dẫn anh em ra khỏi xứ này để vào xứ mà Ngài đã thề hứa ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, và cho Gia-cốp.”25Rồi Giô-sép bắt người nhà Y-sơ-ra-ên phải thề. Ông nói: “Đức Chúa Trời chắc chắn sẽ đến viếng anh em. Lúc đó, anh em phải đem hài cốt tôi ra khỏi đây.”

26Như vậy, Giô-sép qua đời, thọ một trăm mười tuổi. Sau khi họ đã ướp xác ông, họ đặt ông vào cổ quan tài tại Ai Cập.